

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

**Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI
DỰ THẢO HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG
LỤẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC (SỬA ĐỔI)**

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

**DANH MỤC VĂN BẢN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC ĐỐI VỚI
HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC (SỬA ĐỔI)**

TT	CQ ban hành	Số văn bản	Ngày ban hành
I	Các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Nội vụ, Tài Chính		
1	Bộ Tư pháp	3510/BTP-PLDSKT	7/10/2021
2	Bộ Ngoại giao	4095/BNG-TCQT	6/10/2021
3	Bộ Nội vụ	4840/BNV-PC	29/9/2021
II	Các Bộ, cơ quang ngang bộ khác		
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	6720/NHNN-PC	21/9/2021
2	Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội	3308/LĐTBOXH-PC	28/9/2021
3	Bộ Y tế	8225/BYT-MT	30/9/2021
4	Bộ Thông tin và Truyền thông	3813/BTTTT-PC	29/9/2021
5	Bộ Giao thông Vận tải	10207/BGTVT-MT	29/9/2021
6	Bộ Quốc phòng	3865/BQP-KHQS	29/9/2021
7	Bộ Công Thương	6066/BCT-PC	1/10/2021
8	Thanh tra Chính phủ	1761/TTCP-V.I	1/10/2021
9	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3633/BVHTTDL-KHCNMT	4/10/2021
10	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	6412/BNN-PC	6/10/2021
III	Các cơ quan, tổ chức địa phương		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai	3954/STNMT-KS-TNN	23/9/2021
2	Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ	2971/STNMT-KSNKTTV&BĐKH	21/9/2021
3	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình	2935/STNMT-TNNKT	23/9/2021
4	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An	5494/STNMT-NBHD	24/9/2021
5	Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre	5784/UBND-KT	23/9/2021
6	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam	2090/STNMT-N	27/9/2021

7	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu	22289/STNMT-KSN	27/9/2021
8	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai	2613/STNMT-KSN	27/9/2021
9	Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum	3464/UBND-NNTN	27/9/2021
10	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu	1908/STNMT-PTNNBĐKHB	27/9/2021
11	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang	3648/STNMT-NKS&B	28/9/2021
12	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận	4612/STNMT-TNKS&BĐKH	28/9/2021
13	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ	2658/TNMT-KS	28/9/2021
14	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên	1816/STNMT-TNN	29/9/2021
15	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình	2380/STNMT-TNNKS	29/9/2021
16	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình	2212/STNMT-NKS	29/9/2021
17	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông	2463/STNMT-KSTNN	29/9/2021
18	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng	3119/STNMT-KS&TNN	29/9/2021
19	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tuyên Quang	1546/STNMT-TNN	30/9/2021
20	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam	1753/STN&MT-N&BĐKH	29/9/2021
21	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình	2444/STNMT-BĐTNN	29/9/2021
22	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Nguyên	3414/STNMT-TNN	29/9/2021
23	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh	3808/STNMT-TNN&BĐ	28/9/2021
24	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa	8447/STNMT-TNN	30/9/2021
25	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định	2474/STNMT-TNN	30/9/2021
26	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh	6705/TNMT-NKB	30/9/2021
27	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An	5993/STNMT-TN	29/9/2021
28	Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long	5897/UBND-KTNV	30/9/2021
29	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp	3503/STNMT-TNNKS	30/9/2021
30	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh	2816/STNMT-QLTNB	30/9/2021

31	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau	2630/STNMT-TNNKTTV	30/9/2021
32	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng	2286/UBND-KT	29/9/2021
33	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang	1974/STNMT-TNBĐKH	1/10/2021
34	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn	2240/STNMT-TNN	1/10/2021
35	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định	2819/STNMT-TNNKS	1/10/2021
36	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Giang	2824/STNMT-KSN	1/10/2021
37	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị	4638/UBND-TN	1/10/2021
38	Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng	2646/UBND-CN	30/9/2021
39	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa	4101/STNMT-KSNKTTVBĐKH	30/9/2021
40	Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh	3393/UBND-KT	1/10/2021
41	Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn	1389/UBND-KT	30/9/2021
42	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên	3154/STNMT-TNN&KS	4/10/2021
43	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hải Dương	1870/STNMT-TNN	30/9/2021
44	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang	3419/TNMT-TNKS	4/10/2021
45	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận	3658/UBND-KT	4/10/2021
46	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang	3055/STNMT-KSN&BĐKH	4/10/2021
47	Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Lắk	9609/UBND-NNMT	5/10/2021
48	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Ninh	1517/STNMT-NKS	6/10/2021
49	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Dương	3531/STNMT-TNNKS KTTV	6/10/2021
50	Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai	12442/UBND-KTN	11/10/2021
51	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang	1299/STNMT-TNN&KTTV	29/9/2021
52	Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc	3148/STNMT-KSTNNKTTV	6/10/2021
53	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước	3495/UBND-KT	14/10/2021
IV	Các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường		

1	Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam	1010/TCBHDDVN-CSPC	17/9/2120
2	Vụ Hợp tác quốc tế	1040/HTQT	20/9/2021
3	Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	851/ĐĐBĐVN-CSQL	24/9/2021
4	Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam	2659/ĐCKS-CSPC	24/9/2021
5	Vụ Kế hoạch – Tài chính	727/KHTC-KHTH	22/9/2021
6	Tổng cục Quản lý đất đai	2135/TCQLĐĐ-CSPC	27/9/2021
7	Cục Biến đổi khí hậu	920/BĐKH-VP	28/9/2021
8	Văn phòng thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam	279/VPUBSMC	29/9/2021
9	Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường	515/CNTT-PCQLCNTT	29/9/2021
10	Tổng cục Môi trường	2841/TCMT-QLCL	30/9/2021
11	Viện Khoa học Tài nguyên nước	326/VTNN-KHCN	29/9/2021
12	Thanh tra Bộ	595/TTr-P2	1/9/2021
13	Tổng cục Khí tượng Thủy văn	1254/TCKTTV-QLDB	1/10/2021
14	Vụ Pháp chế	717/PC-HC	1/10/2021
15	Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường	597/VCLCS-KSTNN	4/10/2021
16	Viện Khoa học Khí tượng thủy văn và Biến đổi khí hậu	1062/VKTTVBĐKH-KH	4/10/2021
17	Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước Quốc gia	688/TNNQG-ĐT	6/10/2021
18	Cục Viễn thám quốc gia	499/VTQG-QLHĐVT	11/10/2021
19	Vụ Khoa học và Công nghệ	655/KHCN	11/10/2021

Số 5566 /BTNMT-TNN

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2026, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức rà soát, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật tài nguyên nước 2012 và các quy định của pháp luật khác có liên quan và xây dựng Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Để có đầy đủ cơ sở, hoàn thiện trước khi trình Chính phủ xem xét, Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị quý Cơ quan cho ý kiến đối với Dự thảo Hồ sơ nêu trên, gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Văn bản góp ý đề nghị gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước: số 10 Tôn Thất Thuyết, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội) trước ngày **30 tháng 9 năm 2021**.

Bộ Tài nguyên và Môi trường trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý Cơ quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Lưu VT, VP, TNN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Lê Công Thành



**DANH SÁCH CƠ QUAN, ĐƠN VỊ GỬI LẤY Ý KIẾN
ĐỐI VỚI DỰ THẢO HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG
LUẬT TÀI NGUYÊN NƯỚC**

1. Bộ Quốc phòng;
2. Bộ Công an;
3. Bộ Ngoại giao;
4. Bộ Nội vụ;
5. Bộ Tư pháp;
6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
7. Bộ Tài chính;
8. Bộ Công Thương;
9. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
10. Bộ Giao thông vận tải;
11. Bộ Xây dựng;
12. Bộ Thông tin và Truyền thông;
13. Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
14. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
15. Bộ Khoa học và Công nghệ;
16. Bộ Giáo dục và Đào tạo;
17. Bộ Y tế;
18. Ủy ban Dân tộc;
19. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
20. Thanh tra Chính phủ;
21. Văn phòng Chính phủ;
22. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

**BỘ TƯ PHÁP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2021*

Số: 3510/BTP-PLDSKT
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước sửa đổi (sau đây gọi là Đề nghị xây dựng Luật), trên cơ sở thông tin, tài liệu được cung cấp và căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết xây dựng Luật

Luật Tài nguyên nước năm 2012 được Quốc hội khóa XIII kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2013. Luật Tài nguyên nước được ban hành đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng trong việc quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra thuộc lãnh thổ của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuy nhiên, qua gần 09 năm triển khai thi hành, Luật Tài nguyên nước đã bộc lộ một số vướng mắc, bất cập, hạn chế như những lập luận đã nêu tại Tờ trình của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Vì vậy, để khắc phục những vướng mắc, bất cập của Luật Tài nguyên nước hiện hành, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật; đồng thời, để tiếp tục cập nhật, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước cũng như để tiếp thu kinh nghiệm quản lý và bảo vệ tài nguyên nước của các nước trên thế giới, Bộ Tư pháp cho rằng, việc lập đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) là cần thiết.

2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xác định rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của đề nghị xây dựng Luật giữ nguyên hay có thay đổi gì so với Luật Tài nguyên nước năm 2012. Ngoài ra, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường làm rõ đề nghị xây dựng Luật dự kiến sửa đổi, bổ sung khoảng bao nhiêu điều, khoản của Luật Tài nguyên nước năm 2012; trên cơ sở đó làm căn cứ xác định việc xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tài nguyên nước hay Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

3. Về các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát nội dung của các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu theo quy định tại

Điều 5 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ). Theo đó, việc xây dựng chính sách bao gồm các nội dung: (1) xác định các vấn đề cần giải quyết, nguyên nhân của từng vấn đề; (2) xác định mục tiêu tổng thể, mục tiêu cụ thể cần đạt được khi giải quyết các vấn đề; (3) xác định định hướng, giải pháp để giải quyết từng vấn đề; (4) xác định đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách, nhóm đối tượng chịu trách nhiệm thực hiện chính sách; (5) xác định thẩm quyền ban hành chính sách để giải quyết vấn đề.

Bên cạnh việc tập trung vào các quy định của Luật Tài nguyên nước, các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật cần mở rộng rà soát các hệ thống pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước (như pháp luật về thủy lợi, lâm nghiệp, đê điều, thủy sản, phòng chống thiên tai, đầu tư, xây dựng, ngân sách, giá...). Do đó, để đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát quy định của các luật có liên quan đến nội dung các chính sách; chỉ rõ quy định nào của Luật Tài nguyên nước và các luật liên quan đang có vướng mắc, bất cập; xác định những vướng mắc, bất cập nào do quy định của Luật, những vướng mắc, bất cập nào do quá trình tổ chức thực thi trên thực tế; trên cơ sở đó đưa ra các nhóm giải pháp, kiến nghị cho phù hợp.

Quốc hội đã thông qua Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022), trong đó có nhiều nội dung sửa đổi, bổ sung liên quan đến lĩnh vực tài nguyên nước. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường cũng đang xây dựng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ dự thảo các nghị định, quyết định hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị xây dựng Luật cập nhật, bám sát các nội dung mới của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành trong quá trình sửa đổi Luật Tài nguyên nước.

Ngoài các nội dung nêu trên, đối với từng chính sách, đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị xây dựng Luật lưu ý một số nội dung sau:

3.1. Nhóm chính sách 1: về bảo đảm an ninh tài nguyên nước

Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang chủ trì xây dựng “Đề án đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia”; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đang chủ trì xây dựng Đề án: “An ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trình Quốc hội xem xét, quyết định. Do đó, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tách bạch rõ phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp

dụng, thời hạn thực hiện của từng Đề án mà các Bộ đang trình; đồng thời làm rõ mối liên hệ giữa nội dung các Đề án với nội dung của các chính sách trong nhóm chính sách 1 về bảo đảm an ninh tài nguyên nước.

3.2. Nhóm chính sách 2: về bảo vệ tài nguyên nước

Nội dung chính sách 2 bao gồm việc sửa đổi, bổ sung các quy định về bảo vệ nguồn sinh thủy và phát triển nguồn nước, quy định về bảo vệ lòng, bờ, bãi sông... Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường đưa ra các kiến nghị cụ thể hơn trong nội dung nhóm chính sách 2, đồng thời rà soát nội dung các kiến nghị để đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Thủy sản, Luật Lâm nghiệp, Luật Thủy lợi, Luật Khoáng sản.

3.3. Nhóm chính sách 3: về phòng chống tác hại do nước gây ra

Nội dung chính sách 3 bao gồm việc sửa đổi, bổ sung quy định về các giải pháp quản lý nước mưa, phòng chống ngập lụt đô thị... Về vấn đề này, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng rà soát các nội dung trong nhóm chính sách 3 để đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai, cấp thoát nước đô thị, tránh chồng chéo trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan quản lý nhà nước.

3.4. Nhóm chính sách 4: về xã hội hóa ngành nước

Nội dung chính sách 4 liên quan đến việc tăng cường xã hội hóa trong các hoạt động thuộc trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát, các chương trình, đề án, dự án liên quan đến xã hội hóa ngành nước trong thời gian qua; đánh giá các kết quả đã đạt được và các bất cập, vướng mắc; trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị trong nhóm chính sách 4 đảm bảo phù hợp với các quy định pháp luật về tài chính, xã hội hóa; lưu ý vấn đề hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tài nguyên nước.

3.5. Nhóm chính sách 5: tài chính về tài nguyên nước

Nội dung chính sách 5 bổ sung quy định liên quan đến việc phân bổ nguồn thu cho các đối tượng thụ hưởng từ hoạt động bảo vệ nguồn sinh thủy; trả tiền dịch vụ môi trường rừng, hạch toán giá thành sản xuất đối với các sản phẩm có sử dụng tài nguyên nước... Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường rà soát các nội dung trong nhóm chính sách 5 để đảm bảo phù hợp với các quy định của Luật Lâm nghiệp, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Giá; đảm bảo nguyên tắc ngân sách nhà nước được quản lý thống nhất, tập trung dân chủ, hiệu quả, tiết kiệm, công khai, minh bạch, công bằng; có phân công, phân cấp quản lý; gắn quyền hạn với

trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước các cấp; toàn bộ các khoản thu, chi ngân sách phải được dự toán, tổng hợp đầy đủ vào ngân sách nhà nước.

3.6. Nhóm chính sách 6: bổ sung, sửa đổi một số quy định khác

Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật đã xác định rõ tên của 5 chính sách, còn lại chính sách 6 chưa xác định tên cụ thể, chỉ nêu “bổ sung, sửa đổi một số quy định khác”. Đề nghị cơ quan chủ trì lập đề nghị xây dựng Luật xác định cụ thể tên, nội dung, mục tiêu, phạm vi của từng chính sách để làm cơ sở cho cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định thông qua chính sách.

4. Về trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng Luật

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện trình tự, thủ tục lập đề nghị xây dựng Luật theo quy định tại Điều 34 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Theo đó, cơ quan lập đề nghị xây dựng Luật cần: a) Tổng kết việc thi hành pháp luật có liên quan đến đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; khảo sát, đánh giá thực trạng quan hệ xã hội liên quan đến đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; b) Tổ chức nghiên cứu khoa học về các vấn đề liên quan để hỗ trợ cho việc lập đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; nghiên cứu thông tin, tư liệu, điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có liên quan đến đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; c) Xây dựng nội dung của chính sách trong đề nghị xây dựng luật, pháp lệnh; đánh giá tác động của chính sách; d) Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành luật, pháp lệnh sau khi được Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua.

5. Về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật

Dự thảo Hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật (gồm: Tờ trình; Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; Dự kiến đề cương chi tiết dự thảo Luật) cơ bản đã đảm bảo đầy đủ các hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Tuy nhiên, đề cương dự thảo Luật cần rà soát để thể hiện cụ thể, chi tiết hơn (hiện nay, một số điều chỉ có tên điều, chưa có nội dung).

Về Báo cáo đánh giá tác động của từng chính sách trong đề nghị xây dựng Luật, đề nghị rà soát, thể hiện rõ các vấn đề theo quy định tại Điều 35 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bao gồm: mục tiêu ban hành chính sách; các giải pháp để thực hiện chính sách; các tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; chi phí, lợi ích của các giải pháp; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp; lựa chọn giải pháp của cơ quan, tổ chức và lý do của việc lựa chọn, đánh giá tác động thủ tục hành chính, tác động về giới (nếu có). Các chính sách trong đề nghị xây dựng Luật cần đưa ra ít nhất 03 giải pháp, trong đó, 01 giải pháp giữ nguyên quy định hiện hành và 02 giải pháp đề xuất sửa đổi, bổ sung khác nhau để có cơ sở đánh giá, so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp; bảo đảm có tính thuyết phục hơn trong việc lựa chọn phương án.

Trên đây là ý kiến của Bộ Tư pháp về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), xin gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, Vụ PLDSKT (PLKTN, L).



Phan Chí Hiếu



BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4095** /BNG-TCQT

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày **6** tháng **10** năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phúc công văn số 5566/BNTMT-TNN ngày 13/9/2021 của Quý Bộ về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), trong phạm vi phụ trách, Vụ TCQT có ý kiến như sau:

1. Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật đã được chuẩn bị đầy đủ theo yêu cầu của Điều 37 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi năm 2020, do đó, Bộ Ngoại giao cơ bản nhất trí với dự thảo Hồ sơ.

2. Bên cạnh đó, để các văn bản trong dự thảo Hồ sơ được hoàn thiện và phù hợp hơn với các quy định của Việt Nam, Bộ Ngoại giao trân trọng đề nghị Quý Bộ cân nhắc bổ sung, sửa đổi một số nội dung sau:

(i) Về dự thảo Tờ trình: Theo quy định tại Điều 35 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cân nhắc xem xét bổ sung vào Tờ trình các nội dung về đánh giá tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; so sánh chi phí, lợi ích của các giải pháp.

(ii) Về dự thảo Đề cương Luật:

- Tại tiêu đề Chương VII (trang 8), điều chỉnh như sau: "~~Quan hệ quốc tế Hợp tác quốc tế về quản lý và sử dụng về tài nguyên nước~~".

- Cân nhắc sửa đổi, bổ sung lại Điều 84 (tức Điều 68 của Luật Tài nguyên nước 2012) như sau:

+ Tại tiêu đề: "~~Hợp tác quốc tế trong quản lý và sử dụng và phát triển tài nguyên nước~~".

+ Tại điểm 2 (Điều 68 của Luật Tài nguyên nước 2012): "~~Nhà nước Việt Nam khuyến khích, hợp tác trao đổi các thông tin có liên quan đến nguồn nước liên quốc gia xuyên biên giới; phối hợp nghiên cứu và lập quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quốc gia xuyên biên giới; phối hợp phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; tạo thuận lợi cho việc quản lý và thực hiện các dự án liên quan đến nguồn nước liên quốc gia xuyên biên giới trên nguyên tắc hữu nghị, bình đẳng, tôn trọng lợi ích chính đáng của nhau và không gây thiệt hại cho phía Bên kia~~".

- Cân nhắc đưa Điều 85 về “*Giải quyết tranh chấp, bất đồng về nguồn nước liên quốc gia*” thành một chương riêng.

(iii) Về Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước 2012, điều chỉnh các nội dung:

- Điểm 1.5.7 (trang 19) về Quan hệ quốc tế: “...*bằng việc tham gia tích cực vào các Hiệp định quốc tế, Hiệp định hợp tác khu vực về tài nguyên nước, Hiệp ước song phương và các cơ chế hợp tác đa phương, Chính phủ đã đẩy mạnh hợp tác quốc tế về tài nguyên nước trên nguyên tắc tôn trọng luật pháp quốc tế và ~~ééé~~ bên cùng có lợi- lợi ích của từng quốc gia có liên quan trong việc khai thác, sử dụng và quản lý nguồn nước quốc tế-xuyên biên giới.*”

- Điểm 1.5.7 (trang 21), cân nhắc lược bỏ nội dung về “*Hợp tác Mê Công-Lan Thương*” (từ “*Hợp tác giữa Trung Quốc với các quốc gia... dự án phát triển trên sông*”) và bổ sung kết quả đạt được của các cơ chế hợp tác Mê Công mà Việt Nam là thành viên như sau: “*Hợp tác về quản lý và sử dụng bền vững, hiệu quả nguồn nước sông Mê Công được tích cực thúc đẩy, trở thành lĩnh vực ưu tiên trong hầu hết các khuôn khổ hợp tác khu vực Mê Công, hài hòa với lợi ích và mục tiêu phát triển của các nước thành viên như Hợp tác CLMV, ACMECS, Hợp tác Mê Công – Nhật Bản, Mê Công – Sông Hằng (MGC), Những người bạn của Mê Công (FOM), Mê Công – Hàn Quốc, Mê Công-Mỹ (MUSP) và Mê Công-Lan Thương (MLC). Các kết quả nổi bật đạt được như: triển khai tích cực Sáng kiến dữ liệu nguồn nước Mê Công trong khuôn khổ Quan hệ Đối tác Mê Công-Mỹ, đặc biệt là nền tảng chia sẻ dữ liệu nguồn nước MekongWater.org; thành lập Trung tâm nghiên cứu chung về nguồn nước giữa Hàn Quốc và các nước Mê Công; tổ chức Hội nghị Bộ trưởng tài nguyên nước Mê Công-Lan Thương; Ban Thư ký Ủy hội sông Mê Công ký kết Biên bản ghi nhớ tăng cường hợp tác và trao đổi về tài nguyên nước với Trung tâm hợp tác tài nguyên nước Mê Công- Lan Thương; triển khai nhiều dự án hỗ trợ các nước khu vực tăng cường năng lực quản lý và sử dụng bền vững, hiệu quả nguồn nước sông Mê Công*”.

- Đoạn từ “*Ngoài ra, trong các năm qua... quản lý nước*” (trang 21) về các hoạt động hợp tác quốc tế, cân nhắc chuyển thành một ý riêng do nội dung không thuộc cơ chế hợp tác Mê Công – Lan Thương; đồng thời, cân nhắc điều chỉnh từ ngữ của nội dung: “*lĩnh vực tài nguyên nước đã tham gia nhiều hội nghị, diễn đàn...; tiếp và làm việc với nhiều Đoàn... Tiếp tục hợp tác chặt chẽ*”.

(iv) Ngoài ra, kiến nghị Ban soạn thảo nghiên cứu/tham khảo và bổ sung một số nội dung như sau:

- Nghiên cứu các điều chỉnh chính sách và pháp luật liên quan đến hợp tác và quản lý nguồn nước xuyên biên giới của một số nước như Mỹ, Hàn Quốc, EU, Thái Lan... để điều chỉnh, thống nhất các một số thuật ngữ như “*nguồn nước quốc tế, nguồn nước liên quốc gia, nguồn nước xuyên quốc gia, nguồn nước xuyên biên giới*”, cân nhắc sử dụng thống nhất “*nguồn nước xuyên biên giới*” và bổ sung phần giải thích những từ ngữ trên nếu sử dụng trong văn bản.

- Nghiên cứu thêm các quy định cụ thể liên quan đến việc khai thác và sử dụng sông suối biên giới của Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam với các nước có chung đường biên giới để sửa đổi, bổ sung Luật Tài nguyên nước cho phù hợp với các điều ước, thỏa thuận quốc tế mà ta đã ký kết.

- Bổ sung nội dung về nghiên cứu, rà soát các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có liên quan đến các chính sách mới được đưa ra tại Hồ sơ (theo quy định tại Điều 34 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015) để có cơ sở đánh giá tính tương thích của các quy định mới với các cam kết quốc tế của Việt Nam.

- Bổ sung về chế tài đối với các vi phạm về quản lý, sử dụng lãng phí và làm ô nhiễm tài nguyên nước (cho phù hợp với đề xuất của Quý Bộ về việc tích hợp các quy định về quản lý nước trong một bộ Luật trên cơ sở thống nhất quản lý về tài nguyên nước).

- Ngoài ra, cần nhắc nghiên cứu và xem xét khả năng bổ sung, nếu phù hợp, quy định liên quan đến quyền về nguồn nước (rights in water), hiện đã được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên nước của nhiều quốc gia trong khu vực.

Bộ Ngoại giao trân trọng thông tin để Quý Bộ tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị: THKT, LPQT, KTDĐ, UBBG, CNV;
- Lưu: HC, TCQT.NCL

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đặng Hoàng Giang

BỘ NỘI VỤ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4840 /BNV-PC

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2021

V/v góp ý đối với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Bộ Nội vụ có ý kiến như sau:

1. Tại Mục VII, dự thảo Tờ trình Chính phủ về các ý kiến đề nghị xây dựng dự án Luật mới chỉ được tổng hợp, xây dựng trên cơ sở kết quả đánh giá, tổng kết của 45/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (còn thiếu kết quả đánh giá, tổng kết của 18 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương). Vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các nội dung tổng kết của các địa phương còn lại, bảo đảm kết quả đánh giá, tổng kết đầy đủ, toàn diện quá trình gần 9 năm thực hiện Luật Tài nguyên nước trong cả nước.

2. Tại dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), đề nghị bổ sung phần ý kiến tham vấn (trong đó nêu rõ việc lấy ý kiến về dự thảo báo cáo đánh giá tác động của chính sách, mô tả các phương pháp lấy ý kiến, phản hồi, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý) theo Mẫu số 01 - Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

3. Đề nghị bổ sung Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến; bản chụp ý kiến góp ý để hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng luật theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là ý kiến của Bộ Nội vụ, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị xây dựng Luật theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Duy Thăng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ PHÁP CHẾ****Phan Trung Tuấn**

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6720 /NHNN-PC
V/v Góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phúc đáp đề nghị của Quý Cơ quan tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 về việc tham gia ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước, sau khi nghiên cứu, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam không có ý kiến gì thêm về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Trên đây là ý kiến của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam gửi Quý Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thống đốc (để báo cáo)
- PTĐ Đoàn Thái Sơn;
- Lưu VP, PC2.BTTùng.

KT.THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC



Đoàn Thái Sơn

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**Số: **3308** /LĐTBXH-PCHà Nội, ngày **28** tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của quý Bộ về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội nhất trí với hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và sự cần thiết sửa đổi Luật Tài nguyên nước năm 2012 nhằm thể chế hoá quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước; khắc phục những vướng mắc, bất cập của Luật Tài nguyên nước, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của của hệ thống pháp luật.

Trên đây là ý kiến của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội gửi quý Bộ. *ll***Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
CHỦ TRƯỞNG****Le Văn Thanh**



Ký bởi: Văn phòng
Cơ quan: Bộ Y tế
Ngày ký: 30-09-2021
08:30:19 +07:00

BỘ Y TẾ

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CÔNG VĂN ĐẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ký bởi: Bộ Tài nguyên và Môi trường
Email: btmnt@monre.gov.vn
Cơ quan: Bộ Tài nguyên và Môi trường
Ngày ký: 30-09-2021 08:59:23
07/00

Số: 8225/BYT-MT

Hà Nội, ngày 30 tháng 09 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 13/9/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 5566/BTNMT-TNN gửi Bộ Y tế về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước. Sau khi nghiên cứu các tài liệu kèm theo, Bộ Y tế có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản nhất trí với Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước.

2. Bộ Y tế đề nghị chỉnh sửa, bổ sung các nội dung sau:

2.1. Đối với nội dung dự thảo đề cương Luật Tài nguyên nước:

- Khi xây dựng nội dung chi tiết Luật Tài nguyên nước cần đối chiếu với các văn bản quy phạm pháp luật khác để tránh chồng chéo như: Luật bảo vệ môi trường, Luật Thủy lợi, Luật Quy hoạch...

- Sử dụng cụm từ “nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt” thay cho “nước sinh hoạt”.

- Bổ sung tại Điều 74. An ninh nguồn nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước, thiên tai thảm họa, ô nhiễm nguồn nước, biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

2.2. Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước:

- Phương pháp đánh giá tác động của một số chính sách có thể là định tính hoặc định lượng nhưng cần cụ thể, tránh đánh giá chung chung.

- Xem xét đánh giá cam kết các điều ước quốc tế liên quan mà Việt Nam đã ký kết vì hơn 60% lưu lượng nước của Việt Nam xuất phát từ nước ngoài.

- Cần so sánh chi phí lợi ích của các giải pháp để xem xét tác động về kinh tế khi sửa đổi Luật.

- Bổ sung quy định về vùng bổ cập đối với cả nước mặt và nước dưới đất tại Mục 2.1.4. Hướng tới hạn chế khai thác nước ngầm.

Bộ Y tế kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đồng chí Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để biết);
- Lưu: VT, MT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Đỗ Xuân Tuyên

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 3813 /BT/TT-PC

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phúc đáp công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Bộ Thông tin và Truyền thông có ý kiến như sau:

- Tại Phụ lục III. Danh mục Bộ luật, luật có quy định liên quan đến quy hoạch cần sửa đổi, bổ sung tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 có quy định Luật Tài nguyên nước cần sửa đổi, bổ sung: Khoản 2 Điều 10, Điều 11, điểm a khoản 1 Điều 14, Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 18, Điều 20, Điều 21, Điều 22, Điều 24, khoản 3 Điều 50, điểm b khoản 1 Điều 55, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 70. Tuy nhiên, dự thảo Đề cương Luật tài nguyên nước (sửa đổi) không đề xuất dự kiến sửa các Điều 15, 16, 17. Do đó, đề nghị rà soát, bổ sung kế hoạch sửa đổi các Điều nêu trên để đồng bộ với Luật Quy hoạch.

- Đề nghị xem xét, bổ sung các quy định về việc xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn toàn diện nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên nước; triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, cảnh báo sớm, xử lý sự cố môi trường nước, ...

- Ngoài ra, đề nghị chỉnh sửa lỗi chính tả trong toàn bộ dự thảo.

Trên đây là ý kiến của Bộ Thông tin và Truyền thông, kính gửi Quý Bộ để tổng hợp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn;
- Lưu: VT, PC, NTT (5).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Phạm Anh Tuấn

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10207 /BGTVT-MT

Hà Nội, ngày 29 tháng 09 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phúc đáp Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi); sau khi nghiên cứu, Bộ GTVT tham gia ý kiến như sau:

1. Thành phần dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi) đã tuân thủ theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2. Về các nội dung góp ý cụ thể:

a) Đề nghị phân tích cụ thể, làm rõ hơn về các vướng mắc, tồn tại bất cập của Luật tài nguyên nước hiện hành, tính thống nhất của hệ thống pháp luật khác có liên quan đến quản lý, bảo vệ tài nguyên nước tại mục 2.2.1 phần II của dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước 2012 và mục 2 phần I của dự thảo Tờ trình.

b) Bổ sung đánh giá và làm rõ các nguyên nhân chưa thực hiện các nhiệm vụ: kiểm kê tài nguyên nước, xây dựng báo cáo tài nguyên nước, xây dựng hệ thống mạng giám sát tài nguyên nước,... nêu tại mục 1.5.1 trong dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước 2012.

c) Đề nghị Quý Bộ rà soát, đề xuất nội dung dự thảo Đề cương chi tiết Luật cho phù hợp với nội dung góp ý nêu tại điểm a, b và chỉnh sửa tên Điều 14 thành “Quản lý hoạt động điều tra **cơ bản tài nguyên nước** (bổ sung)”.

Bộ GTVT gửi Quý Bộ để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, MT_{NTT}.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Lê Anh Tuấn



BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3865** /BQP-KHQ

Hà Nội, ngày **29** tháng **9** năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phúc đáp Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Bộ Quốc phòng cơ bản nhất trí với dự thảo Hồ sơ nêu trên và có một số ý kiến góp ý như sau:

1. Đối với dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012: Cần bổ sung số liệu về các vi phạm và kết quả giải quyết; những khó khăn, vướng mắc trong thi hành pháp luật về tài nguyên nước.

2. Đối với dự thảo Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): Cần bổ sung quy định về trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương trong việc phối hợp quản lý các nguồn tài nguyên nước có tầm quan trọng quốc gia; bổ sung quy định về kiểm soát, dự báo các nguồn nước xuyên biên giới liên quan đến quốc phòng, an ninh và phát triển kinh tế-xã hội; bổ sung đối tượng “nước khoáng, nước nóng thiên nhiên” vào đối tượng điều chỉnh của Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để quản lý chặt chẽ tài nguyên có giá trị.

3. Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động: Cần bổ sung các phương án (giải pháp) để phân tích ưu, nhược điểm, từ đó lựa chọn phương án phù hợp nhất.

Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo Hồ sơ nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng (để báo cáo);
- Cục Khoa học quân sự;
- Lưu: VT, PC. **105**.

**KT. BỘ TRƯỞNG
 THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Lê Huy Vịnh



BỘ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHÍNH QUYỀN

SỐ 066/BCT-PC

V/v tham gia ý kiến đối với Dự thảo
Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài
nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Trả lời Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc lấy ý kiến đối với Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), sau khi nghiên cứu, Bộ Công Thương nhất trí với đề xuất xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Bộ Công Thương gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC (huongltl).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Sinh Nhật Tân

Số: 1761 /TTCP-V.I
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phúc đáp Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); sau khi nghiên cứu, Thanh tra Chính phủ có ý kiến như sau:

Thanh tra Chính phủ cơ bản nhất trí với nội dung Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Luật Tài nguyên nước năm 2012 quy định đối với công tác thanh tra, kiểm tra vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Chưa có tổ chức thanh tra chuyên ngành về tài nguyên nước, lực lượng cán bộ đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ, chuyên môn còn hạn chế nên công tác thanh tra, kiểm tra chưa được sâu sát và hoạt động thanh tra, kiểm tra chưa đáp ứng yêu cầu thực tế. Vì vậy, khi xây dựng dự thảo Luật Tài nguyên nước, Bộ Tài nguyên và Môi trường cần bổ sung quy định đối với lực lượng thanh tra, tổ chức thanh tra chuyên ngành tài nguyên nước... Để đảm bảo hoạt động thanh tra, kiểm tra được hiệu quả.

Trên đây là ý kiến của Thanh tra Chính phủ đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tổng hợp để xây dựng Dự thảo Luật Tài nguyên nước.

Trân trọng./. LQH

Nơi nhận: KĐƯU

- Như trên;
- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/c);
- Phó Tổng TTCP Lê Sỹ Bày (để b/c);
- Vụ trưởng Vụ I;
- Lưu: VT, Vụ I.

TL. TỔNG THANH TRA
VỤ TRƯỞNG VỤ I



Đương Quốc Huy

Số: 3633 /BVHTTDL-KHCNMT
V/v góp ý Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch nhận được Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (Dự thảo). Sau khi nghiên cứu, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch có một số ý kiến sau:

1. Dự thảo Tờ trình

- Phần I. Sự cần thiết ban hành văn bản, đề nghị có đánh giá cụ thể việc Luật Tài nguyên nước năm 2012 được xây dựng trên cơ sở Hiến pháp năm 1992 đã được sửa đổi bổ sung năm 2001, tại Điều 17 chỉ quy định nguồn nước thuộc sở hữu toàn dân mà chưa quy định tài nguyên nước là tài sản công như Điều 53 Hiến pháp năm 2013.

- Tại mục 1 phần I (tr.2) đề nghị sửa cụm từ “Hiến pháp năm 2014” thành “Hiến pháp năm 2013”.

- Tại mục 1 phần V. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành luật (tr.19), đề nghị bổ sung, làm rõ hơn về nguồn lực (các nguồn tài chính, nhân lực, vật lực) đặc biệt cần đánh giá vai trò, hiệu quả của nguồn lực xã hội hóa khi mở rộng các đối tượng tham gia thực hiện các hoạt động quản lý nhà nước, xây dựng cơ chế, chính sách minh bạch, rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các thành phần kinh tế, các tổ chức chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quá trình triển khai thực thi khi Luật được ban hành.

2. Dự thảo Luật Tài nguyên nước

- Chương II. Bảo vệ tài nguyên nước (tr.3), đề nghị xem xét bổ sung quy định về duy trì dòng chảy và bảo vệ chất lượng nguồn nước đặc biệt các thác nước là danh lam thắng cảnh để duy trì sự tồn tại và vẻ đẹp của các thác nước với tư cách là tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch.

- Tại mục 2 chương IV. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước (tr.4), bổ sung quy định về khai thác, sử dụng nguồn nước phục vụ du lịch (bãi tắm biển, dịch vụ thể thao, vui chơi giải trí ...), do hiện nay, việc đầu tư xây dựng các bãi tắm biển, các khu vực mặt nước cho các hoạt động thể thao, vui chơi giải trí chưa có một cơ chế rõ ràng, dẫn đến cơ quan quản lý nhà nước còn lúng túng khi áp dụng pháp luật để đồng ý cho tổ chức, cá nhân đầu tư, khai thác tại những vùng nước này.

- Điều 1 Luật quy định nước dưới đất không phải phạm vi điều chỉnh của Luật này, tuy nhiên, tại Điều 56 Luật quy định về thăm dò, khai thác nước dưới đất; đề nghị làm rõ nội dung này.

- Chương VII. Trách nhiệm quản lý tài nguyên nước (tr.8), Bổ sung yêu cầu lấy ý kiến ngành văn hóa, du lịch các cấp khi thực hiện khai thác, sử dụng tài nguyên nước, đánh giá tác động môi trường trong việc cấp phép xây dựng các công trình phục vụ phát triển kinh tế - xã hội để giảm thiểu việc ảnh hưởng đến di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, di chỉ khảo cổ, khu du lịch có hàm chứa tài nguyên nước.

- Đề cương chi tiết Luật đề nghị xây dựng theo mẫu số 4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, do đó, đề nghị bổ sung một điều quy định về đối tượng áp dụng tại chương I và chuyển điều quy định về quy định chuyển tiếp xuống sau điều quy định về hiệu lực thi hành.

3. Báo cáo đánh giá tác động, đề nghị xây dựng theo mẫu số 1 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, theo đó, đề nghị bổ sung phần ý kiến tham vấn trước phân giám sát và đánh giá; bổ sung phần phụ lục về những bảng, biểu tính toán chi phí và lợi ích của các giải pháp (đang thể hiện tại nhóm chính sách về số 5 tài chính về tài nguyên nước).

- Mục II. Đánh giá tác động của chính sách (tr.3), cần rà soát, bổ sung nội dung đánh giá động của các giải pháp đối với các đối tượng: khu, điểm du lịch, di tích lịch sử - văn hóa, di chỉ khảo cổ, danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng theo Luật Di sản văn hóa.

Trên đây là ý kiến của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với dự Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước, gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, hoàn thiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Hoàng Đạo Cương;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, KHCNMT, PT.05

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hoàng Đạo Cương

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 6412/BNN-PC

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Phúc đáp công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến như sau:

1. Về dự thảo Tờ trình

- Mục IV.2. Nhóm chính sách 2 (về bảo vệ tài nguyên nước):

+ Bảo đảm an ninh tài nguyên nước là vấn đề quan trọng góp phần vào sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước, đề nghị xem xét làm nổi bật hơn nội hàm an ninh nước trong nội dung các phần của Luật; làm rõ khái niệm an ninh tài nguyên nước, an ninh nước, an ninh nguồn nước.

+ Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị bổ sung Điều, khoản theo hướng: *“mở rộng phạm vi của vùng quản lý sông theo đó gồm cả vùng đê và vùng thực vật ven đê và; tăng cường vai trò quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước, theo đó tất cả hoạt động có liên quan đến đất và nước sông nào trong vùng sông phải được sự chấp thuận của cơ quan quản lý sông được chỉ định cụ thể bất kỳ tổ chức/cá nhân có ý định xây dựng, tái tạo hoặc dỡ bỏ công trình trên đất trong vùng sông phải được sự cho phép của người quản lý sông và chỉ được sử dụng sau khi được kiểm tra bởi cơ quan quản lý sông”*. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, cân nhắc kỹ vấn đề này khi xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), tránh tình trạng làm tăng thủ tục hành chính, cản trở các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội.

- Mục IV.3. Nhóm chính sách 3 (Về phòng chống tác hại do nước gây ra: Đề nghị bổ sung nội dung về phòng, chống hạn hán nước để phù hợp, thống nhất với tên gọi của Điều 64, dự thảo Đề cương chi tiết.

- Mục IV.6 (Bổ sung, sửa đổi một số quy định khác):

+ Theo nội dung Tờ trình thì phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) không thay đổi so với Luật Tài nguyên nước 2012. Theo Luật Tài nguyên nước 2012, nguồn nước là các dạng tích tụ nước tự nhiên hoặc nhân tạo có thể khai thác, sử dụng, do đó đề nghị khi xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), trong các quy định cụ thể về nội dung quản lý khai

thác và bảo vệ nguồn nước cần bổ sung quy định phân biệt rõ nguồn nước tự nhiên và nguồn nước nhân tạo (như công trình thủy lợi, công trình thủy điện) và có sự cân nhắc phù hợp với quy định của pháp luật chuyên ngành khác (như Luật Thủy lợi), tránh mâu thuẫn, chồng chéo trong công tác quản lý tài nguyên nước (Ví dụ như quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước hồ chứa thủy lợi theo Luật Tài nguyên nước hiện hành và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hồ chứa thủy lợi tại Luật Thủy lợi).

+ Đề nghị bổ sung quy định “Khai thác, sử dụng tài nguyên nước để sản xuất nông nghiệp” là trường hợp khai thác, sử dụng tài nguyên nước không phải đăng ký, không phải xin phép, vì khoản 1 Điều 46 Luật Tài nguyên nước quy định “Nhà nước đầu tư, hỗ trợ cho việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước để sản xuất nông nghiệp” và Luật Thủy lợi cũng quy định Nhà nước đầu tư, hỗ trợ xây dựng công trình thủy lợi, do đó, nếu quy định phải có giấy phép thì đối tượng phải xin phép là chủ sở hữu của công trình theo Luật Quản lý, sử dụng tài sản công chính là UBND tỉnh, huyện và Bộ.

2. Về dự thảo Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Tại tất cả các Điều được sửa đổi, bổ sung, đề nghị ghi đầy đủ tên điều, nội dung được sửa đổi, bổ sung để thống nhất và rõ ràng các nội dung được sửa đổi, bổ sung trong Luật.

- Đề nghị xem xét bỏ Điều 33 (Bảo đảm dòng chảy tối thiểu) vì tại Điều 30 đã quy định về bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy nên không cần có thêm quy định riêng; hoặc để quy định cho rõ ràng, đề nghị bổ sung vào nội dung Điều 30 sẽ phù hợp hơn.

- Đề nghị bỏ Điều 40 (nguyên tắc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả) vì trùng lặp với quy định tại Điều 3 Luật Tài nguyên nước 2012 (đã có nội dung về nguyên tắc sử dụng nước tiết kiệm).

3. Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách, Báo cáo tổng kết Luật Tài nguyên nước

- **Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách:** Ngoài 5 nhóm chính sách đã được đánh giá tác động trong dự thảo, đề nghị bổ sung đánh giá tác động đối với những chính sách được đưa vào dự thảo đề cương chi tiết, như về đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước (Điều 48); hồ chứa và khai thác và sử dụng nước của các hồ chứa (Điều 57)...

- Dự thảo Báo cáo tổng kết Luật Tài nguyên nước:

+ Tại điểm a mục 2.2.1 (Tồn tại, bất cập của Luật Tài nguyên nước) hiện đang nêu tồn tại tình trạng chồng chéo trong quản lý, phân định thẩm quyền, trách nhiệm của từng Bộ, ngành, địa phương trong quản lý nguồn nước, quản lý

hoạt động khai thác, quản lý hệ thống cấp nước, xử lý nước thải, nhưng không chỉ rõ các quy định hiện hành dẫn đến tình trạng này. Do đó, để có cơ sở xây dựng chính sách, đề nghị nêu cụ thể các điều khoản quy định của pháp luật hiện hành dẫn đến tình trạng chông chéo trong quản lý tài nguyên nước.

- Hiện dự thảo Báo cáo mới đưa ra các vấn đề an ninh nước cấp cho sinh hoạt cho khu đô thị lớn, khu dân cư tập trung, đề nghị phân tích thêm về an ninh nước cấp cho sinh hoạt nông thôn nói chung.

Đề nghị Quý Bộ nghiên cứu, tổng hợp và chỉnh sửa hồ sơ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



[Handwritten signature in blue ink]

Nguyễn Hoàng Hiệp

UBND TỈNH GIA LAI
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 3954/STNMT-KS-TNN
V/v góp ý Hồ sơ xây dựng Luật Tài
nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 23 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Văn bản số 5566/BTMNT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và ý kiến chỉ đạo của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4039/VP-CNXD ngày 13/9/2021 về việc góp ý Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với các Dự thảo: Tờ trình của Chính phủ, Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012, Đề cương Luật Tài nguyên nước sửa đổi Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng.

2. Về nội dung đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) của Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị bổ sung các nội dung sau:

- Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng xây dựng hệ thống nước tập trung để cung cấp cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp tại các vùng đô thị. Tạo cơ chế để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng và kinh doanh nước sạch cung cấp cho người dân, tổ chức doanh nghiệp.

- Tăng tỷ lệ phần trăm (%) mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với nguồn nước dưới đất tại các vùng hạn chế khai thác tài nguyên nước dưới đất cho mục đích sản xuất, kinh doanh nhằm hạn chế khai thác để tránh suy thoái và giảm thiểu tác động xấu đến nguồn nước dưới đất.

3. Đề xuất kiến nghị.

- Đề nghị bổ sung nội dung trong Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), cần thiết quy định thống nhất một cơ quan đầu mối thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tài nguyên nước từ điều tra cơ bản, chiến lược, quy hoạch tài nguyên nước, bảo vệ tài nguyên nước ..., thanh tra chuyên ngành tài nguyên nước để đảm bảo hiệu lực quản lý nhà nước, đảm bảo an ninh nguồn nước, khắc phục tình trạng chồng chéo trong điều tra, quy hoạch, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước trong thời gian qua như đánh giá tại Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012.

- Bổ sung các nhiệm vụ, trách nhiệm của các Bộ, địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước vào Luật, hạn chế thấp nhất việc sửa đổi, bổ sung Luật phải sửa đổi, bổ sung Nghị định làm phát sinh nhiều văn bản hành chính.

- Các nội dung sửa đổi, bổ sung Luật Tài nguyên nước cần phải phù hợp với Luật Bảo vệ môi trường, Luật Khoáng sản, Luật Thủy lợi. . ., nhằm tránh sự chồng chéo, vướng mắc khó thực hiện.

- Cần có cơ chế phối hợp cụ thể trong việc quản lý tài nguyên nước giữa các Bộ, ngành, địa phương có liên quan trong việc quản lý, bảo vệ và chia sẻ nguồn nước.

- Có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích kinh tế đối với những ngành, lĩnh vực và các đối tượng sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, tái sử dụng và tuần hoàn nước.

- Cần quy định cụ thể trong Luật sửa đổi, bổ sung về nguồn kinh phí để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước; cơ cấu tổ chức, số lượng công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý tài nguyên nước tại cấp tỉnh.

- Quy định trách nhiệm của các Bộ, địa phương trong việc quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Gia Lai về Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu VT, KS-TNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Minh Sở

UBND THÀNH PHỐ CẦN THƠ
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2971/STNMT-KSNKTTV&BĐKH

Cần Thơ, ngày 21 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);

Thực hiện Công văn số 3313/VPUB-KT ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi),

Qua nghiên cứu dự thảo Hồ sơ nêu trên, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến góp ý như sau:

Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Bên cạnh đó cần chú ý thêm những nội dung tồn tại của Luật Tài nguyên nước khi áp dụng vào thực tế phát triển kinh tế - xã hội hiện nay để sửa đổi lần này:

1. Thiếu cơ sở pháp lý ràng buộc rõ ràng trong việc phân phối, vận chuyển nước giữa các quốc gia có chung dòng chảy sông Mê Công, trong đó Việt Nam là nước bị phụ thuộc rất lớn từ dòng chảy thượng nguồn của sông Mê Công đổ về. Với sự phát triển ồ ạt các đập thủy điện trên dòng chính và dòng nhánh sông Mê Công của các nước bạn mà đã được các nhà khoa học, các chuyên gia trong nước không đồng thuận nhưng các đập thủy điện vẫn được xây dựng càng nhiều, phân bố dày đặc theo thời gian đã phá vỡ quy luật dòng chảy tự nhiên không mong muốn, hệ lụy là đã để lại những thiệt hại rất lớn đến đời sống sinh kế của người dân trong vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Nó tạo ra những thiệt hại đáng kể là không xảy ra như ngập vào mùa mưa, thiếu nước/khô hạn vào mùa khô, thiếu và biến mất của các loài thủy sản trên sông. Người dân sống trong vùng giảm thu nhập từ việc đánh bắt cá trên sông mà bấy lâu nay cứ cho rằng những thiệt hại trên là từ biến đổi khí hậu gây ra. Vì vậy, trong lần sửa đổi Luật Tài nguyên nước 2012 lần này, cần quy định chặt chẽ và xem đó là quy định bắt buộc phải thực hiện về việc quản lý, điều phối nước với các quốc gia có chung dòng sông Mê Công một cách thiết thực và hiệu quả khi họ có những công trình, những hành động triển khai trên sông Mê Công mà ảnh hưởng đến lợi ích của các quốc gia khác. Có được như vậy cũng vừa bảo đảm an ninh quốc gia về tài nguyên nước.

2. Theo báo cáo tổng kết tài nguyên nước cho thấy rất nhiều văn bản được ban hành nhằm thi hành Luật Tài nguyên nước bao gồm 61 văn bản quy phạm pháp luật (trong đó 10 Nghị định, 16 Quyết định của Thủ tướng, 35 Thông tư) một số lượng văn bản khá lớn. Do đó trong sửa đổi lần này cần chú ý những nội dung cụ thể rõ ràng nên thể hiện vào ngay trong Luật, không cần phải ban hành

văn bản để hướng dẫn riêng. Hơn nữa có những nội dung được hướng dẫn có tính chất tương đồng nên gộp vào một văn bản pháp luật hướng dẫn chung mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý và công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Thêm vào đó các văn bản quy phạm pháp luật triển khai Luật Tài nguyên nước khi được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình quản lý thực tế thì còn rườm rà mà không thay thế, bãi bỏ văn bản trước đó (mặc dù sửa đổi, bổ sung rất nhiều nội dung). Điều này, dẫn đến hạn chế khi nghiên cứu, đọc hiểu, áp dụng vì phải rà soát, kiểm tra cùng lúc với văn bản trước đây.

3. Theo Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 10 thông qua ngày 17 tháng 11 năm 2020 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 có quy định về việc xả thải, cấp giấy phép môi trường trong đó có nội dung xả nước thải vào nguồn nước được thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, trong khi đó có nhiều nội dung liên quan đến xả thải vào nguồn nước được quy định theo Luật Tài nguyên nước 2012. Đến ngày 01 tháng 01 năm 2022 khi Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực sẽ có vấn đề phát sinh trong công tác quản lý tài nguyên nước nếu không được hướng dẫn kịp thời từ Trung ương. Như vậy cần rà soát những nội dung có liên quan đến hoạt động xả thải ra môi trường, kiểm soát, đánh giá nguồn thải,... để không bị chông chéo với Luật Bảo vệ môi trường 2020.

4. Chú ý việc sửa đổi Luật Tài nguyên nước lần này cần lấy ý kiến rộng rãi các đối tượng, đặc biệt là các doanh nghiệp sản xuất, hoạt động dịch vụ quy mô từ nhỏ đến lớn có sử dụng nước vì họ là đối tượng bị tác động trực tiếp từ những quy định của Luật để Luật thật sự đi vào cuộc sống, đáp ứng yêu cầu thực tế.

5. Nội dung bổ sung nhân tạo: Sửa đổi, bổ sung quy định hướng dẫn các biện pháp bổ sung nhân tạo nước dưới đất nói chung, đặc biệt là vùng đang bị hạn chế khai thác nước dưới đất phù hợp với đặc thù của từng vùng, miền.

Thực tế cho thấy rằng, nội dung này rất khó thực hiện trên thực tế do tốn nhiều kinh phí, nhân lực, đội ngũ trình độ chuyên môn kỹ thuật rất cao (nguồn lực của địa phương). Ở mức độ này, cần phải thống nhất Trung ương thực hiện cho địa phương khi thật sự cần thiết có bổ sung nhân tạo nguồn nước dưới đất.

Trên đây là góp ý cho dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sở Tài nguyên và Môi trường kính chuyển Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND TP “báo cáo”;
- Lưu: VT, TNN-LP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Chí Kiên

Số: 2935 /STNMT-TNNKT
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hoà Bình, ngày 23 tháng 9 năm 2021

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Thực hiện nội dung Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Văn bản số 7602/VPUBND-KTN ngày 14/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình Về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hòa Bình đã nghiên cứu Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) của Bộ Tài nguyên và Môi trường gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản: Nhất trí với các nội dung của Dự thảo Hồ sơ.

2. Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung các nội dung tại Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) dưới đây:

- Số thứ tự từ Chương Quan hệ quốc tế về tài nguyên nước đến Chương Điều khoản thi hành.

- Tại **“Điều 39. Xả nước thải vào nguồn nước** bãi bỏ khoản 3,4,5,6 Điều 37 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 liên quan đến cấp phép xả nước thải vào nguồn nước”; tuy nhiên tại điểm a, khoản 1 Điều 169 Luật Bảo vệ Môi trường số 72/2020/QH14 có ghi “bãi bỏ Điều 37 và điểm đ khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước năm 2012”; do đó cần phải làm rõ Điều này.

Sở Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Quản lý Tài nguyên nước và Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TNN&KT H.03

KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
TÀI NGUYÊN
VÀ
MÔI TRƯỜNG
TỈNH HOÀ BÌNH
Nguyễn Anh Quân

UBND TỈNH NGHỆ AN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 5494 /STNMT-NBHD

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 24 tháng 09 năm 2021

Kính gửi: Cục quản lý tài nguyên nước

Thực hiện Công Văn số 6774/UBND -NN ngày 15/9/2021 và Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Sau khi nghiên cứu nội dung Công văn và Dự thảo kèm theo; Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với các Dự thảo: Tờ trình Chính phủ, Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo tác động chính sách, Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục quản lý tài nguyên nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ TNMT (đề b/c);
- UBND tỉnh (đề b/c);
- GD Sở (đề b/c);
- Lưu: VT, NBHD.



Võ Văn Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5784 /UBND-KT

Bến Tre, ngày 23 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề
nghị xây dựng Luật Tài
nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre nhận được Công văn số 5566/BTNMT-TNN, ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường “về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)”.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo các hồ sơ kèm theo: Tờ trình Chính phủ, Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012, Báo cáo đánh giá tác động chính sách, Đề cương Luật tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường dự thảo, Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre thống nhất dự thảo các văn bản.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre kính gửi đến Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý tài nguyên nước (để tổng hợp);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng: TH, TCĐT, KT; Công TTĐT;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH****Nguyễn Minh Cảnh**

UBND TỈNH QUẢNG NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 2090/STNMT-N

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 27 tháng 9 năm 2021

Thời gian ký:
09.2021 10:13:34
+07:00

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Công văn số 6226/UBND-KTN ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Sau khi nghiên cứu nội dung, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo hồ sơ nêu trên.

Trên đây là nội dung ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), kính báo cáo Cục Quản lý tài nguyên nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, N.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Thọ

Số: 2289 /STNMT-KSN

Lai Châu, ngày 27 tháng 9 năm 2021

V/v tham gia góp ý dự thảo Hồ sơ đề
nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện Công văn số 2898/UBND-KTN ngày 16/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc giao nhiệm vụ tham gia góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu dự thảo Hồ sơ và tổng hợp ý kiến tham gia của các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu có ý kiến như sau:

Cơ bản nhất trí với Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường soạn thảo.

Tuy nhiên, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét cập nhật trong Dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước đối với các Điều, khoản của Luật Tài nguyên nước năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 5 của Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch.

Trên đây là ý kiến tham gia dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lai Châu gửi Cục Quản lý tài nguyên nước tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, KSN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Tài nguyên và Môi trường
Thời gian ký: 27/09/2021 16:43:04



Ngô Xuân Hùng

Số: 2613/STNMT - KSN
V/v góp ý Dự thảo hồ sơ đề nghị
sửa đổi Luật Tài nguyên nước

Lào Cai, ngày²⁷ tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý Tài nguyên nước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Lào Cai tại văn bản số 1023/UBND - TNMT ngày 15/9/2021; văn bản 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc tham gia ý kiến Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu bản Dự thảo, Sở Tài nguyên và môi trường có ý kiến như sau:

1. Tờ trình sửa đổi Luật

Dự thảo tờ trình đã nêu đầy đủ về sự cần thiết sửa đổi Luật trong đó đảm bảo sự cập nhật, thể chế hóa các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước; Khắc phục những khó khăn, vướng mắc của luật tài nguyên nước hiện hành, bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật về quản lý bảo vệ tài nguyên nước; Tiếp thu các kinh nghiệm quản lý tài nguyên nước của các nước.

2. Đề cương

Nhất trí nội dung, bố cục trong bản Dự thảo Đề cương chi tiết; Các nội dung bổ sung đầy đủ và đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật về quản lý bảo vệ tài nguyên nước; tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, chông chéo trong công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên nước .

3. Báo cáo đánh giá tác động

Nhất trí với nội dung đánh giá tác động của Dự thảo. Tuy nhiên tại khoản c của mục 1.4.2 *Tác động về thủ tục hành chính*.

Đề nghị ban soạn thảo cần nêu rõ các thủ tục hành chính phát sinh; các thủ tục hành chính chuyên đổi để có cơ sở cho các bước theo theo trong việc xây dựng Luật và các văn bản dưới Luật để có cơ sở tổ chức thực hiện.

Đề nghị ban soạn thảo rà soát, làm rõ các nội dung đề xuất bổ sung tác động đến hệ thống pháp luật hiện hành (các nội dung của Luật tài nguyên nước sửa đổi có nội dung trùng với các Luật khác hiện hành; đề xuất các nội dung chuyển đổi, giữ nguyên tại các Luật khác) .

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (Bà Huế);
- Lưu: VT, KSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Vi Huế

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 3464 /UBND-NNTN

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề
nghị xây dựng Luật Tài nguyên
nước (sửa đổi)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 27 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Qua nghiên cứu dự thảo, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum có ý kiến như sau:

Thông nhất Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) được gửi kèm theo Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Văn phòng UBND tỉnh: PCVP_{KSX};
- Lưu: VT, NNTN.HVT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Sâm

UBND TỈNH BẠC LIÊU
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 1908/STNMT-PTNNBĐKHB
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bạc Liêu, ngày 27 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Cục Quản lý Tài nguyên nước*)

Thực hiện Công văn số 3944/UBND-KT ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (*sửa đổi*). Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng có liên quan nghiên cứu góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (*sửa đổi*) theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021.

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (*sửa đổi*) và tổng hợp ý kiến các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (*sửa đổi*).

Trên đây là ý kiến góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (*sửa đổi*), Sở Tài nguyên và Môi trường kính chuyển Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Cục Quản lý tài nguyên nước*), Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận: *lca*

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PTNNBĐKHB(HN).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Người ký: Sở Tài
nguyên và Môi trường
Cơ quan: Tỉnh Bạc Liêu
Thời gian ký:
27.09.2021 14 : 46 : 42
+07:00

Lữ Thanh Cường

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3648 /STNMT-NKS&B *Tiền Giang, ngày 28 tháng 09 năm 2021*
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5282/UBND-KTTC ngày 15/9/2021 về việc giao góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Qua xem xét nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) gồm: Dự thảo Tờ trình Chính phủ, dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012, dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang thống nhất với nội dung dự thảo.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tiền Giang kính chuyển Bộ Tài nguyên và Môi trường (*thông qua Cục quản lý tài nguyên nước*) tổng hợp./.

Kèm theo Công văn số 5282/UBND-KTTC ngày 15/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục quản lý TNN;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, NKS&B (M.T).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Kiệt

UBND TỈNH NINH THUẬN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 4612 /STNMT-TNKS&BĐKH

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ninh Thuận, ngày 28 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 918/PC-VPUB ngày 13/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, góp ý hồ sơ gửi kèm.

Qua nghiên cứu, các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh Ninh Thuận cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Ngoài ra, tại dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước có sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ nhiều nội dung quy định tại các Khoản, Điều của Luật Tài nguyên nước năm 2012, do vậy đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu từ Điều 25 đến Điều 27 Nghị quyết số 351/2017/NQ-UBTVQH ngày 14/3/2017 và Khoản 3 Điều 1 “Sửa đổi, bổ sung Điều 12...” của Luật số 63/2020/QH 14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 để thực hiện cho phù hợp.

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận kính chuyển đến Cục Quản lý tài nguyên nước xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD, PGD Sở (LKH.Anh);
- Lưu: VT, TNKS&BĐKH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Quế

UBND TỈNH PHÚ THỌ
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2658 /TNMT-KS
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ Đề án đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Phú Thọ, ngày 28 tháng 09 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý Tài nguyên nước.

Thực hiện Văn bản số 4093/UBND-KTN ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ; Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu các Dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ tham gia góp ý kiến như sau:

1) Nhất trí với Dự thảo, Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước nhằm đảm bảo tính thống nhất giữa Luật Tài nguyên nước với Hiến pháp năm 2014 và các Bộ Luật đã được ban hành.

2) Về Dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước, cơ bản nhất trí với các nội dung Dự thảo; đề nghị xem xét:

- Khái niệm về an ninh nguồn nước và Khái niệm về chỉ số an ninh nguồn nước (tại Điều 2: Giải thích từ ngữ) là hai khái niệm mang tính lặp lại. Đề nghị đưa vào Dự luật khái niệm về an ninh nguồn nước, bỏ khái niệm về chỉ số an ninh nguồn nước.

- Khái niệm về vùng bổ cập nước dưới đất không mang tính thông dụng, đề nghị không đưa vào Dự luật.


3) Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ nhất trí với nội dung các Dự thảo: Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ tham gia, góp ý kiến./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- GD, PGD Sở (Ô. Toàn);
- Lưu: KS, VT (Trung – 03 bản).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ
TÀI NGUYÊN
VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH PHÚ THỌ



Ký bởi: Sở Tài nguyên và Môi trường
Cơ quan: Tỉnh Phú Thọ
Ngày ký: 28-09-2021 16:50:26 +07:00

Nguyễn Xuân Toàn

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1816** /STNMT-TNN

Hung Yên, ngày **29** tháng 9 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Hưng Yên tại Công văn số 2209/UBND-KT2 ngày 15/9/2021 về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Ngày 20/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên đã có Công văn số 1765/STNMT-TNN gửi các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Xây dựng và UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc tham gia, góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sau khi tổng hợp ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường nhất trí với Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tài nguyên và Môi trường Hưng Yên kính gửi Cục Quản lý tài nguyên nước. / *PN*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo sở;
- Lưu: VT, TNN^Q.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Nam Lượng

UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2380/STNMT-TNNKS

Thái Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục quản lý Tài nguyên nước.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 4140/UBND-NNTNMT ngày 17/9/2021, trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành đơn vị có liên quan góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021. Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản số 2302/STNMT-TNNKS ngày 21/9/2021 đề nghị các sở: Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông Vận tải và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tham gia ý kiến góp ý đối với dự thảo Hồ sơ nêu trên.

Trên cơ sở nghiên cứu nội dung dự thảo Hồ sơ và ý kiến góp ý của các sở, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn toàn nhất trí với nội dung dự thảo Hồ sơ.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình báo cáo Cục quản lý Tài nguyên nước-Bộ Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TNNKS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Nho

**UBND TỈNH NINH BÌNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2212 /STNMT-NKS
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Ninh Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Văn bản số 401/UBND-VP3 ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu và tổng hợp góp ý của các đơn vị có liên quan về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình có ý kiến đóng góp như sau:

1. Cơ bản nhất trí với bố cục và nội dung của bản Dự thảo hồ sơ đã được Ban soạn thảo xây dựng.

2. Đề nghị Ban soạn thảo xem xét chỉnh sửa, hoàn thiện một số nội dung như sau:

a. Dự thảo Tờ trình:

- Chỉnh sửa tất cả cụm từ “Luật tài nguyên nước 2012” thành “Luật tài nguyên nước năm 2012”.

- Thống nhất cách trình bày ngày, tháng, năm của Nghị quyết, Nghị định,... viết đầy đủ hoặc viết tắt cho đồng bộ.

b. Dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012:

*) Tại bảng Phụ lục 2 (Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước – mục A Trung ương): Xem xét lại thủ tục số 13 (Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước).

*) Tại bảng Phụ lục 2 (Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước – mục B Cấp tỉnh):

- Bổ sung thêm thủ tục: (1) Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ, thuộc công trình có lưu lượng dưới 3000 m³/ngày đêm; (2) Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ, thuộc công trình có lưu lượng dưới 3000 m³/ngày đêm.

- Chính sửa thủ tục 12 (Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước) thành 3 thủ tục: (1) Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành; (2) Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành; (3) Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước

c. Dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Cần nghiên cứu lại cách sắp xếp, đặt tên mục 1, mục 2 của Chương IV để tránh gây trùng lặp nội dung.

- Chính sửa lại lỗi đánh máy tại Mục 2 Điều 48 khoản 2 (trang 5) “...hiện trạng và quy mô,...” thành “...hiện trạng và quy mô,...”.

d. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Chính sửa lỗi đánh máy tại mục Vấn đề 3 Bảo vệ nguồn sinh thủy đối với nước mưa (trang 14): “sử dụng drone rải iot bạc ... thì rất cần có các nghiên cứu...”. Đề nghị chỉnh sửa lại là: “sử dụng máy bay không người lái rải iot bạc ...thì rất cần có các nghiên cứu...”.

Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình trân trọng góp ý./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND tỉnh (để báo cáo);
 - Lưu VT; NKS.
- TB (30/9/2021)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số : 2436/STNMT-KSTNN

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Nông, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Đắk Nông tại Công văn số 5231/UBND-KTN ngày 15/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi), trong đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, tham gia góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi) theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021.

Sau khi nghiên cứu nội dung hồ sơ, các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh Đắk Nông thống nhất với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi).

Vậy, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông kính chuyển đến Cục Quản lý tài nguyên nước xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (Đ/c Hiệp, đ/c Minh);
- Lưu VT-KSTNN (VT).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Võ Văn Minh



UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **3119**/STNMT-KS&TNN

Lâm Đồng, ngày **29** tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng
 Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.
 (Địa chỉ: số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội)

Thực hiện văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 và văn bản số 6605/UBND-MT ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh về việc lấy ý kiến về dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sau khi nghiên cứu và lấy ý kiến góp ý của UBND các huyện, các Sở, ngành có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp các ý kiến góp ý như sau:

1. Cơ bản thống nhất các nội dung của dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

2. Nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung trong hồ sơ dự thảo như sau:

2.1 Dự thảo Tờ trình Chính phủ

- Mục I. Sự cần thiết ban hành văn bản: cần nêu rõ sự thay đổi của các Luật có liên quan như Luật Quy hoạch, Luật Bảo vệ Môi trường dẫn đến một số điều của Luật Tài nguyên nước bị sửa đổi.

- Đối với mục tiêu trong nhóm chính sách 2 trong Mục IV. Mục tiêu, nội dung của chính sách, giải pháp thực hiện chính sách cần bổ sung biện pháp, chính sách quản lý bảo vệ tài nguyên nước trong các khu vực đã được xác định vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt (sửa tương tự trong phần đề xuất sửa luật của báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012).

2.2 Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012

- Những thách thức và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn: cần bổ sung các thách thức, tác động của biến đổi khí hậu đang ngày càng mạnh mẽ, gây tác động rất lớn đến tài nguyên nước.

- Phần thứ 2, đối với yêu cầu cần đạt được bổ sung yêu cầu về đảm bảo an ninh nguồn nước quốc gia, các vùng và các lưu vực sông.

- Bổ sung báo cáo đánh giá tác động nhóm giải pháp về xử lý mâu thuẫn trong khai thác, sử dụng nước của các quốc gia (trong lưu vực sông Mê Công và



sông Hồng – Thái Bình) và mâu thuẫn giữa các địa phương, ngành, lĩnh vực như việc quy hoạch, phát triển thủy điện, du lịch, nông nghiệp...

2.3 Đề cương Luật tài nguyên nước năm (sửa đổi)

- Phần tài chính về tài nguyên nước: bổ sung về nguồn thu từ Chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Bổ sung quy định về phân cấp quản lý tài nguyên nước cho cấp Sở và UBND cấp huyện.

- Điều chỉnh, bổ sung trách nhiệm quản lý nhà nước của Chính phủ, bộ, cơ quan ngang bộ và UBND các cấp tại Chương VIII theo các nội dung đã bổ sung trong đề cương trên cơ sở các nhóm giải pháp trong báo cáo đánh giá tác động chính sách.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, hoàn thiện và trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Lãnh đạo Sở (để b/cáo);
- Lưu VT, KS&TNN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Trãi

Số: 1546 /STNMT-TNN
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 9 năm 2021

Kính gửi:

- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Thực hiện Văn bản số 3434/UBND-TNMT ngày 16/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc góp ý kiến dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan thuộc Tỉnh đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang trân trọng tổng hợp ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung của dự thảo Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng.

2. Một số ý kiến tham gia

2.1. Tại Điều 20. Dự thảo viết “Nhiệm vụ lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh (sửa đổi, bổ sung)”. Đề nghị xem xét chỉnh sửa lại là: “*Nhiệm vụ quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh (sửa đổi, bổ sung)*”.

2.2. Tại Điều 21. Dự thảo viết “Thẩm quyền tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh (sửa đổi, bổ sung)”. Đề nghị xem xét chỉnh sửa lại là: “*Lập, phê duyệt quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh (sửa đổi, bổ sung)*”.

2.3. Đề nghị xem xét gộp Điều 33 “Bảo đảm lưu thông dòng chảy tối thiểu” vào Điều 30 “Bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy”.

2.4. Tại Điều 41. Đề nghị xem xét chuyển nội dung thứ 2 của Điều 41 quy định “*Bổ sung quy định về sử dụng nước hướng đến tiết kiệm nước trong trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước*” vào Điều 40.

2.5. Tại Điều 57. Đề nghị xem xét, quy định rõ đối với loại hồ chứa nào mới thực hiện tham gia phòng chống lũ, cấp nước cho hạ du trong các trường hợp lũ lụt, hạn hán, thiếu nước.

2.6. Đề nghị xem xét gộp Điều 92 “Giải quyết tranh chấp về tài nguyên

nước” vào Điều 91 “Thanh tra chuyên ngành tài nguyên nước”. Vì hiện nay nguồn nhân lực thực hiện công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước ở địa phương còn thiếu. Đặc biệt là tại cấp huyện không có cán bộ chuyên môn về tài nguyên nước.

Sở Tài nguyên và Môi trường Tuyên Quang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên (báo cáo);
- Đ/c Giám đốc Sở (báo cáo);
- Đ/c PGĐ Sở phụ trách;
- Lưu: VT,TNN (X.6).



KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC

Ký bởi: Sở Tài Nguyên
và Môi trường

Email:

tainguyenmi@tuyenqua
ng.gov.vn

Cơ quan: Tỉnh Tuyên
Quang

Ngày ký: 30-09-2021

08:01:16 +07:00

Phạm Đình Tứ

UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1753 /STN&MT-N&BĐKH Hà Nam, ngày 29 tháng 9 năm 2021
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh Hà Nam.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Hà Nam tại văn bản số 2161/VPUB-NN&TNMT ngày 15/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Ngày 17/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản số 1665/STN&MT-N&BĐKH gửi các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố góp ý dự thảo Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Sau khi nhận được văn bản góp ý của các sở ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, sở Tài nguyên và Môi trường có tổng hợp như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Tờ trình. Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung như sau:

- Phần “Phạm vi điều chỉnh” bỏ cụm từ “Nước dưới đất” ra khỏi câu “Nước dưới đất và nước biển thuộc vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nước khoáng, nước nóng thiên nhiên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này” thành “Nước biển thuộc vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nước khoáng, nước nóng thiên nhiên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này”. Lý do: Dự án Luật sửa đổi có quy định nội dung liên quan đến lĩnh vực nước dưới đất.

- Ngoài ra chỉnh sửa một số lỗi chính tả:

+ Trang 7, dòng thứ 2 từ trên xuống chỉnh sửa từ trong câu “giảm thiểu tối ~~ta~~” thành “giảm thiểu tối ~~đ~~”.

+ Trang 8, dòng thứ 18 từ trên xuống chỉnh sửa từ trong câu “nhằm ~~s~~ử dụng nước tiết kiệm” thành “nhằm ~~s~~ử dụng nước tiết kiệm”; dòng thứ 22 chỉnh sửa từ trong câu “thi ~~h~~ình Luật Tài nguyên nước” thành “thi ~~h~~ành Luật Tài

nguyên nước”; dòng thứ 19 chỉnh sửa từ trong câu “đã đạt được một số” thành “đã đạt được một số”.

+ Trang 9, dòng thứ 20 từ trên xuống, bỏ bớt từ “sẽ” trong câu “sẽ sẽ tích hợp các quy định”.

+ Trang 11, tiêu mục “b” chỉnh sửa từ “quy định” thành “quy định”.

2. Đối với dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012:

Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Báo cáo. Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung như sau:

- Tại phần 1.1 (trang 2) chỉnh sửa, thống nhất lại số văn bản mà Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và triển khai Luật Tài nguyên nước năm 2012 (*là 61 văn bản hay 80 bản? trong báo cáo phần thuyết minh có chỗ đang nêu là 55 văn bản, có chỗ lại nêu là 61 văn bản; tại Phụ lục 1 thì liệt kê có 12 Nghị định, 32 Quyết định của Thủ tướng, 35 Thông tư hướng dẫn và 01 Quyết định của Bộ trưởng Bộ TN&MT*).

- Ngoài ra chỉnh sửa một số lỗi chính tả trong báo cáo:

+ Trang 4, dòng thứ 2 từ trên xuống chỉnh sửa “tài nguyên uớc” thành “tài nguyên nước”.

+ Trang 10, dòng thứ 12 từ trên xuống chỉnh sửa từ “phát triể” thành “phát triển”.

+ Trang 11, dòng thứ 6 từ dưới lên chỉnh sửa từ “đã đạt được” thành “đã đạt được”.

+ Trang 13, dòng thứ 6 từ trên xuống, chỉnh sửa từ “trong thời gia” thành “trong thời gian”.

+ Trang 15, dòng thứ 5 từ trên xuống chỉnh sửa từ “Bộ Tài nguyên và Mô trường” thành “Bộ Tài nguyên và Môi trường”; dòng thứ 7 chỉnh sửa “Bê cạnh đớ” thành “Bên cạnh đớ”; dòng thứ 12 chỉnh sửa “Trên cơ sở đớ” thành “Trên cơ sở đớ”; dòng thứ 28 chỉnh sửa “dã điều chỉnh giảm” thành “đã điều chỉnh giảm”.

+ Trang 16, dòng thứ 3 từ trên xuống chỉnh sửa từ “khắc phụ” thành “khắc phục”; dòng thứ 7 chỉnh sửa “khoanh vùng cãm” thành “khoanh vùng cãm”.

+ Trang 17, dòng thứ 16 từ trên xuống chỉnh sửa từ “Nghi định” thành “Nghi định”, từ “dã được” thành “đã được”.

+ Trang 19, dòng thứ 16 từ dưới lên chỉnh sửa từ “một số thành tư” thành “một số thành tư”.

+ Trang 29 dòng thứ 8 từ dưới lên chỉnh sửa từ “năm 2002” thành “năm 2002”.

+ Trang 39, dòng thứ 6 từ trên xuống bỏ bớt từ “đổi” trong câu “hiệu quả đổi đổi với các vùng hạn chế”.

+ Trang 42, dòng thứ 8 từ trên xuống chỉnh sửa câu “Khi xảy ra xói lở, sạt lở bờ thì phần phòng” sửa thành “Khi xảy ra xói lở, sạt lòng bờ thì phần phòng”.

3. Đối với dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước

Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước. Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu bỏ cụm từ “Nước dưới đất” ra khỏi câu “Nước dưới đất và nước biển thuộc vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, nước khoáng, nước nóng thiên nhiên không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này” tại phần “Phạm vi điều chỉnh”. Lý do: Dự án Luật sửa đổi có nội dung liên quan đến lĩnh vực nước dưới đất.

4. Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Về cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Báo cáo đánh giá tác động. Đề nghị đơn vị soạn thảo nghiên cứu bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung như sau:

- Trang 9, dòng thứ 25 từ trên xuống chỉnh sửa từ “duới đất” thành “dưới đất”; dòng thứ 30 bỏ bớt từ “đổi” trong câu “hiệu quả đổi đổi với”.

- Mục “Vấn đề 4” (trang 15) bổ sung thêm cụm từ “ngừa trang” trong câu “các hoạt động xây dựng bãi rác thải, các lĩnh vực sản xuất có khả năng gây ô nhiễm sẽ có nguy cơ gây ô nhiễm cho các tầng chứa nước dưới đất” thành “các hoạt động xây dựng bãi rác thải, ngừa trang, các lĩnh vực sản xuất có khả năng gây ô nhiễm sẽ có nguy cơ gây ô nhiễm cho các tầng chứa nước dưới đất”.

- Trang 21, dòng thứ 6 từ trên xuống chỉnh sửa câu “Khi xảy ra xói lở, sạt lở bờ thì phần phòng” sửa thành “Khi xảy ra xói lở, sạt lòng bờ thì phần phòng”.

- Mục 3 Nhóm chính sách 3 (trang 24):

+ Bổ sung quy định về bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất: Xác định vùng bổ cập nước dưới đất; quy định về hình thành các khu vực bổ cập nước dưới đất từ nguồn nước mưa cho các khu vực phát triển đô thị (yêu cầu về thiết kế, xây dựng hệ thống thoát nước bền vững, trong quy chuẩn quy hoạch đã có đề cập nhưng chỉ đưa ra yêu cầu chung).

+ Chính sách về phòng chống tác hại do nước gây ra: Giải pháp quản lý nước mưa, phòng chống ngập lụt đô thị: Giải pháp thu trữ nước mưa, tăng khả năng giữ nước mưa theo quy luật tự nhiên, bổ cập cho nước dưới đất, tái sử dụng nước mưa phục vụ các mục đích khác trong thiết kế đô thị mới. Các giải

pháp này cần thiết được quy định trong Luật dưới dạng yêu cầu bắt buộc khi lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị, quy hoạch chuyên ngành thoát nước, yêu cầu các chủ đầu tư trong quá trình thiết kế xây dựng công trình và lập quy hoạch các đô thị phải áp dụng các giải pháp cụ thể thu trữ nước mưa, phòng chống ngập lụt cho đô thị.

+ Điều 62 quy định trách nhiệm, nghĩa vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra: Dự thảo đã đưa ra giải pháp về cơ chế, chính sách chi trả kinh phí đối với đơn vị khai thác, sử dụng nước thượng nguồn nếu gây thiệt hại cho công trình công ích ở hạ du thì phải hỗ trợ kinh phí cho việc cải tạo, nâng cấp hệ thống công trình công ích ở hạ du. Đề nghị nghiên cứu xem xét thêm đối với trường hợp đơn vị xả nước thải làm ô nhiễm nguồn nước ở hạ du, không chỉ thiệt hại cho công trình công ích mà cho cả đời sống, sức khỏe của người dân.

+ Điều 64 quy định bổ sung các quy định, nguyên tắc áp dụng biện pháp thu gom nước mưa, giảm ngập lụt ở khu đô thị, khu tập trung dân cư: Đề nghị bổ sung yêu cầu cho khu công nghiệp, khu kinh tế, các khu chức năng khác.

- Trang 29, dòng thứ 12 từ dưới lên, chỉnh sửa câu “sinh sông” thành “sinh sông”.

- Tiêu mục c “*Tác động về thủ tục hành chính*” (trang 35) chỉnh sửa lại thành “phát sinh thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp khi tham gia hoạt động quan trắc tài nguyên nước” (*cấp phép đủ điều kiện dịch vụ quan trắc môi trường*).

- Trang 36 chỉnh sửa địa danh “xã Duy Hải, huyện Duy Tiên” thành “phường Duy Hải, thị xã Duy Tiên”.

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, N&BĐKH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Long

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số2444 /STNMT-BĐTNN

Quảng Bình, ngày 29 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3458/VPUBND-KT ngày 14/9/2021 của Văn phòng UBND tỉnh Quảng Bình. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, lấy ý kiến từ một số Sở, Ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp và tham gia ý kiến như sau:

Thông nhất cao với các nội dung của dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường biên soạn, cụ thể bổ sung 05 nhóm chính sách vào trong Luật Tài nguyên nước 2012, bao gồm:

1. Nhóm chính sách 1: *Về bảo đảm an ninh tài nguyên nước*

Nhất trí như Phương án 2: Bổ sung các quy định về bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia theo hướng tích hợp các quy định về quản lý nước trong bộ luật tài nguyên nước trên cơ sở thống nhất quản lý về tài nguyên nước, gồm: (i) Khái niệm an ninh tài nguyên nước (ANTNN); (ii) Trách nhiệm đảm bảo ANTNN; (iii) Nội dung hoạt động ANTNN; (iv) Giám sát ANTNN; (v) Tổ chức thực hiện ANTNN).

2. Nhóm chính sách 2: *Về bảo vệ tài nguyên nước*

Nhất trí như Phương án 2: Bổ sung quy định về bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất và quản lý các hoạt động trong các vùng được xác định là vùng hạn chế khai thác nước dưới đất, vùng không có nước mặt và vùng bổ cập cho nước dưới đất, gồm: (i) Danh mục các khu vực phải bổ sung nhân tạo, thu gom nước mưa chống ngập đô thị; (ii) Quy định chất lượng nước bổ cập; (iii) Quy định yêu cầu chung của công trình bổ sung nhân tạo; (iv) Quy định các dự án xây dựng phải có công trình thu gom nước mưa chống ngập đô thị, bổ sung nhân tạo nước dưới đất.

3. Nhóm chính sách 3: *Về phòng chống tác hại do nước gây ra*

Nhất trí như Phương án 2: Bổ sung các quy định về giải pháp công trình quản lý nước mưa, phòng, chống ngập lụt đô thị, gồm: (i) Bổ sung quy định trách nhiệm, nghĩa vụ phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra; (ii) Quy định các giải pháp quản lý nước mưa, phòng chống ngập lụt đô thị.

4. Nhóm chính sách 4: Về xã hội hóa ngành nước

Nhất trí như Phương án 2: Xây dựng cơ chế, chính sách xã hội hóa hoạt động quan trắc tài nguyên nước, gồm: (i) Bổ sung các quy định về xã hội hóa việc quan trắc tài nguyên nước; (ii) Bổ sung thực hiện điều tra cơ bản và quan trắc giám sát tài nguyên nước.

5. Nhóm chính sách 5: Tài chính về tài nguyên nước

Nhất trí như Phương án 2: Bổ sung quy định liên quan đến cơ chế tài chính nhằm làm rõ giá trị kinh tế, giá trị hàng hóa (ngoài giá trị xã hội) và nâng cao giá trị đóng góp của tài nguyên nước trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường Quảng Bình đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), xin báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng UBND tỉnh (đề b/c);
- Giám đốc Sở (đề b/c);
- Văn phòng Sở;
- Lưu VT, BĐTNN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Lương

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3414 /STNMT-TNN

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 09 năm 2021

V/v tham gia góp ý đối với Dự thảo hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh Thái Nguyên tại Văn bản số 4410/UBND-CNN&XD ngày 15/9/2021 về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo nội dung Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sở Tài nguyên và Môi trường Thái Nguyên đã triển khai lấy ý kiến của Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo, tổng hợp các ý kiến tham gia góp ý, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến tham gia vào các Dự thảo trong hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) như sau:

1. Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): Nhất trí với nội dung Tờ trình.

2. Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012: Về cơ bản nhất trí với nội dung Báo cáo. Các nội dung đề nghị chỉnh sửa, bổ sung như sau:

Đề nghị thống nhất số liệu tại trang 1 và trang 2: Bộ Tài nguyên và Môi trường tham mưu theo thẩm quyền ban hành 55 văn bản (hay 61 văn bản)

- Trang 25: Tại Dự thảo có nêu nội dung: 33/63 tỉnh đã phê duyệt danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ, mâu thuẫn với số liệu 38/63 tỉnh (tại trang 12). Đề nghị đánh giá thêm nội dung trong 33 tỉnh nói trên thì đã có bao nhiêu tỉnh thực hiện cấm mốc theo Danh mục.

Đánh giá tồn tại, nguyên nhân hạn chế, lý do việc cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước tại thực địa gặp nhiều khó khăn chưa triển khai được.

- Đề nghị đánh giá thêm nội dung: Thực hiện việc xác định, công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 19/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Báo cáo đánh giá tác động chính sách: Nhất trí với các nội dung, phương án và lựa chọn phương án như trong Báo cáo. Tuy nhiên đề nghị sửa đổi các lỗi chính tả (như tại mục d (trang 5): lỗi chính tả “Chương Vb, an anh tìa”;...)

4. Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Chương II. Bổ sung thêm 1 điều quy định về “Lập và tổ chức thực hiện

phương án khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước, phòng, chống, khắc phục hậu quả, tác hại do nước gây ra”.

- Điều 48. Đăng ký, cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Bổ sung thêm nội dung: Việc thực hiện đăng ký khai thác nước dưới đất nên áp dụng đối với tất cả các trường hợp khai thác, sử dụng nước dưới đất (ngoài trường hợp phải xin cấp giấy phép).

- Mục 3, chương IV: Bổ sung thêm nội dung: Quy định về nắn dòng và làm thay đổi hướng dòng chảy của các sông, suối,...

- Điều 89. Thẩm quyền cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước: Bổ sung thêm thẩm quyền cấp phép của UBND cấp huyện; đăng ký khai thác nước dưới đất cho UBND cấp huyện.

Lý do: Hiện nay, việc khoan giếng nước để khai thác, sử dụng vẫn diễn ra phổ biến tại nhiều gia đình, các tổ chức, cá nhân, tuy nhiên hầu như không bị quản lý. Công tác quản lý nhà nước tại cấp huyện và cấp xã hầu như không được quan tâm thực hiện. Điều này cho thấy việc phân cấp trong quản lý nhà nước về tài nguyên nước còn bất cập, hạn chế. Do đó đề nghị bổ sung thêm thẩm quyền cấp giấy phép và đăng ký khai thác nước dưới đất cho cấp huyện.

- Lỗi chính tả: Điều 2 “nước nước”; Điều 14: cơ bản; Điều 48: “r ò ràng”; “Quy môi”: Đề nghị rà soát lại các lỗi chính tả; lỗi trình bày văn bản.

2. Dự thảo báo cáo chính sách:

- mục d (trang 5): lỗi chính tả “Chương Vb, an anh tia”

Trên đây là ý kiến tham gia góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường vào Dự thảo hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh: Báo cáo;
- Giám đốc Sở;
- PGĐ Sở (Đ/c Công);
- Lưu: VT, TNN. *Chap*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Ký bởi: Sở Tài nguyên và
Môi trường
Email:
sotnmt@thainguyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 29-09-2021
08:06:48 ±07:00

Phạm Bình Công

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3808 /STNMT-TNN&BD
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Hà Tĩnh, ngày 28 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện Văn bản số 6081/UBND-NL₂ ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) (theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5566/ BTNMT-TNN ngày 13/9/2021). Sau khi nghiên cứu Hồ sơ và các ý kiến góp ý của các sở, ngành, địa phương có liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh báo cáo góp ý như sau:

1. Tờ trình Chính phủ

- Về sự cần thiết ban hành văn bản: Đề nghị phân tích thêm về những tồn tại của Luật tài nguyên nước hiện hành, trong đó một phần là do các quy định trong Luật và văn bản dưới Luật còn chung chung, chưa có hướng dẫn cụ thể gây khó khăn trong việc áp dụng. Theo đó một số vấn đề còn tồn tại của Luật Tài nguyên nước năm 2012 như sau:

+ Chưa có hướng dẫn cụ thể về việc chống thấm ao hồ (khoản 5, Điều 26 Luật Tài nguyên nước quy định “Ao, hồ chứa nước thải, khu chứa nước thải phải được chống thấm, chống tràn đảm bảo không gây ô nhiễm nguồn nước”, tuy nhiên việc chống thấm, chống tràn cần đáp ứng các tiêu chí nào thì chưa có quy định cụ thể).

+ Chưa quy định cụ thể về thời điểm cấp giấy phép tài nguyên nước (tại khoản 3 Điều 44 quy định “Tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 73 của Luật này cấp giấy phép trước khi quyết định việc đầu tư” là chưa cụ thể, gây khó khăn trong việc xác định thời điểm phải lập, thẩm định hồ sơ đối với các công trình chưa xây dựng).

+ Chưa có quy định về trình tự, hồ sơ, thủ tục chấp thuận bằng văn bản đối với trường hợp sử dụng mặt nước hồ chứa để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí (điểm đ khoản 3 Điều 53), hoạt động cải tạo lòng, bờ, bãi sông, xây dựng công trình thủy, khai thác cát, sỏi và các khoáng sản khác trên sông, hồ (khoản 1 Điều 63). Thực tế thời gian qua, vì chưa có hướng dẫn cụ thể nên các hoạt động này trên địa bàn hầu như chưa thực hiện việc lấy ý kiến chấp thuận bằng văn bản của cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên nước có thẩm quyền.

+ Các quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tại địa phương chưa cụ thể (chưa có quy định về tiêu chuẩn thiết bị, hệ thống truyền,

dẫn dữ liệu, chuẩn dữ liệu đầu vào, các yêu cầu về hạ tầng và đội ngũ chuyên môn kỹ thuật, kinh phí thực hiện,...).

- Về các giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn:

+ Đề nghị bổ sung các giải pháp khắc phục những tồn tại của Luật tài nguyên nước hiện hành được nêu ở trên, trong đó các quy định của Luật và các Văn bản dưới luật cần chi tiết, cụ thể hơn để dễ áp dụng trong điều kiện thực tế.

+ Đề nghị bổ sung chính sách ưu tiên về tài chính đối với các nhiệm vụ cấp thiết cần triển khai thuộc lĩnh vực tài nguyên nước tại các địa phương.

2. Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012

- Về danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san, lấp: Đề nghị cập nhật, bổ sung thông tin về Danh mục hồ, ao, đầm, phá không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh được ban hành kèm theo Quyết định số 2922/QĐ-UBND ngày 17/8/2021 của UBND tỉnh.

- Về những tồn tại, thách thức và nguyên nhân: Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa như góp ý nội dung Tờ trình Chính phủ.

3. Báo cáo đánh giá tác động chính sách

- Đề nghị cập nhật, thống nhất thông tin nêu trong Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Báo cáo đánh giá tác động chính sách.

- Đề nghị nêu rõ căn cứ pháp lý của việc lập báo cáo đánh giá tác động chính sách. Đồng thời, tác động của chính sách cần được đánh giá đầy đủ các khía cạnh (kinh tế, xã hội, giới, thủ tục hành chính, hệ thống pháp luật) theo quy định, theo các phương pháp định lượng, định tính. Trong trường hợp không thể áp dụng phương pháp định lượng thì trong báo cáo cần nêu rõ lý do.

4. Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Điều 2. Giải thích từ ngữ: Đề nghị lược bỏ phần giải thích từ ngữ về “*Khả năng tiếp nhận nước thải của nguồn nước*”.

- Điều 4. Chính sách của Nhà nước về tài nguyên nước: bổ sung chính sách ưu tiên về tài chính đối với các nhiệm vụ cấp thiết cần triển khai thuộc lĩnh vực tài nguyên nước tại các địa phương.

- Điều 26. Phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước:

+ Đề nghị bổ sung quy định về việc cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt phương án phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước. Theo quy định của Luật tài nguyên nước hiện hành thì tổ chức, cá nhân tự xây dựng phương án phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước mà không phải xin ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước. Quy định như vậy, vô tình sẽ “phó mặc” cho tổ chức, cá nhân một phần chức năng quản lý về tài nguyên nước.

+ Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về việc chống thấm chống tràn đối với ao, hồ chứa nước thải, khu chứa nước thải nhằm bảo đảm không gây ô nhiễm nguồn nước.

+ Đề nghị bổ sung quy định về phòng, chống ô nhiễm nguồn nước ở các nhà máy, khu vực sản xuất, kinh doanh có phát sinh nước thải khi có nước mưa chảy tràn trên bề mặt.

- Điều 28. Quan trắc, giám sát tài nguyên nước: Lược bỏ các quy định liên quan đến việc quan trắc, giám sát hoạt động xả nước thải vào nguồn nước không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật này.

- Điều 29. Bảo vệ và phát triển nguồn sinh thủy (ý thứ 3): Đề nghị xem xét chỉnh sửa như sau: “bảo vệ và phục hồi thảm thực vật, đặc biệt là rừng đầu nguồn, rừng ngập mặn ven biển, *ven sông nhằm bảo vệ nguồn nước*, tăng khả năng tích trữ nước, *chống xói mòn, sạt lở, hạn hán, lũ lụt, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng*”.

- Điều 37. Bảo vệ nước dưới đất: Đề nghị bổ sung các quy định cụ thể về bảo vệ nguồn nước dưới đất đối với các hoạt động có nguy cơ cao gây ô nhiễm nguồn nước dưới đất.

- Điều 48. Đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước: Đề nghị bổ sung quy định cụ thể về căn cứ và thời điểm cấp giấy phép tài nguyên nước tương tự như quy định về giấy phép môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Điều 57. Hồ chứa và khai thác, sử dụng nước của các hồ chứa: Đề nghị bổ sung quy định về trình tự, nội dung lấy ý kiến chấp thuận bằng văn bản đối với trường hợp sử dụng mặt nước hồ chứa (thủy lợi, thủy điện) để nuôi trồng thủy sản, kinh doanh du lịch, giải trí.

- Ngoài ra, đề nghị cơ quan xây dựng rà soát, chỉnh sửa các lỗi soạn thảo văn bản trong Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước trước khi trình Chính phủ phê duyệt.

Với nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Tĩnh kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD Sở, PGĐ PT;
- Lưu: VT, TNN&BD, NTM.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Lam Sơn

UBND TỈNH THANH HÓA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 8447 /STNMT-TNN

V/v tham gia ý kiến Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 9 năm 2021


Kính gửi: Cục Quản lý Tài nguyên nước.

Thực hiện Công văn số 14310/UBND-NN ngày 15/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Theo đó, giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, góp ý vào Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021; báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 30/9/2021.

Ngày 21/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 8081/STNMT-TNN gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tham vấn ý kiến Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tổng hợp ý kiến tham gia của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4335/SNN&PTNT-TL ngày 24/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa có ý kiến như sau: Thống nhất với các nội dung tại Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, xây dựng, trình Chính phủ xem xét, phê duyệt.

Kính đề nghị Cục Quản lý Tài nguyên nước tổng hợp, báo cáo theo quy định. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, TNN. 

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Hoàn

Số: 2474 /STNMT-TNN

Bình Định, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý Tài nguyên nước

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 và của UBND tỉnh tại Công văn số 5833/UBND-KT ngày 20/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); sau khi nghiên cứu và tổng hợp ý kiến của các sở, ngành liên quan; sau khi lấy ý kiến của các cơ quan liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường Bình Định tổng hợp và kính đề xuất nội dung như sau:

1. Cơ bản thống nhất nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

2. Một số ý kiến góp ý

2.1. Về hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì Hồ sơ đề nghị xây dựng luật bao gồm: Tờ trình đề nghị xây dựng luật; . . . ; Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và ý kiến của các cơ quan, tổ chức khác; bản chụp ý kiến góp ý; Đề cương dự thảo luật. Do đó, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung “*Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và ý kiến của các cơ quan, tổ chức khác; bản chụp ý kiến góp ý*” cho đầy đủ hồ sơ đề nghị xây dựng Luật theo quy định trước khi trình Chính phủ.

2.2. Về Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Trong phần đầu của Tờ trình, đề nghị bổ sung văn bản “*Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*” và “*Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật*” cho đầy đủ căn cứ pháp lý theo quy định.

- Đề nghị rà soát, sử dụng thống nhất tên gọi của dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) trong toàn bộ Tờ trình vì hiện tại, dự thảo Tờ trình chủ yếu ghi tên dự án Luật là “*Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)*” nhưng có chỗ lại ghi “*Luật sửa đổi một số điều của Tài nguyên nước*” (dòng thứ 2 Trang 21).

- Tại Mục I.1 - Tiếp tục cập nhật, thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước: Đề nghị Ban soạn thảo chỉnh sửa cụm từ “*Hiến pháp năm 2014*” thành “*Hiến pháp năm 2013*” cho chính xác.

- Tại Mục I.2: Đề nghị thống nhất cụm từ “*vật thể chứa nước (dòng sông, tầng chứa nước)*” với nội dung tại Mục IV.6 “*vật thể/đối tượng chứa nước, dòng sông, tầng chứa nước*”.

- Tại Mục II.1 – Phạm vi điều chỉnh: Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*hậu quả tác hại do nước gây ra*” thành “*tác hại/hậu quả do nước gây ra*”.

2.3. Về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Đề nghị bổ sung nội dung lấy ý kiến về dự thảo Báo cáo đánh giá tác động (mô tả các phương pháp lấy ý kiến, phản hồi, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý) nhằm đảm bảo đầy đủ nội dung của Báo cáo đánh giá tác động chính sách quy định tại Mẫu số 1 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

2.4. Về dự thảo Đề cương chi tiết Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Đề nghị xây dựng cụ thể, chi tiết hơn đối với các nội dung tại các điều dự kiến quy định trong Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đảm bảo theo quy định tại Mẫu số 4 Phụ lục 5 ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Tại Điều 2 – Giải thích từ ngữ: Đề nghị bổ sung khái niệm “*vật thể/đối tượng chứa nước*” thống nhất với nội dung tại Mục I.2 và Mục IV.6 của Tờ trình.


- Tại Điều 3 Chương I và Chương V: Đề nghị chỉnh sửa cụm từ “*hậu quả tác hại do nước gây ra*” thành “*tác hại/hậu quả do nước gây ra*” vì “*hậu quả*” và “*tác hại*” là những từ cùng nghĩa (đều nói đến kết quả không tốt, không hay, không mong muốn); do vậy, chỉ cần quy định “*tác hại/hậu quả do nước gây ra*” là đảm bảo tính rõ ràng của ngôn ngữ trong văn bản, tránh dùng thừa từ.

- Tại Điều 14: Đề nghị “*Quản lý hoạt động điều tra bản*” thành “*Quản lý hoạt động điều tra cơ bản*”.


- Tại Điều 32: Đề cương bổ sung quy định về khai thác cát, sỏi lòng sông và đây được xem là một giải pháp để bảo vệ lòng sông; tuy nhiên, khi dự thảo về các quy định này, Ban soạn thảo nên rà soát, đối chiếu với các quy định về khai thác khoáng sản để đảm bảo tính thống nhất, tính khả thi của hệ thống pháp luật, tránh trường hợp các luật quy định khác nhau về cùng một vấn đề.

- Chương VI: Đề cương quy định về nội dung bảo đảm an ninh tài nguyên nước, đây là một nội dung quan trọng nên việc Bộ Tài nguyên và Môi trường đề

ng nghị bổ sung nội dung này vào Đề cương xây dựng Luật là cần thiết; tuy nhiên, do đây là nội dung mới nên tại Chương VI, đề nghị Ban soạn thảo bổ sung thêm một điều quy định về “*Nội dung bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia*” để quy định về vấn đề này được rõ ràng, dễ hiểu hơn.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính gửi Cục Quản lý Tài nguyên nước nội dung góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)./ 

Nơi nhận:

- Như trên;
 - UBND tỉnh (B/cáo);
 - Đ/c Tùng - GD Sở;
 - Lưu: VT, TNN.TT.(05).
- 



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Huỳnh Quang Vinh

UBND TỈNH QUẢNG NINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6705 /TNMT-NKB

Quảng Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v tham gia ý kiến đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Quản lý tài nguyên nước.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh tại Văn bản số 6390/UBND-MT ngày 14/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), trong đó: giao Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, tham gia góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021.

Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh tham gia ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).


2. Đối với dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), đề nghị Ban soạn thảo:

- Tại Điều 87. Trách nhiệm quản lý nhà nước về tài nguyên nước của Ủy ban nhân dân các cấp: Đề nghị quy định rõ trách nhiệm của các cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

- Xem xét, bổ sung các điều khoản chuyển tiếp liên quan đến quyền và trách nhiệm của các chủ Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước. Do tại thời điểm Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) được ban hành, vẫn còn các trường hợp Giấy phép xả nước thải đã cấp theo Luật Tài nguyên nước năm 2012 vẫn còn hiệu lực

3. Đối với Báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Luật tài nguyên nước năm 2012. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh đã có báo cáo và đề xuất các nội dung liên quan tại Văn bản số 5286/TNMT-NKB ngày 09/8/2021 (gửi kèm)

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ninh tham gia ý kiến, kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục Quản lý tài nguyên nước để tổng hợp./.

Nơi nhận: 

- Như trên;
- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Lưu: VP, NKB.

(Theo Văn số 6390/UBND-MT
ngày 14/9/2021 của UBND Tỉnh)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Cao Văn Chiến

UBND TỈNH LONG AN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 5993/STNMT-TN

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Long An, ngày 29 tháng 09 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Long An tại Công văn số 1690/VPUBND-KTTC ngày 14/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021.

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất nội dung dự thảo Hồ sơ gồm: Tờ trình Chính phủ, Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách. Đối với dự thảo Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường kiến nghị bổ sung, chỉnh sửa một số nội dung sau:

- Rà soát, chỉnh sửa tất cả các lỗi đánh máy còn tồn tại trong đề cương (cụm từ “an ninh tài nguyên nước nước” tại Điều 2; cụm từ “Quản lý hoạt động điều tra bản (bổ sung)” tại Điều 14,...).

- Điều 39. Xả nước thải vào nguồn nước: Bổ sung bãi bỏ Điều 38 của Luật Tài nguyên nước 2012 liên quan đến quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước.

Trên đây là nội dung góp ý đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TN_(A).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Phạm Tùng Chinh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5897 /UBND-KTNV
V/v góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Vĩnh Long, ngày 30 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi),

Sau khi nghiên cứu dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long có ý kiến như sau:

1. Về thẩm quyền ban hành văn bản

Thống nhất về thẩm quyền và tính cần thiết ban hành của Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

2. Các nội dung kiến nghị chỉnh sửa, bổ sung

2.1. Đối với Tờ trình

- Về thể thức: Đề nghị sửa lại đúng theo quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về công tác văn thư.

- Nội dung: Thống nhất theo dự thảo Tờ trình.

2.2. Đối với Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012

- Về thể thức: Đề nghị sửa lỗi chính tả, cách bỏ dấu và dùng đúng từ ngữ cụ thể:

+ Cụm từ: “Luật tài nguyên nước hiện hành đề nghị sửa thành cụm từ: “Luật Tài nguyên nước năm 2012” theo quy định tại khoản 6 Mục V Phụ lục II của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

+ Cụm từ: “cụ thể được Luật giao gồm:”, đề nghị sửa thành từ: “của”, từ: “bao”; đánh dấu cụm từ: “Ủy ban sông Mê Công Việt Nam (trong đó..” đề nghị bỏ dấu ngoặc (“) giữa cụm từ: “Ủy ban sông Mê Công Việt Nam; cụm từ: “ tổng hợp lưu vực sông (Bằng Giang - Kỳ Cùng, Sê san, Srepok)

+ Cụm từ: “Bê cạnh đó Thông tư số 64/TT-BTNMT”, đề nghị sửa thành từ: “Bên cạnh”....

- Về nội dung:

+ Đề nghị đánh giá thêm về tác động tích cực đến kinh tế - xã hội và đánh giá công tác phối hợp giữa địa phương và trung ương, giữa các địa phương sau gần 10 năm thi hành Luật Tài nguyên nước 2012 và các văn bản dưới Luật.

+ Cần đánh giá tác động của Nghị định số 54/2015/NĐ-CP ngày 08/6/2015 của Chính phủ quy định về ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả đối với các doanh nghiệp.

2.3. Đối với Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Về thể thức: Đề nghị sửa lỗi chính tả, cách bỏ dấu và dùng đúng từ ngữ.

- Về nội dung:

+ Tại Điều 2: Đề nghị bổ sung giải thích từ ngữ về “nước biển” và cụm từ “phân định phạm vi giữa nước mặt và nước biển”, vì Luật Tài nguyên nước 2012 chưa đề cập đến các từ, cụm từ này.

+ Tại Mục 2 của Chương II: Đề nghị thêm Quy hoạch bảo vệ, khai thác, sử dụng nguồn nước liên quan quốc gia (theo Luật Quy hoạch 2017).

+ Tại Điều 39: Đề nghị làm rõ thêm nội dung xả thải vào nguồn nước.

+ Tại Chương IV: Đề nghị bổ sung thêm một số Điều quy định cụ thể về: “Giấy phép khai thác, sử dụng nước”. Luật cần ghi rõ từng loại giấy phép và nội dung chính của từng loại giấy phép và bổ sung nội dung điều chỉnh hoặc hủy bỏ giấy phép. Bởi vì, liên quan đến nội dung điều hòa, phân phối tài nguyên nước về “Tiền sử dụng nước”, nêu rõ là Trách nhiệm của đơn vị cung cấp và người sử dụng. Vì tại điểm d Điều 79. Giá trị của tài nguyên nước (bổ sung) của Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 có nêu: Chưa có chính sách, quy định cụ thể nhằm tính toán đầy đủ giá trị của tài nguyên nước, dẫn đến các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp chưa tính toán đủ giá thành sản phẩm, chưa xác định chính xác hiệu quả sử dụng nước; điểm e của Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 có nêu: Phải coi sản phẩm nước là hàng hoá .

+ Tại Điều 74: Đề nghị đổi tên thành “An ninh nước trong trường hợp thiên tai, thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước”, vì an ninh nguồn nước không những liên quan đến loại thiên tai “hạn hán” mà còn liên quan đến các loại thiên tai khác như lũ lụt, xâm nhập mặn...và còn liên quan đến hoạt động của con người gây ra như ô nhiễm nguồn nước.

+ Tại Điều 90: Đề nghị đổi tên thành “Hội đồng quốc gia và khu vực (hoặc vùng) về tài nguyên nước”, vì thực tế trong nước đã có Hội đồng cấp vùng (như vùng ĐBSCL) về quản lý tài nguyên nước.

2.4. Đối với Báo cáo đánh giá tác động chính sách

- Về thể thức: Đề nghị sửa lỗi chính tả, cách bỏ dấu và dùng đúng từ ngữ.

- Về nội dung: Thống nhất dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách.

Trên đây là nội dung góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Phòng KT-NV;
- Lưu: VT, 4.18.05.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Quang Trung

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3503 /STNMT-TNNKS

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Tiếp nhận Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);

Thực hiện Công văn số 2188/VPUBND-KT ngày 15/9/2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi),

Sau khi nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Tháp có góp ý như sau:

I. Đối với dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012:

Báo cáo đã đánh giá đầy đủ, nhiều nội dung về kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân, những thách thức và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn, từ đó đề xuất các nội dung sửa đổi, bổ sung phù hợp; do đó, tỉnh Đồng Tháp cơ bản thống nhất với dự thảo Báo cáo. Bên cạnh đó, kiến nghị xem xét, bổ sung, làm rõ một số vấn đề sau:

- Ở mục 1.5.7. Quan hệ quốc tế (bắt đầu từ trang 19): Báo cáo có đề cập đến những thành tựu là thời gian qua Việt Nam đã tham gia, ký kết các Hiệp định, Công ước liên quan đến nguồn nước như Hiệp định Hợp tác phát triển bền vững lưu vực sông Mê Công (1995), Hiệp định về Quy chế sử dụng nước dọc biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia (2001), Công ước về Luật Sử dụng các nguồn nước liên quốc gia cho các mục đích phi giao thông thủy (1997), Hợp

tác Mê Công - Lan Thương (2016),...Nhưng ở phần đánh giá những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân chưa đánh giá rõ về việc sử dụng nước của các nước thượng nguồn có tuân thủ đúng và đầy đủ nội dung các văn bản đã ký, vấn đề tiếp nhận và quan tâm, cân nhắc các ý kiến, góp ý của Việt Nam là quốc gia ở hạ nguồn sông Mê Công, đặc biệt đối với việc các nước ở thượng nguồn ngày càng đầu tư xây dựng thêm nhiều công trình thủy điện, thủy lợi ảnh hưởng rất lớn các vùng ở hạ lưu. Do đó, kiến nghị bổ sung đánh giá, xoáy mạnh vào vấn đề này; từ đó bổ sung quy định việc theo dõi tình hình, thực hiện các biện pháp đối thoại, lên tiếng mạnh mẽ hơn của các cơ quan thẩm quyền có liên quan vào dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

- Mục 2.2.2 (Những thách thức và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn), ở điểm e, nêu đánh giá “Tổ chức bộ máy còn chưa phù hợp, tương xứng; chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thấp”. Nhưng ở dự thảo Báo cáo Đánh giá tác động chính sách và dự thảo Tờ trình chưa đề cập rõ vấn đề này cũng như đề ra biện pháp giải quyết. Do đó, kiến nghị bổ sung thêm đánh giá vào các dự thảo vừa nêu và bổ sung nội dung trách nhiệm hoàn thiện tổ chức bộ máy hoạt động trong lĩnh vực tài nguyên nước vào Chương VIII của dự thảo Đề cương chi tiết Luật.

II. Đối với dự thảo Báo cáo Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Trang 32, Mục 4.1. Xã hội hóa hoạt động quan trắc tài nguyên nước, tiểu mục 4.1.1: cho biết đối với việc xây dựng mạng lưới trạm quan trắc, quản lý, vận hành các mạng quan trắc tài nguyên nước ở trung ương và địa phương hiện nay đều do các cơ quan, đơn vị của nhà nước thực hiện; để duy trì hoạt động quan trắc thì ở mỗi khu vực phải bố trí đoàn công tác với số lượng cán bộ khoảng 20 – 30 người với chi phí vận hành, bảo dưỡng thường xuyên khoảng 40 tỷ đồng/năm được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước...Trong khi đó vấn đề này hoàn toàn có thể thực hiện việc xã hội hóa bằng cách nhà nước xây dựng thể chế, chính sách khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân đầu tư

xây dựng, quản lý, vận hành mạng quan trắc và cơ quan quản lý nhà nước đặt hàng mua số liệu quan trắc tài nguyên nước của doanh nghiệp tư nhân nhằm giảm chi phí, nguồn lực của nhà nước...”. Nội dung diễn giải ở mục này cho thấy tính khả thi không cao khi chính sách được ban hành và áp dụng, doanh nghiệp đầu tư khó có hiệu quả, vì kết quả đầu tư công trình chủ yếu là bán số liệu cho nhà nước, các tổ chức tư nhân sẽ rất ít khi mua số liệu này mà thường sử dụng số liệu chính thống do cơ quan nhà nước đã công bố. Do đó, kiến nghị diễn giải rõ hơn về nội dung xã hội hóa hoạt động quan trắc tài nguyên nước để tăng tính thuyết phục, thể hiện rõ hơn mức độ cần thiết phải ban hành chính sách này,...

- Tiểu mục 5.1.1.d, Trang 65: “Giao Chính phủ quy định cụ thể nội dung, yêu cầu, căn cứ tính đủ, đúng giá thành sản phẩm có sử dụng tài nguyên đối với các nhóm ngành (điện, nước sinh hoạt, dịch vụ thủy lợi), đây là các nhóm ngành có sử dụng nước lớn hiện nay.”. Kiến nghị không giới hạn nhóm ngành, vì ngành nào cũng có sử dụng nước.

- Trang 69, Mục 5.2. Phân bổ nguồn thu cho các đối tượng thụ hưởng từ hoạt động bảo vệ nguồn sinh thủy: Kiến nghị bổ sung đánh giá tác động tích cực, tiêu cực (như cấu trúc đánh giá ở các mục khác) để làm rõ cơ sở cho việc lựa chọn phương án.

III. Đối với dự thảo Tờ trình Đề nghị xây dựng Dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi):

Thống nhất với dự thảo Tờ trình; tuy nhiên kiến nghị rà soát chỉnh sửa thời gian thi hành Luật (2012) được đề cập ở 03 văn bản nêu trên cho thống nhất (trong các dự thảo có đoạn ghi “Sau 10 năm thi hành Luật”, có đoạn ghi “gần 9 năm thi hành”).

IV. Đối với dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước:

- Điều 9: Kiến nghị bổ sung nội dung vi phạm các điều cấm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật, cơ quan (Chính phủ) quy định hình thức, biện pháp xử lý.

- Điều 41. Biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả: Kiến nghị bổ sung quy định các cơ quan thẩm quyền ban hành ngưỡng (cận trên, cận dưới) dùng nước, hoặc tiêu chuẩn, hoặc bảng đối chiếu nhu cầu nước của các ngành nghề (có thể quy định cận dưới – cận trên) để có thể so sánh, có hướng áp dụng phù hợp với đối tượng dùng nước.

- Điều 56. Thăm dò, khai thác nước dưới đất: Kiến nghị bổ sung cụm từ “thăm dò” vào khoản 3 như sau: “Việc cấp giấy phép thăm dò, khai thác nước dưới đất phải căn cứ....”

- Điều 61. Gây mưa nhân tạo: Kiến nghị bổ sung quy định rõ hơn về công tác này (cơ quan quy định chi tiết, cơ quan thực hiện, cơ quan cấp phép,...)

- Kiến nghị bổ sung một số nội dung theo góp ý đối với các dự thảo văn bản nêu trên.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường, kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý tài nguyên nước (tổng hợp);
- Lãnh đạo Sở (GD Phương; PGĐ Nguyên);
- Lưu: VT, TNNKS, Sg .5.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Nguyên

Số: 2816 /STNMT-QLTNB
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Trà Vinh, ngày 30 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý Tài nguyên nước.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 2493/VP-NN ngày 16/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Ngày 17/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 2672/STNMT-QLTNB ngày 17/9/2021 đề nghị các Sở ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã và thành phố nghiên cứu góp ý kiến cho dự thảo nêu trên.

Kết quả tổng hợp các ý kiến và nghiên cứu dự thảo, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), tuy nhiên có một số ý kiến đóng góp như sau:

1/ Đối với Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): Thống nhất không có ý kiến.

2/ Đối với Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012:

Tại mục 1.5.3. Bảo vệ nguồn tài nguyên nước (trang 11): Đề nghị bổ sung về khó khăn của các địa phương trong việc triển khai thực hiện Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước, như: Việc đầu tư lắp đặt thiết bị đo đạc, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước và truyền thông tin dữ liệu về cơ quan quản lý với nguồn kinh phí rất lớn. Do đó, rất khó cho các đơn vị này triển khai thực hiện theo thời gian quy định; Đề nghị bổ sung về khó khăn của địa phương trong việc hướng dẫn cấp phép xả nước thải vào nguồn nước đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản.

Ngoài ra sửa lỗi chính tả một số đoạn, như sau:

- Tại gạch đầu dòng thứ 3 của mục 1.1 trang 3 là: “5. điều tra, đánh giá hiện trạng xả nước thải vào **nguồn nước**”.

- Tại điểm a, mục 1.2 trang 4 là: “Hàng năm đều tham gia tập huấn công tác quản lý **tài nguyên nước** theo đề nghị của Sở tài nguyên và Môi trường”.

- Tại dòng thứ 2 tiêu mục 1.5.3 trang 11 là: “Trên cơ sở quy định của Luật và các văn bản hướng dẫn dưới Luật, công tác bảo vệ tài nguyên nước **đã đạt được một số kết quả chính sau...**”.

3/ Đối với Dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước:

- Điều 5 (trang 2), đề nghị thêm cụm từ như sau: “Điều 5. *Phổ biến, giáo dục pháp luật về tài nguyên nước*”.

- Điều 14 (trang 2), đề nghị thêm từ như sau: “Điều 14. *Quản lý hoạt động điều tra cơ bản (bổ sung)*”.

- Điều 38. Hành nghề khoan nước dưới đất (trang 4): Đề nghị bổ sung quy định việc cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô nhỏ trên cơ sở xét tiêu chí tỷ lệ cấp nước tại địa phương, cụ thể đối với các địa phương có tỷ lệ cấp nước sinh hoạt đạt trên 98% thì không cấp phép hành nghề khoan quy mô nhỏ tại các địa phương đó.

- Điều 42. Hạn chế thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước (trang 5): Đề nghị bổ sung cụm từ: “**Bộ Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm** quy định rõ các biện pháp, chế tài trong việc chống thất thoát, lãng phí nước trong các hệ thống cấp nước, nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan đến cung cấp dịch vụ nước sạch và quản lý hệ thống truyền tải”.

- Điều 48. Đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước (trang 5): Tại gạch đầu dòng thứ 2, chỉnh sửa lỗi chính tả trong câu: “*Sửa đổi, bổ sung cụ thể, rõ ràng, bảo đảm phù hợp với hiện trạng và quy mô, phương thức khai thác, sử dụng nước của từng ngành*”.

- Điều 50. Khai thác và sử dụng tài nguyên nước để sản xuất nông nghiệp (trang 5): “*Có quy định rõ hơn tổ chức, cá nhân chỉ được khai thác, sử dụng nước bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật để sản xuất nông nghiệp*”.

- Điều 52. Khai thác và sử dụng tài nguyên nước cho sản xuất muối và nuôi trồng thủy sản (trang 5): “*Có quy định rõ hơn việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho nuôi trồng thủy sản*”; “*có bổ sung, cụ thể hóa các quy định, chế tài để quản lý các hoạt động khai thác, sử dụng nước dưới đất trong hoạt động nuôi trồng thủy sản tự phát, không nằm trong quy hoạch*”.

- Điều 56. Thăm dò, khai thác nước dưới đất (trang 6): Quy định về hạn chế khai thác nước dưới đất “*Khu đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu, cụm công nghiệp tập trung, làng nghề đã có hệ thống cấp nước tập trung và dịch vụ cấp nước bảo đảm đáp ứng yêu cầu chất lượng, số lượng*”. Đề nghị bổ sung cụm từ “*Khu đô thị, khu dân cư tập trung ở nông thôn, khu, cụm công nghiệp tập trung, làng nghề đã có hệ thống cấp nước tập trung và dịch vụ cấp nước bảo đảm đáp ứng yêu cầu chất lượng, số lượng cho nhu cầu sinh hoạt, các hoạt động kinh doanh, dịch vụ và sản xuất phát triển kinh tế của khu vực đó*”.

4/ Đối với Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Tại mục 1. Bối cảnh xây dựng chính sách, dòng thứ 5 (trang 1): Đề nghị chỉnh sửa lại cụm từ “*nước ngầm*” thành “*nước dưới đất*”.

- Tại điểm d, gạch đầu dòng thứ hai (trang 5): Đề nghị điều chỉnh lại cụm từ sau: “*Bổ sung Chương VI về An ninh tài nguyên nước quốc gia, Chương này quy định về:*”.

Trên đây là ý kiến đóng góp dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh kính gửi đến Cục Quản lý tài nguyên nước nghiên cứu, tổng hợp.

Trân trọng./.

*** Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, QLTNB.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Quốc Tuấn

Số: 2630 /STNMT-TNNKTTV

Cà Mau, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v đóng góp ý kiến dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước.

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), UBND tỉnh Cà Mau đã giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, có ý kiến đóng góp đối với dự thảo nêu trên.

Để việc góp ý đảm bảo chất lượng, ngày 16/9/2021, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau đã gửi Công văn số 2492/STNMT-TNNKTTV lấy ý kiến đóng góp của các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau đối với Hồ sơ nêu trên. Sau khi tổng hợp ý kiến đóng góp của Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau và nghiên cứu các dự thảo Hồ sơ kèm theo, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau có ý kiến như sau:

1. Đối với dự thảo Tờ trình: tại khoản 1 mục 1, trang 2. Cần điều chỉnh cụm từ “Hiến pháp năm 2014” thành “Hiến pháp năm 2013” cho phù hợp.

2. Đối với dự thảo báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012:

- Tại khoản 1.1 mục I, Phần thứ nhất, trang 2. Đề nghị xác định lại cho phù hợp nội dung “Sau khi Luật Tài nguyên nước năm 2012 được ban hành, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc Bộ ban hành theo thẩm quyền **55 văn bản** để quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và triển khai Luật”, đề nghị xem lại là **55** hay là **61 văn bản** theo như số liệu thống kê ở nội dung "a) Ở Trung ương" phía dưới.

- Tại mục 1.5.5. Phòng chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra:

+ Trang 17, tại dòng “Về ban hành vùng hạn chế khai thác nước dưới đất: đến nay có **10/63** tỉnh, thành phố thực hiện phê duyệt, công bố Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất theo quy định. Ngoài ra việc khai thác nước dưới đất theo quy định tại Nghị định 167/2018/NĐ-CP đã cho thấy mực nước dưới đất **đã** được phục hồi như ở một số tỉnh, thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Long An, Tiền Giang”. Trong khi, tại mục d) Bảo vệ nước dưới đất, trang 15: đoạn “Trước tình trạng khai thác, sử dụng quá mức dẫn đến hạ thấp mực nước dưới đất và tăng nguy cơ gây sụt lún đất, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 167/2018/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2018 quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất. Theo đó, quy định rõ việc khoanh vùng và áp dụng các biện pháp hạn chế khai thác trong từng cấp vùng hạn chế. UBND

cấp tỉnh có trách nhiệm khoanh định, phê duyệt và công bố Danh mục và Bản đồ phân vùng hạn chế khai thác nước dưới đất trên địa bàn tỉnh trước ngày 10 tháng 02 năm 2022 (thời hạn không quá 03 năm kể từ ngày Nghị định số 167/2018/NĐ-CP có hiệu lực thi hành). Tính đến tháng 12 năm 2020, hiện mới chỉ **có 08/63 tỉnh**, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện phê duyệt, công bố theo quy định”. Đề nghị xem lại số liệu của nội dung này.

- Trang 17, tại dòng “Đến nay, đã có **33/63** tỉnh đã phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ, **17/63** tỉnh đang lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Hầu hết các hồ thủy điện đang hoạt động (trên 1 triệu m³) đã và đang hoàn thành việc cấm mốc hành lang”. Trong khi tại mục b.Thiết lập hành lang bảo vệ nguồn nước, trang 12, đoạn “Tính đến tháng 12 năm 2020, có **38/63 tỉnh**, thành phố trực thuộc Trung ương đã phê duyệt Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ; **14/63** tỉnh đang thực hiện dự án điều tra, đánh giá, lập danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ để trình UBND tỉnh phê duyệt và **11/63** tỉnh chưa thực hiện việc lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ. Đề nghị xem lại số liệu của nội dung này.

- Số thứ tự 13, mục A và số thứ tự 12, mục B, Phụ lục 2. Đề nghị sửa thành 02 thủ tục như sau: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành và Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành. Đồng thời bổ sung thêm thủ tục: Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho đúng theo Quyết định 706/QĐ-BTNMT ngày 15/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thống nhất với nội dung của Dự thảo báo cáo Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và Dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cà Mau gửi đến Cục Quản lý tài nguyên nước để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (báo cáo);
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Giám đốc Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, P.TNNKTTV (Tuyên).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đỗ Quang Hưng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 2286/UBND-KT
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ
đề nghị xây dựng Luật tài
nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi),

Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thống nhất nội dung dự thảo Hồ sơ nêu trên.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng trân trọng gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước (Bộ TN&MT);
- Sở TN&MT;
- Lưu: VT, KT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Nam

Số: 1974 /STNMT-TNBĐKH
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hậu Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Căn cứ Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);

Thực hiện Công văn số 3599/VP.UBND-NCTH ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Văn phòng UBND tỉnh Hậu Giang V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và góp ý Đề cương Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050;

Qua nghiên cứu Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang góp ý đối với Hồ sơ như sau:

1. Dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): thống nhất theo dự thảo.

2. Dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012:

- Tại mục 2.1.II. đề nghị đánh giá thêm việc thi hành Luật Tài nguyên nước liên quan đến:

+ Mạng lưới quan trắc tài nguyên nước, sự gắn kết với mạng lưới quan trắc tài nguyên và môi trường hiện nay, đặc biệt là ở địa phương.

+ Việc triển khai quy định khoanh vùng: “Khoanh định vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; lập danh mục khu vực phải đăng ký khai thác nước dưới đất, nước mặt” cũng như việc triển khai lập hành lang bảo vệ nguồn nước ngoài thực địa.

+ Xem xét tính đồng bộ, chùng chéo và thực tiễn trong quản lý, thực hiện thủ tục cấp phép xả nước thải vào nguồn nước được quy định trong Luật Tài nguyên nước và Luật Thủy lợi.

- Tại mục III. Bổ sung quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác giám sát các hoạt động khai thác, xả nước thải của các dự án để nâng cao hiệu quả quản lý tổng hợp tài nguyên nước.

- Ngoài ra, đề nghị thống nhất số lượng văn bản được ban hành ở cấp trung ương (trang 2) và thống nhất số năm thi hành Luật (trang 22, 34 và 37).

3. Dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước:

- Tại Điều 28. Quan trắc, giám sát tài nguyên nước: bổ sung quy định cụ thể về quyền và trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong công tác giám sát các hoạt động khai thác, xả nước thải của các dự án để nâng cao hiệu quả quản lý tổng hợp tài nguyên nước.

- Tại Điều 77. Nguồn thu ngân sách nhà nước từ hoạt động tài nguyên nước: bổ sung thêm nguồn thu ngân sách từ phí chi trả dịch vụ môi trường rừng trong hoạt động tài nguyên nước.

4. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): thống nhất theo dự thảo.

Kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý TNN;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, TNBĐKH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Thị Kim Diệu

Số:2240 /STNMT-TNN
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Bắc Kạn, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh Bắc Kạn giao tại Văn bản 6135/UBND-NNTNMT ngày 14/9/2021 về việc thực hiện Văn bản số 5566/BTNMTTNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trên cơ sở nghiên cứu Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn có ý kiến như sau:

I. Tính cấp thiết việc sửa đổi Luật Tài nguyên nước năm 2012:

Qua gần 9 năm thực hiện, bên cạnh những kết quả đạt được, Luật Tài nguyên nước năm 2012 cũng đã bộc lộ một số tồn tại, hạn chế cần thiết phải sửa đổi, bổ sung để bảo đảm phù hợp với thực tế, nâng cao hơn nữa hiệu quả hiệu lực, tháo gỡ khó khăn cho các bộ, ngành, địa phương và các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Tài nguyên nước.

Cụ thể: Một số quy định của pháp luật tài nguyên nước cần phải được cập nhật, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của thực tế và phù hợp với pháp luật có liên quan như quy định về vật thể chứa nước (dòng sông, tầng chứa nước), quy hoạch tài nguyên nước, cấp giấy phép tài nguyên nước, bảo vệ tài nguyên nước.

Vấn đề bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia chưa được quy định trong Luật trong bối cảnh tài nguyên nước của nước ta đang phải chịu nhiều thách thức như phụ thuộc lớn vào nước ngoài; phân bố nước không đều theo không gian, thời gian; tác động của biến đổi khí hậu; suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm nguồn nước; mâu thuẫn sử dụng nước trên lưu vực sông; khả năng tiếp cận nước sạch an toàn chưa cao; hiệu quả sử dụng nước thấp,...

Chưa có chính sách, quy định cụ thể nhằm tính toán đầy đủ giá trị của tài nguyên nước, dẫn đến các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp chưa tính toán đủ giá thành sản phẩm, chưa xác định chính xác hiệu quả sử dụng nước, dẫn đến việc tính thiếu, thu không đủ dẫn đến việc sử dụng nước không tiết kiệm, thất thoát, lãng phí nước, gây thất thu ngân sách nhà nước và triệt tiêu động lực phát triển, không kêu gọi được việc xã hội hóa trong ngành nước, nhất là cấp nước cho nông nghiệp...

Do vậy, việc xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) là cần thiết để giải quyết những vướng mắc, bất cập nêu trên.

II. Đánh giá việc xây dựng dự thảo sửa đổi Luật Tài nguyên nước:

Dự thảo đề xuất bổ sung nhiều quy định mới. Cụ thể, đối với chính sách của Nhà nước về tài nguyên nước: Dự thảo bổ sung quy định về việc xây dựng, vận

hành hệ thống chỉ tiêu, chỉ số theo dõi, đánh giá an ninh tài nguyên nước quốc gia, lưu vực sông. Bổ sung quan điểm, nguyên tắc về chính sách xã hội hóa hoạt động quan trắc tài nguyên nước; phục hồi các dòng sông bị suy thoái, cạn kiệt, ô nhiễm; thẩm định các dịch vụ công lĩnh vực tài nguyên nước; các hoạt động bảo vệ lòng, bờ, bãi sông, khôi phục cảnh quan, phát triển nguồn sinh thủy.

Đối với việc bảo vệ và phát triển nguồn sinh thủy: Bổ sung các quy định cụ thể đối với hoạt động bảo vệ nguồn sinh thủy và phát triển nguồn nước, trong đó có cơ chế phối hợp giữa các bên liên quan trong bảo vệ phát triển nguồn sinh thủy. Bổ sung các quy định cụ thể đối với hoạt động bảo vệ nguồn sinh thủy và phát triển nguồn nước. Đề xuất các giải pháp công trình “kho chứa nước” để tích trữ nước nhằm điều hòa nguồn nước giữa các mùa; bảo vệ và phục hồi thảm thực vật, đặc biệt là rừng đầu nguồn, rừng ngập mặn ven biển nhằm tăng khả năng tích trữ nước, giảm thiểu lũ lụt về mùa mưa, tăng nguồn sinh thủy về mùa khô.

Về biện pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả: Dự thảo cần quy định rõ hơn các biện pháp, chế tài trong việc sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả đối với các hoạt động khai thác, sử dụng nước. Bổ sung quy định về sử dụng nước hướng đến tiết kiệm nước trong trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước.

Về quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên nước: Sửa đổi, bổ sung theo hướng tách bạch quyền, nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong khai thác tài nguyên nước và sử dụng tài nguyên nước.

Về đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước: Bổ sung quy định chi tiết nội dung liên quan đến cơ chế, tổ chức thực hiện liên quan đến huy động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân, các tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện dịch vụ công.

Về phòng, chống hạn hán, lũ, lụt, ngập úng nhân tạo: Bổ sung quy định chi tiết về quản lý đào, san lấp ao, hồ chứa nước. Bổ sung quy định, nguyên tắc việc áp dụng các biện pháp thu gom nước mưa, giảm ngập lụt ở các khu đô thị, khu tập trung dân cư.

III. Đề xuất, góp ý:

Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản nhất trí với Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), gồm: Tờ trình Chính phủ; Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), tuy nhiên, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu xem xét một số đề xuất như sau:

1. Đề xuất, kiến nghị các nội dung cụ thể về việc sửa đổi, bổ sung của Luật Tài nguyên nước năm 2012:

- Đề nghị khi xây dựng sửa đổi Luật và các văn bản dưới Luật cần có những cơ chế, chính sách đặc thù, phù hợp cho các tỉnh miền núi và những vùng khó khăn nhằm đảm bảo các đối tượng dùng nước được tiếp cận, sử dụng nguồn nước sạch, hợp vệ sinh.

- Đẩy mạnh việc thực hiện chủ trương khuyến khích xã hội hoá trong lĩnh vực cung cấp nước sạch; Hoàn thiện các quy định của pháp luật về phân công trách nhiệm về quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng và bảo vệ tài nguyên nước; Quy định rõ trách nhiệm giám sát nước thải tại nguồn của cá nhân, tổ chức và cơ quan

quản lý nhà nước, trách nhiệm pháp lý của tổ chức cá nhân trong việc bảo vệ nguồn nước.

2. Đề xuất, kiến nghị các giải pháp để tổ chức thi hành có hiệu quả Luật Tài nguyên nước trong thời gian tới.

Để làm tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước tại địa phương, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường một số nội dung như sau:

- Về công tác điều tra cơ bản tài nguyên nước, các chương trình, nhiệm vụ cần có hướng dẫn chi tiết về quy trình, kinh phí, thời hạn cụ thể để các địa phương triển khai thuận lợi và thống nhất trong toàn quốc. (VD: nhiệm vụ lập danh mục các nguồn nước, kiểm kê tài nguyên nước, kinh phí thực hiện điều tra cơ bản, lập quy hoạch tài nguyên nước... địa phương rất lúng túng và không triển khai được hoặc triển khai không hiệu quả).

- Bổ sung Thông tư quy định về công tác kiểm tra, nghiệm thu các dự án, nhiệm vụ tài nguyên nước do các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương làm chủ đầu tư (hiện nay chỉ có Quyết định của Bộ tài nguyên và Môi trường cho các đơn vị thuộc Bộ).

- Bổ sung quy định đơn vị giám sát quá trình thực hiện thi công các dự án, nhiệm vụ tài nguyên nước để thống nhất ở các địa phương.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước tại các tỉnh;

- Tạo điều kiện cho cán bộ của tỉnh tham gia các chương trình, dự án về tài nguyên nước để có điều kiện nâng cao trình độ quản lý của cán bộ cơ sở.

Với nội dung trên, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Kạn báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Gửi bản điện tử:*
- Như trên (b/c);
 - BTNMT (b/c);
 - UBND tỉnh (b/c);
 - LĐS;
 - Chánh VP Sở;
 - Phòng Thanh tra, Môi trường;
 - Lưu: VT, KS-TNN (Tùng 02).

GIÁM ĐỐC



Hoàng Thanh Oai

UBND TỈNH NAM ĐỊNH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2819 /STNMT-TNNKS

Nam Định, ngày 01 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước- Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Nam Định tại văn bản số 648/UBND-VP3 ngày 14/9/2021 và Bộ Tài nguyên và Môi trường tại văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021, đề nghị góp ý cho dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định tham gia một số ý kiến như sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản nhất trí với nội dung của Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);

2. Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét bổ sung một số nội dung như sau:

- Nhóm chính sách 2: Bảo vệ tài nguyên nước. Mục 1.3 (Tờ trình): Giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn, đề nghị xem xét bổ sung:

+ Điểm b: quy định rõ trách nhiệm và nội dung bảo vệ nguồn sinh thủy, hệ sinh thái dưới nước trong công tác lập, thực hiện quy hoạch/ kế hoạch/ chương trình dự án xây dựng công trình thủy lợi, kè đê, bến, bãi,... thuộc lĩnh vực đê điều, giao thông thủy lợi, hoạt động du lịch,

+ Điểm c: Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.

Đề nghị xem xét theo hướng giao thẩm quyền kiểm tra, giám sát, xử lý các hoạt động trên sông thuộc địa bàn quản lý hành chính cho UBND cấp huyện, cấp xã.

- Nhóm chính sách 5 (Tờ trình): Tài chính về tài nguyên nước.

Đề nghị bổ sung thêm quy định rõ trách nhiệm hướng dẫn các căn cứ, thủ tục, chứng từ về tài chính để thẩm định đúng, đủ tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cho Bộ Tài chính.

Trên đây là một số ý kiến tham gia góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định đề nghị Cục Quản lý tài nguyên nước nghiên cứu, xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TNNKS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Văn Phong

UBND TỈNH HÀ GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2824 /STNMT-KSN
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Văn Bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); ý kiến chỉ đạo UBND tỉnh Hà Giang tại Văn bản số 3639/UBND-KTTH ngày 14/9/2021, theo đó UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố nghiên cứu, tham gia ý kiến góp ý đối Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Trên cơ sở tổng hợp ý kiến góp ý của các cơ quan của tỉnh Hà Giang, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang có ý kiến tham gia và đề nghị như sau:

1. Về cơ bản Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang đồng ý với nội dung dự thảo báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012, dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước và dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường gửi kèm theo Văn bản số 5566/BTNMT-TNN nêu trên.

2. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định một điều về “*Đối tượng áp dụng*” sau nội dung “*Điều 1. Phạm vi điều chỉnh*” cho đầy đủ.

- Điều 37 dự thảo Luật đang quy định nội dung “*Bổ sung quy định về bảo vệ vùng bổ cập cho nước dưới đất*”. Đề nghị Ban soạn thảo giải thích từ ngữ về “*bảo vệ vùng bổ cập*” để thuận lợi trong việc áp dụng vào thực tế.

- Điều 39 dự thảo đang đề nghị không viết tắt cụm từ “*Luật TNN 2012*”.

- Điều 48 dự thảo Luật đề nghị chỉnh sửa lại như sau cho chính xác: “*Sửa đổi, bổ sung cụ thể, rõ ràng, bảo đảm phù hợp với hiện trạng và quy mô, phương thức khai thác, sử dụng nước của từng ngành*”.

- Điều 57 đề nghị xem xét nội dung thứ nhất của Điều 57 để quy định rõ đối với loại hồ chứa nào mới thực hiện tham gia phòng chống lũ, cấp nước cho hạ du trong các trường hợp lũ lụt, hạn hán, thiếu nước.

Ngoài ra, đề nghị đơn vị chủ trì soạn thảo nghiên cứu và có quy định bổ sung về khai thác nước mặt phục vụ cấp nước cho sinh hoạt và sản xuất đối với hộ gia đình, cá nhân theo mức khai thác và cho đăng ký sử dụng tài nguyên nước không phải cấp phép để tiện cho việc quản lý, quy định cụ thể về thời điểm lập hồ sơ cấp giấy phép tài nguyên nước; quy định về thời hạn cấp phép tài

nguyên nước theo thời hạn đầu tư dự án và bổ sung về nội dung giải quyết tranh chấp tài nguyên nước đến cấp xã, phường, thị trấn.

Trên đây là góp ý vào Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Giang trân trọng đề nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, Vnptioffice, KSN.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Thủy

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: **4638**/UBND-TNQuảng Trị, ngày **01** tháng **10** năm 2021V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ngày 13/9/2021, Bộ Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 5566/BTNMT-TNN về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với thành phần, bố cục, nội dung của dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường soạn thảo.

2. Đề nghị bổ sung một số nội dung sau:

- Quy định phân cấp, phân quyền hoặc ủy quyền cho cơ quan chuyên môn về tài nguyên nước thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh được chủ động trong việc cấp phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước đối với các thủ tục cấp phép có quy mô khai thác nhỏ (khai thác nước mặt, nước dưới đất,..) hoặc thủ tục cấp phép đơn giản, ngắn ngày (hành nghề khoan nước dưới đất,..) để thúc đẩy mạnh mẽ việc cải các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

- Quy định cụ thể việc phân công, phân cấp, sự phối hợp chặt chẽ trong quản lý nhà nước giữa chức năng quản lý ngành, lĩnh vực (thủy lợi, thủy điện, nước sạch đô thị, nước sạch nông thôn,..) đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước; bảo đảm tính thống nhất, tránh hiện trạng chồng chéo trách nhiệm trong quản lý và bảo vệ tài nguyên nước.

Kính đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp theo quy định./. *lk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, TN. *lc*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Sỹ Đồng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2646 /UBND-CN

Cao Bằng, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Sau khi nghiên cứu các dự thảo trong Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng nhất trí với nội dung của các dự thảo trong Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng, không có ý kiến khác.

Trên đây là ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường để xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Tài nguyên nước;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Lưu: VT, CN_(A).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Thảo

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 4101 /STNMT-KSNKTTVBĐKH
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 09 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Khánh Hòa tại công văn số 9100/UBND-KT ngày 17/9/2021 về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) được gửi kèm theo công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hòa có ý kiến như sau:

- Thống nhất về sự cần thiết thực hiện xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

- Đối với nội dung Dự thảo “Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)”:

+ Tại Nhóm chính sách 2: Bảo vệ tài nguyên nước.

Nội dung xác định các vấn đề bất cập cần giải quyết cần bổ sung nội dung bảo vệ nước dưới đất gắn liền với việc xây dựng chính sách đánh giá bổ cập nguồn nước dưới đất. Do đặc thù tính chất của nguồn nước dưới đất phải có phương án khai thác, bảo vệ và bổ cập riêng biệt, làm cơ sở để bổ sung quy định đối với các quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch đô thị, công trình xây dựng... ở các khu vực cần đảm bảo bổ cập của nước dưới để giảm khả năng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các tầng chứa nước dưới đất.

+ Tại Nhóm chính sách 4: Về xã hội hóa ngành nước.

Đề nghị bổ sung Nghị định số 54/2015/NĐ-CP ngày 08/6/2015 của Chính phủ Quy định về ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả. Đánh giá hiệu quả và bất cập của chính sách về ưu đãi đối với hoạt động sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả nhằm nâng cao giải pháp và hiệu quả triển khai để các tổ chức, cá nhân làm cơ sở tham gia trong hoạt động xã hội hóa ngành nước.

Về đánh giá tác động của chính sách: đối với doanh nghiệp, kiến nghị xem xét lại nội dung tác động. Do tất cả liên quan đến chi phí hoạt động quan trắc tài nguyên nước, tăng chi phí hoạt động giám sát tài nguyên nước dẫn đến tăng chi

phí sản xuất vận hành cơ sở sản xuất kinh doanh; đối với cơ sở sản xuất nước sạch sẽ làm tăng cơ cấu giá thành sản phẩm nước sạch gây tác động đến các doanh nghiệp khác, đồng thời tác động đến đối tượng người dân.

- Đối với các nội dung khác liên quan đến Dự thảo báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hoà đã có tổng hợp và đề xuất tại Báo cáo số 126/BC-STNMT ngày 31/8/2021 báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012.

Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Khánh Hoà kính gửi Cục Quản lý tài nguyên nước tổng hợp./.

Nơi nhận (VBĐT):

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Bộ TNMT (b/c);
- Lưu: VT, KSNKTTVBĐKH, ST.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Vũ Chí Hiếu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3333 /UBND-KT

Tây Ninh, ngày 01 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Qua nghiên cứu nội dung dự thảo Hồ sơ, UBND tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

- Cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

-Tuy nhiên đề nghị bổ sung thêm nội dung sau: Đối với Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): tại trang 8, mục 2. Nhóm chính sách 2: bảo vệ tài nguyên nước đề nghị bổ sung đánh giá tác động chính sách đối với sửa đổi bổ sung các quy định hoạt động xả nước thải vào nguồn nước.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng KT;
- Sở TN&MT;
- Lưu VT.VP.UBND tỉnh.

(1)_18_CVUB_KS_thang_10/2021

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH,**



Trần Văn Chiến

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1389 /UBND-KT

Lạng Sơn, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); sau khi nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia ý kiến như sau:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn cơ bản nhất trí với Bố cục và nội dung dự thảo các văn bản: Tờ trình đề nghị xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước; dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì soạn thảo.

2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét một số nội dung cụ thể sau:

- Đối với dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước: việc tổ chức triển khai thực hiện lập hành lang bảo vệ nguồn nước còn yếu và bất cập, hết năm 2020 mới có 10/63 tỉnh thành ban hành Danh mục nguồn nước nội tỉnh, 38/63 tỉnh lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ. Vì vậy cần quy định cụ thể: trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan, hạn chế quyền sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, nguồn lực cho tổ chức thực hiện cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước tại Điều 31. Hành lang bảo vệ nguồn nước, trong Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Nội dung đánh giá về tổ chức bộ máy quản lý tài nguyên nước ở địa phương là khâu yếu “e) Tổ chức bộ máy còn chưa phù hợp, tương xứng; chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thấp... Thiếu cán bộ và thiếu cán bộ có chuyên môn về tài nguyên nước là tình trạng phổ biến, đặc biệt là ở cấp phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện, thị xã, thành phố của hầu hết các tỉnh không có cán bộ chuyên môn về tài nguyên nước.”. Tuy nhiên, báo cáo chưa đề ra được nhóm giải pháp, chính sách để khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại sau khi ban hành Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu bổ sung nhóm giải pháp chính sách về tổ chức quản lý trong báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước.

- Đối với dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

Luật Tài nguyên nước 2012 quy định việc khai thác sử dụng nguồn nước phải đăng ký, xin cấp giấy phép, tuy nhiên lại không quy định rõ thời điểm đăng ký, xin cấp giấy phép dẫn đến nhiều bất cập trong công tác quản lý. Do đó, đề

ng nghị xem xét bổ sung nội dung này tại Điều 48. Đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước, trong dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Luật Tài nguyên nước năm 2012 không quy định cụ thể các trường hợp phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò nước dưới đất. Vì vậy, bất cập trong công tác quản lý hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất, khai thác nước dưới đất; nhiều trường hợp khai thác với quy mô phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép không có tài liệu thăm dò, đánh giá tiềm năng, trữ lượng nước dưới đất. Đề nghị xem xét bổ sung nội dung này tại Điều 56. Thăm dò, khai thác nước dưới đất, trong dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý tài nguyên nước - BTNMT;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, NN&PTNT, XD, TP;
- C, PVP UBND tỉnh, phòng THNC;
- Lưu: VT, KT (NNT)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature in blue ink]

Lương Trọng Quỳnh

Số:3154 /STNMT-TNN&KS

Phú Yên, ngày 04 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước.

Theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường (tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021) về góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); ngày 14/9/2021, UBND tỉnh Phú Yên có Công văn số 4241/UBND-ĐTĐD với nội dung "*Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan triển khai các nội dung theo đề nghị của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn nêu trên; báo cáo cho Bộ Tài nguyên và Môi trường theo đúng nội dung và thời gian yêu cầu; đồng thời báo cáo cho UBND tỉnh*".

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Tỉnh, sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo và tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan trên địa bàn Tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) như sau:


Dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước kế thừa các quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2012; bãi bỏ các quy định bất cập, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định hiện hành để phù hợp với thực tiễn, các yêu cầu về bảo đảm an ninh tài nguyên nước, bảo vệ tài nguyên nước và các yêu cầu về tài nguyên nước trong tình hình mới. Việc sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Tài nguyên nước, đồng thời bổ sung các chính sách mới để điều chỉnh một số nội dung phát sinh trong thực tiễn nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp là cần thiết.

Do đó, cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Tuy nhiên, để Dự thảo hoàn thiện hơn, đề nghị quý Cục rà soát, chỉnh sửa lỗi chính tả trong các Dự thảo (như: Dự thảo Đề cương chi tiết Luật: chỉnh sửa lỗi chính tả ở nội dung Điều 14, Điều 48, Điều 57; Dự thảo Tờ trình: lỗi chính tả ở các trang 3, 4, 5, 7, 8, 9, 11, 12, 13, 14, 16, 18).

Riêng đối với Dự thảo Đề cương chi tiết Luật: đề nghị rà soát, nghiên cứu nội dung Điều 39 về Xử nước thải vào nguồn nước để phù hợp, thống nhất, tránh chồng chéo với nội dung quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 169 của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã ban hành và có hiệu lực từ ngày 01/01/2022;

Theo đó, Dự thảo Đề cương chi tiết Luật tại Điều 39 dự kiến *Bãi bỏ khoản 3, 4, 5, 6 Điều 37 Luật TNN 2012* và không còn quy định về quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước quy định tại Điều 38 Luật Tài nguyên nước 2012; tuy nhiên theo khoản 1 Điều 169 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã bãi bỏ toàn bộ Điều 37 và chỉ bãi bỏ điểm đ khoản 1 Điều 38. Như vậy, cần có quy định chuyển tiếp về việc sử dụng Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước còn hiệu lực mà đã được cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định của Luật Tài nguyên nước năm 2012.

Trên đây, là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Yên về Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đề quý Cục nghiên cứu, tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ TN&MT (thay b/c);
- UBND Tỉnh (thay b/c);
- GD và các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, TNNKS, Trinh(05b).



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Mai Kim Lộc

UBND TỈNH HẢI DƯƠNG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1870/STNMT - TNN

Hải Dương, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v Tham gia ý kiến vào dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)



Kính gửi: - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ủy Ban nhân dân tỉnh Hải Dương.

Thực hiện Văn bản số 3356/UBND-VP ngày 13/9/2021 của UBND tỉnh Hải Dương về việc góp ý vào dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Qua nghiên cứu dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường tham gia một số ý kiến như sau:

- Tại nội dung 6, Mục IV dự thảo Tờ trình Đề nghị xây dựng Dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi) đề nghị bổ sung nội dung sau:

+ Việc tiếp nhận, thẩm định tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được thực hiện đồng thời với việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép về tài nguyên nước khó thực hiện được trong thực tế do chưa biết hồ sơ có được cấp, gia hạn, điều chỉnh hoặc cấp lại giấy phép hay không, do đó không có cơ sở để tính và nộp bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước nước gây tổn kém và mất thời gian của các tổ chức, cá nhân cũng như của cơ quan nhà nước trong việc kê khai và thẩm định tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

+ Tại điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước không phù hợp trong thực tế, do kết quả tính sẽ dự tính tiền cấp quyền sẽ không chính xác vì chưa biết thời gian cụ thể ban hành của giấy phép là ngày nào cũng như thời gian của giấy phép là bao lâu.

+ Tại Phụ lục Mẫu đơn, giấy phép và nội dung đề án, báo cáo trong hồ sơ cấp phép tài nguyên nước ban hành kèm theo Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định các mẫu giấy phép chưa phù hợp với thực tế.

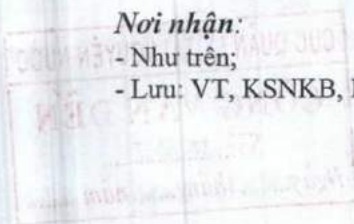
- Đề nghị rà soát, chỉnh sửa một số lỗi chính tả trong dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Các nội dung khác cơ bản nhất trí theo dự thảo đã nêu.

Trên đây là ý kiến tham gia vào dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Sở Tài nguyên và Môi trường kính gửi UBND tỉnh Hải Dương, Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KSNKB, Dững (2b). *LS*



GIÁM ĐỐC



Hoàng Văn Thực

Số: 3419 /TNMT-TNKS

Bắc Giang, ngày 04 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 4700/UBND-KTN ngày 14/9/2021 về việc nghiên cứu, góp ý dự thảo hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) theo yêu cầu của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021;

Sau khi tổng hợp các ý kiến tham gia góp ý của các Sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố đối với dự thảo và qua nghiên cứu nội dung trong dự thảo Tờ trình và dự thảo của Đề án nêu trên; Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang có một số ý kiến cụ thể như sau:

1. Cơ bản nhất trí với Bộ cục và nội dung: dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước; dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

2. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét, nghiên cứu:

2.1. Về thể thức:

- Đối với dự thảo Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi): Tại mục IV nội dung Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi), từ mục “2. Nhóm chính sách 2: Về bảo vệ tài nguyên nước” đến mục “5. Nhóm chính sách 5: Tài chính về tài nguyên nước” có đánh số thứ tự đầu danh mục lần lượt là “1.1; 1.2; 1.3”. Đề nghị chỉnh sửa đối với việc đánh số thứ tự đầu danh mục để đảm bảo thể thức nội dung văn bản.

- Đối với Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012: Tại mục III, phần hai nội dung Báo cáo tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012, từ mục “2. Nhóm chính sách 2: Về bảo vệ tài nguyên nước” đến mục “5. Nhóm chính sách 5: Tài chính về tài nguyên nước” có đánh số thứ tự đầu danh mục lần lượt là “1.1; 1.2; 1.3”. Đề nghị chỉnh sửa đối với việc đánh số thứ tự đầu danh mục “2.1; 2.2; 2.3; 3.1; 3.2; 3.3; 4.1; 4.2; 4.3; 5.1; 5.2; 5.3” để đảm bảo thể thức nội dung văn bản.

2.2. Về nội dung:

a) Đối với dự thảo Tờ trình:

Tại phần I. Sự cần thiết ban hành văn bản, đề nghị sửa thành “I. Sự cần thiết ban hành **luật**” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; xem xét bổ sung ý “Nhằm đáp ứng những yêu cầu mới của thực tiễn quản lý, khắc phục hạn chế, tồn tại trong Luật tài nguyên nước năm 2012 và những phát sinh trong quá trình thi hành Luật, bảo đảm tính đồng bộ,

thống nhất của hệ thống pháp luật, nhất trí về sự cần thiết xây dựng, ban hành Luật tài nguyên nước sửa đổi Luật tài nguyên nước năm 2012”.

+ Tại mục 1 phần I, đề nghị xem xét chỉnh sửa ý thứ nhất “*Hiến pháp năm 2014*” thành “*Hiến pháp năm 2013*” và bỏ chữ “*các*” trước cụm từ “*tài sản do Nhà nước đầu tư*”.

+ Tại phần II, đề nghị sửa “*Mục đích, quan điểm xây dựng văn bản*” thành “*Mục đích, quan điểm xây dựng luật*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

b) Đối với dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

Luật Tài nguyên nước 2012 quy định việc khai thác sử dụng nguồn nước phải đăng ký, xin cấp giấy phép, tuy nhiên lại không quy định rõ thời điểm đăng ký, xin cấp giấy phép dẫn đến nhiều bất cập trong công tác quản lý. Do đó, đề nghị xem xét bổ sung nội dung này tại Điều 48. Đăng ký, cấp phép khai thác tài nguyên nước, trong dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Luật Tài nguyên nước năm 2012 không quy định cụ thể các trường hợp phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép thăm dò nước dưới đất. Vì vậy, bất cập trong công tác quản lý hoạt động hành nghề khoan nước dưới đất, khai thác nước dưới đất; nhiều trường hợp khai thác với quy mô phải lập hồ sơ đề nghị cấp phép không có tài liệu thăm dò, đánh giá tiềm năng, trữ lượng nước dưới đất. Đề nghị xem xét bổ sung nội dung này tại Điều 56. Thăm dò, khai thác nước dưới đất, trong dự thảo Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

- Đề nghị sửa “*đề cương chi tiết*” thành “*Dự kiến đề cương chi tiết*” theo quy định tại điểm b khoản 35 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020.

- Tại Điều 79 của bản dự thảo đề cương, đồng ý với nội dung bổ sung là tính đúng, tính đủ giá trị của nước nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, giảm thất thoát, lãng phí nước và tránh thất thu ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, đề nghị cần có cơ chế, chính sách hỗ trợ về giá nước đối với các vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới hải đảo và các vùng đặc biệt khó khăn để cộng đồng dân cư có thể tiếp cận bền vững với nước sạch, đảm bảo sức khỏe người dân.

c) Đối với Báo cáo Tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước

+ Trong báo cáo Tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước năm 2012, việc tổ chức triển khai thực hiện lập hành lang bảo vệ nguồn nước còn yếu và bất cập, hết năm 2020 mới có 10/63 tỉnh thành ban hành Danh mục nguồn nước nội tỉnh, 38/63 tỉnh lập Danh mục nguồn nước phải lập hành lang bảo vệ. Vì vậy cần quy định cụ thể: trách nhiệm tổ chức, cá nhân có liên quan, hạn chế quyền sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ nguồn nước, nguồn lực cho tổ chức thực hiện cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước tại Điều 31. Hành lang bảo vệ nguồn nước, trong Luật tài nguyên nước (sửa đổi).

+ Báo cáo Tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước, đánh giá về tổ chức bộ máy quản lý tài nguyên nước ở địa phương là khâu yếu “*e) Tổ chức bộ máy còn chưa phù hợp, tương xứng; chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước thấp... Thiếu cán bộ và thiếu cán bộ có chuyên môn về tài*

nguyên nước là tình trạng phổ biến, đặc biệt là ở cấp phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện, thị xã, thành phố của hầu hết các tỉnh không có cán bộ chuyên môn về tài nguyên nước.”. Tuy nhiên, báo cáo chưa đề ra được nhóm giải pháp, chính sách để khắc phục những hạn chế, yếu kém còn tồn tại trong giai đoạn sau khi ban hành Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Đề nghị ban soạn thảo nghiên cứu bổ sung nhóm giải pháp chính sách về tổ chức quản lý trong báo cáo Tổng kết thi hành Luật tài nguyên nước.

d) Đối với dự thảo Báo cáo Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Tại điểm đ, mục 2.1.4.2 của Phần II: nên gộp 02 dòng bổ sung Điều 35a, bổ sung Điều 35b thành bổ sung Điều 35, sau đó cụ thể các nội dung cần sửa đổi.

- Đề nghị chỉnh sửa lỗi chính tả của các câu, từ sau đây: Tại dòng 4 trang 5, sửa câu “*Bổ sung Chương Vb về An ninh tài nguyên nước*” thành “*Bổ sung Chương VI về An ninh tài nguyên nước quốc gia*”; Tại dòng 42 trang 8, sửa từ “*nước dưới*” thành “*nước dưới đất*”; Tại dòng 25 trang 15, sửa từ “*nguồn sinh thủy*” thành “*nguồn sinh thủy*”;...

Trên đây là ý kiến đóng góp của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang vào Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- LĐ Sở (GD, PGĐ-PT);
- VPS, KHTC, TNKS;
- Lưu: VT, TNKS.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Ngô Văn Xuyên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3658 /UBND-KT
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ
đề nghị xây dựng Luật Tài
nguyên nước (sửa đổi)

Bình Thuận, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận nhận Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Qua nghiên cứu, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận thống nhất những nội dung của dự thảo.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh - Phan Văn Đăng;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Sở TNMT;
- Lưu: VT, KT.Vương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH****Phan Văn Đăng**

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Căn cứ Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường v/v góp ý Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi);

Thực hiện Công văn số 4825/VPUBND-KTN ngày 14 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc góp ý Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi),

Qua nghiên cứu, Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).
2. Nội dung dự thảo Đề cương chi tiết
 - Đề nghị bổ sung tại Điều 2. Giải thích từ ngữ

Bộ chỉ số sử dụng tài nguyên nước bền vững; Công trình khai thác tài nguyên nước; Hạn hán; Lũ lụt.

- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung tại Điều 46. Khai thác tài nguyên nước **mặt, nước dưới đất và nước mưa**

- Đề nghị chỉnh sửa, bổ sung tại Điều 47. Sử dụng tài nguyên nước **mặt, nước dưới đất và nước mưa**

3. Ngoài ra, đề nghị bổ sung cấm tất cả các hoạt động khoan giếng phục vụ khai thác, sử dụng nước dưới đất không có giấy phép theo quy định; khuyến khích ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến hiện đại nhằm tiết kiệm và tăng hiệu quả sử dụng nước trong nông nghiệp, bố trí cây trồng, cơ cấu mùa vụ thích hợp; Thay đổi nhận thức “nước là của trời cho” thông qua chương trình giáo dục về giá trị của nước, sử dụng nước hiệu quả, không lãng phí, bảo tồn nguồn nước, Việt Nam là quốc gia thiếu nước (lượng nước bình quân trên đầu người < 4.000 m³/năm), ... và chiến dịch quốc gia về tiết kiệm nước, xây dựng nền văn hóa tôn trọng nước.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường An Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KSN&BĐKH

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Người ký: Sở Tài nguyên và
Môi trường
Email: sotnmt@angiang.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh An Giang
Thời gian ký: 04.10.2021
15:10:28 +07:00

Tô Hoàng Môn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 9609 /UBND - NNMT

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước
(Số 10 Tôn Thất Thuyết, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội).

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); UBND tỉnh Đắk Lắk có ý kiến như sau:

1. Thống nhất với các nội dung Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

2. Một số nội dung đề nghị cần bổ sung:

- Giải thích thuật ngữ: Bổ sung định nghĩa nước mưa.

- Về thẩm quyền cấp phép tài nguyên nước: Đề nghị đẩy mạnh thực hiện việc phân cấp, phân quyền cho địa phương. Quy định rõ việc đăng ký khai thác nước dưới đất ở cấp huyện và cấp xã trong Luật.

- Việc cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước (nói chung) nhưng được quy định tới 2 cơ quan thẩm định. Việc cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước do ngành Tài nguyên và Môi trường thẩm định, cấp giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi do ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định. Để tránh chồng chéo thủ tục hành chính, đề nghị quy định rõ việc cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước ở 1 cơ quan.

- Hiện nay, có một số tổ chức, cá nhân nuôi trồng thủy sản trên các sông, suối, lòng hồ chứa ...nhưng chưa có quy định việc cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt đối với việc sử dụng mặt nước. Đề nghị quy định việc cấp phép khai thác, sử dụng nước mặt trên mặt nước.

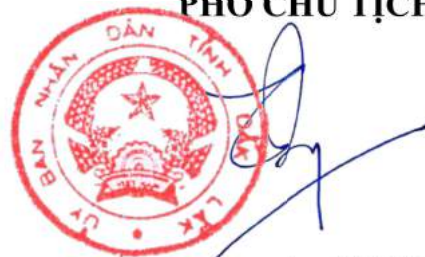
- Trong quá trình xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đề nghị cơ quan chủ trì lưu ý tránh bị chồng chéo với các quy định pháp luật có liên quan, sau khi ban hành thuận lợi cho việc triển khai thực hiện, có tính ổn định lâu dài. Cần bổ sung các quy định liên quan đến nhiệm vụ lập quy hoạch tài nguyên nước cấp tỉnh phù hợp với Luật Quy hoạch năm 2017; các quy định về cấp phép xả nước thải ra môi trường phù hợp với Luật Thủy lợi năm 2017, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và tích hợp vấn đề biến đổi khí hậu vào việc sửa đổi, bổ sung của Luật Tài nguyên nước năm 2012.

Trên đây là góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); UBND tỉnh Đắk Lắk gửi Cục Quản lý tài nguyên nước tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TNMT;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (Đ/c Dũng);
- Lưu: VT, NNMT (V- 07b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Y Giang Gry Niê Knơng

Số: 1517 /STNMT-NKS
V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Bắc Ninh, ngày 06 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: - Bộ Tài nguyên và Môi trường
- UBND tỉnh Bắc Ninh

Thực hiện Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 2934/UBND-NN.TN ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi).

Ngày 22/9/2021 Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành văn bản số 1406/STNMT-NKS gửi các cơ quan ban ngành của tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi). Đến nay Sở Tài nguyên và Môi trường đã nhận được ý kiến của các cơ quan đơn vị. Căn cứ vào tài liệu của Bộ tài nguyên và môi trường và các ý kiến tham gia góp ý, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo kết quả như sau:

I. Về bố cục: Nhất trí với bố cục dự thảo: Luật Tài nguyên nước; Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

II. Về nội dung: Cơ bản nhất trí với nội dung các Dự thảo, tuy nhiên có một số góp ý như sau:

1. Đề nghị làm rõ lại khái niệm “*nước sinh hoạt*” và “*nước sạch*” trong Điều 2 Giải thích từ ngữ.

2. Đề nghị bổ sung một số các quy định, yêu cầu cụ thể về an ninh tài nguyên nước đối với CHƯƠNG II ĐIỀU TRA CƠ BẢN, CHIẾN LƯỢC, QUY HOẠCH TÀI NGUYÊN NƯỚC.

3. Đề nghị giữ nguyên tên Điều 23 của Luật Tài nguyên nước. “Điều kiện của đơn vị tư vấn lập quy hoạch TNN”. Trong đó có phân bổ sung chi tiết về Điều kiện của đơn vị tư vấn lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh, nguồn nước liên tỉnh.

4. Điều 29 “Đề xuất các giải pháp công trình “kho chứa nước” để tích trữ nước nhằm điều hòa nguồn nước giữa các mùa; bảo vệ và phục hồi thảm thực vật, đặc biệt là rừng đầu nguồn, rừng ngập mặn ven biển nhằm tăng khả năng tích trữ nước, giảm thiểu lũ lụt về mùa mưa, tăng nguồn sinh thủy về mùa khô” sửa đổi thành “*Quy định rõ hơn các biện pháp, chế tài đối với các giải pháp*”

công trình “kho chứa nước”, công trình bảo vệ và phục hồi thảm thực vật, đặc biệt là rừng đầu nguồn, rừng ngập mặn ven biển.”

5. Phần Dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012: Trong mục 2.2 phần II nên đánh giá thẳng vào những tồn tại, bất cập của Luật Tài nguyên nước năm 2012.

6. Dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): Mục 1 phần I, trong khổ “Thực hiện Nghị quyết 50/NQ-CP ... vào năm 2022 – 2023” nên thay cụm từ “*Nghị quyết nêu trên*” thành “*Nghị quyết 50/NQ-CP*”; trong khổ “Thực hiện Nghị quyết ... Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)” nên thay cụm từ “*Nghị quyết nêu*” bằng cụm từ “*Nghị quyết 99/NQ-CP*”.

Trên đây là tổng hợp ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh tham gia góp ý vào Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước. Kính đề nghị Bộ Tài nguyên xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như kg;
- Cục quản lý tài nguyên nước;
- Giám đốc Sở;
- Các Phó giám đốc Sở;
- Lưu: VT, NKS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đàm Đình Định

Số: 3531 /STNMT-TNNKSKTTV

Bình Dương, ngày 06 tháng 01 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và công văn số 4658/UBND-KT ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi),

Sở Tài nguyên và Môi trường đã gửi văn bản lấy ý kiến các đơn vị liên quan đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu hồ sơ dự thảo và trên cơ sở ý kiến đóng góp của các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

Dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) được Bộ Tài nguyên và Môi trường xây dựng công phu, toàn diện, chi tiết. Báo cáo tổng kết đánh giá thi hành luật tài nguyên nước năm 2012 đã đánh giá toàn diện các kết quả đạt được, những bất cập, tồn tại, hạn chế trong quá trình thi hành luật tài nguyên nước năm 2012. Báo cáo đánh giá tác động chính sách và đề cương xây dựng luật tài nguyên nước sửa đổi được xây dựng công phu, chi tiết, khoa học, báo cáo đã thể hiện được những chính sách quan trọng cần sửa đổi, bổ sung nhằm khắc phục những tồn tại hạn chế và đánh giá chi tiết những tác động sau khi sửa đổi nhằm quản lý tài nguyên nước bền vững, hiệu quả hơn trong thời gian tới. Sở Tài nguyên và Môi trường cơ bản thống nhất với dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Tuy nhiên, để dự thảo hồ sơ được hoàn thiện hơn, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến góp ý như sau:

Về thể thức: đối với đề cương xây dựng luật tài nguyên nước, theo dự thảo đề cương, Luật có tổng cộng 11 chương, và 95 điều. Tuy nhiên dự thảo có 2 chương trùng lặp (chương an ninh tài nguyên nước quốc gia và chương tài chính về tài nguyên nước). Đề nghị điều chỉnh số thứ tự của chương cho phù hợp.

Về nội dung: trong báo cáo đánh giá tổng kết thi hành luật tài nguyên nước năm 2012 có nội dung đặt ra yêu cầu xây dựng luật tài nguyên nước phải đảm bảo tính khả thi, dài hạn và phù hợp với thời kỳ công nghệ số. Tuy nhiên trong dự thảo đề cương luật chưa có quy định việc thực hiện nội dung trên. Việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về tài nguyên nước thống nhất trên toàn quốc nhằm tích hợp, khai thác, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ quản lý quản lý tài nguyên nước là rất cần

thiết nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý tài nguyên nước trong thời kỳ công nghệ số. Do đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị bổ sung vào dự thảo đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) nội dung về xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia và xây dựng nền tảng công nghệ số phục vụ quản lý về tài nguyên nước tại chương I.

Trên đây là ý kiến góp ý của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Kính chuyển Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (Báo cáo)
- Lưu: VT, TNNKSKTTV.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Thúy



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12442/UBND-KTN

Đồng Nai, ngày 11 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước.

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước; Qua rà soát, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai có ý kiến như sau:

1. Cơ bản thống nhất với bố cục và nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) gồm: Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Dự thảo Tờ trình xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước; Dự thảo báo cáo đánh giá tác động chính sách dự án Luật Tài nguyên nước sửa đổi.

2. Tuy nhiên để hoàn chỉnh dự thảo, UBND tỉnh Đồng Nai có một số ý kiến góp ý cụ thể như sau:

a) Đối với Dự thảo Tờ trình xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi): Đề nghị sửa “Hiến pháp năm 2014” tại Mục 1 thành “Hiến pháp năm 2013”. Thống nhất với Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

b) Đối với Dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Tại Điều 2. Giải thích từ ngữ, Chương I: Đề nghị bổ sung khái niệm tuần hoàn nước và tái sử dụng nước đối với từng lĩnh vực cụ thể.

- Tại Điều 37, Chương III. Nội dung bảo vệ nước dưới đất: Đề nghị bổ sung nội dung quản lý khoan thăm dò địa chất công trình trong hoạt động xây dựng nhà ở hiện nay.

- Tại Điều 34, Chương III. Nội dung bảo vệ tài nguyên nước: Đề nghị bổ sung “Vùng bảo hộ vệ sinh đối với nguồn nước cung cấp cho sinh hoạt”.

- Tại Điều 41, Chương IV: Đề nghị bổ sung biện pháp tuần hoàn, tái sử dụng nước sau khi đã xử lý nước thải đạt quy chuẩn theo quy định hiện hành.

- Tại Mục 2, Chương IV và Điều 89, Chương VIII: Đề nghị bổ sung nội dung phân cấp mạnh hơn nữa về địa phương trong công tác đăng ký, cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước

- Tại Điều 89, Chương VIII và Chương IX: Đề nghị bổ sung trách nhiệm trong việc giải quyết tranh chấp nguồn nước liên tỉnh.

- Tại Chương IX. Thanh tra chuyên ngành tài nguyên nước, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước: đề nghị sửa thành: “Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành tài nguyên nước, giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước”. Trong đó, quy định rõ:

- + Điều 1. Thẩm quyền của cơ quan thanh tra chuyên ngành tài nguyên nước.
- + Điều 2. Thẩm quyền của cơ quan kiểm tra tài nguyên nước.
- + Điều 3. Trình tự, thủ tục, nội dung kiểm tra tài nguyên nước.
- + Điều 4. Thẩm quyền và trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp về tài nguyên nước.

Trên đây là ý kiến góp ý của UBND tỉnh Đồng Nai đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước. Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp. *T.M*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Chánh, Phó Văn phòng KTN;
- Lưu: VT, KTN.

Thaocnn.gopyHosoxdLuatTNNsuadoi-BTNMT



UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1299/STNMT-TNN&KTTV

Kiên Giang, ngày 20 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước sửa đổi



Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường

Căn cứ Công văn 5566/BTNMT-TNN ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Căn cứ Công văn số 7284/VP-KT ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang giao Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu nội dung, có văn bản đóng góp ý kiến dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) của Bộ Tài nguyên và Môi trường (thông qua Cục Quản lý Tài nguyên nước).

Qua nghiên cứu Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) gồm: Tờ trình Chính phủ, Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sở Tài nguyên và Môi trường thống nhất với quan điểm, nguyên tắc xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) như sau:

Sau khi Luật Tài nguyên nước năm 2012 được ban hành có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đã phát huy hiệu lực, hiệu quả về nhiều mặt, tạo hành lang pháp lý trong quản lý, bảo vệ tài nguyên nước trên phạm vi cả nước góp phần phát triển kinh tế - xã hội. Tuy nhiên, văn bản dưới luật hướng dẫn thi hành luật được ban hành rất nhiều gồm: 12 Nghị định, 32 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 35 Thông tư và 01 Quyết định của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Tài nguyên nước; từ đó dẫn đến việc gây khó khăn trong quá trình thực hiện phải tra cứu nhiều văn bản.

Bổ sung 01 Chương quy định về bảo đảm an ninh tài nguyên nước Chương VI. An ninh tài nguyên nước quốc gia từ Điều 68 đến Điều 76 quy định cụ thể Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Nguyên nhân Luật Tài nguyên nước năm 2012 chưa quy định cụ thể vấn đề bảo đảm an ninh tài nguyên nước quốc gia, trước bối cảnh tài nguyên nước của nước ta đang chịu nhiều thách thức phụ thuộc lớn vào nguồn nước của các quốc gia khác, việc phân bố tài nguyên nước không đồng đều theo không gian, thời gian; bên cạnh tác động của biến đổi khí hậu, suy thoái, cạn kiệt ô nhiễm nguồn nước, mâu thuẫn sử dụng nước trên lưu vực sông; khả năng tiếp cận nước sạch an toàn chưa cao, hiệu quả sử dụng thấp, bổ sung quy định về an ninh nguồn nước phù hợp hoàn cảnh hiện tại, nâng cao

vai trò của các quốc gia trong việc bảo vệ và chia sẻ nguồn lợi từ tài nguyên nước trên lưu vực sông của các quốc gia là đồng đều.

Bổ sung Điều 79 Giá trị tài nguyên nước, trong Luật Tài nguyên nước 2012, liên quan đến tài chính về tài nguyên nước kết cấu 02 điều liên quan đến Nguồn thu ngân sách nhà nước từ hoạt động tài nguyên nước (điều 64) và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (điều 65) chưa quy định cụ thể quy định về yêu cầu, căn cứ tính đúng, tính đủ giá thành sản xuất đối với sản phẩm có sử dụng tài nguyên nước là nguyên nhân chính dẫn đến việc sử dụng tài nguyên nước không tiết kiệm, thất thoát, lãng phí và gây thất thu ngân sách.

Về thủ tục hành chính, Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, quy định cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước được gộp vào giấy phép môi trường đối với dự án, cơ sở phát sinh chất thải, bãi bỏ Khoản 3, 4, 5, 6 Điều 37 Luật Tài nguyên nước 2012 liên quan đến cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển kinh tế xã hội.

Trên đây là nội dung góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước sửa đổi của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- GD và các PGD Sở;
- P.TNN&KTTV;
- Lưu: VT, tttuyen.



Số: /STNMT-KSTNNKTTV
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây
dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Văn bản số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Văn bản số 8090/UBND-NN4 ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc nghiên cứu, tham gia góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và tổng hợp ý kiến của các sở, ngành liên quan, Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc xin báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường như sau:

Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc cơ bản nhất trí với nội dung báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước sửa đổi và nội dung dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng. Tuy nhiên, còn một số vấn đề trong dự thảo đề cương Luật Tài nguyên nước đề nghị Bộ nghiên cứu, điều chỉnh cho phù hợp:

- Điều 32. Bảo vệ lòng bờ, bãi sông (dự thảo)

Hiện nay, vấn đề bảo vệ lòng bờ, bãi sông đã được quy định tại Luật Đê Điều, Luật Phòng chống thiên tai, cũng như Điều 63. Luật Tài nguyên nước năm 2012. Vì vậy, không cần thiết phải bổ sung thêm một Điều mới trong sửa đổi Luật Tài nguyên nước. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu nếu cần tích hợp, cụ thể quản lý chung nội dung này trong một luật thì bổ sung thêm nội dung vào Điều 63. Luật Tài nguyên nước năm 2012.

- Điều 57. Hồ chứa, khai thác và sử dụng nước của các hồ chứa

Hiện nay, một số đơn vị có nhu cầu sử dụng nước trong hồ chứa, trực tiếp làm hồ sơ xin khai thác nước mặt đến Sở Tài nguyên và Môi trường. Theo quy định tại Điều 29, 30 Luật Thủy lợi các hoạt động này là sản phẩm, dịch vụ thủy lợi, để tránh chồng chéo trong quản lý đề nghị làm rõ việc cấp phép sử dụng nước mặt trong hồ chứa cho tổ chức, cá nhân khai thác công trình thủy lợi trước khi bổ sung quy định về trình tự, nội dung lấy ý kiến và chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền về tài nguyên nước về các nội dung liên quan đến quản lý, vận hành khai thác, sử dụng nước các hồ chứa.

Sở Tài nguyên và Môi trường Vĩnh Phúc trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD Sở (để biết);
- Lưu: VT, KSTNN&KTTV.
(Th-05)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Đăng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1495/UBND-KT

Bình Phước, ngày 14 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo
Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước
(sửa đổi)

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Thực hiện Công văn số 5566/BTNMT-TNN ngày 13/9/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

UBND tỉnh Bình Phước có ý kiến như sau:

UBND tỉnh thống nhất với nội dung Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp các ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ xem xét theo quy định.

Trên đây là ý kiến góp ý về Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), UBND tỉnh Bình Phước kính gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P. KT;
- Lưu: VT_(BH-52-CVUB-12/10).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh

Số:1010/TCBHĐVN-CSPC

Hà Nội, ngày 17 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13/9/2021 của quý Đơn vị về việc góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam có ý kiến như sau:

1. Về Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012

Đề nghị xem xét, đảm bảo “Mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và yêu cầu xây dựng” tại Mục II Phần thứ hai phải có những định hướng khắc phục được những tồn tại, thách thức được nêu tại Mục II.2.2 Phần thứ nhất.

2. Về Tờ trình đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Đề nghị xem xét, đảm bảo sự thống nhất phạm vi điều chỉnh được nêu tại Tờ trình và dự thảo Dự kiến đề cương chi tiết.

- Về đối tượng áp dụng: Tờ trình cho rằng “Đối tượng áp dụng của Luật này không thay đổi so với Luật Tài nguyên nước năm 2012”, tuy nhiên Luật Tài nguyên nước năm 2012 lại không có quy định cụ thể về đối tượng điều chỉnh.

3. Về Dự kiến đề cương chi tiết

- Đề nghị xem xét, bổ sung cụm từ “Dự kiến” vào cụm “Đề cương chi tiết” thành cụm từ “Dự kiến đề cương chi tiết”.

- Đề nghị xem xét, cân nhắc việc bổ sung “các vật thể chứa nước” vào phạm vi điều chỉnh (Điều 1), đảm bảo không phát sinh những quy định chồng chéo với các luật khác.

Đối với quy định loại trừ tại khoản 2 Điều 1, khi đối chiếu với khoản 1 Điều 1 thì có thể thấy phạm vi điều chỉnh bao gồm nước mưa và vật thể chứa nước thuộc vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (nhưng nước dưới đất và nước biển thuộc vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam không thuộc

phạm vi điều chỉnh); vật thể chứa nước khoáng, nước nóng thiên nhiên (nhưng nước khoáng, nước nóng thiên nhiên không thuộc phạm vi điều chỉnh) là không hợp lý.

Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam trân trọng gửi quý Đơn vị nghiên cứu, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT. Tạ Đình Thi (để b/c);
- Lưu: VT, CSPEC, T.




**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Trường

Sơn

17.09.2021

15:12:05

+07:00

Vũ Trường Sơn

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1040 /HTQT

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của quý Cục về việc lấy ý kiến về Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Vụ Hợp tác quốc tế đã rà soát các nội dung liên quan trong dự thảo Đề án và có ý kiến như sau:

- Nhất trí với nội dung cơ bản của Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

- Đề nghị đơn vị soạn thảo bổ sung thêm vào Dự thảo nội dung nghiên cứu đánh giá toàn diện việc Việt Nam tham gia làm thành viên Công ước về bảo vệ và sử dụng nguồn nước xuyên biên giới và các hồ quốc tế.

Trân trọng gửi quý Cục đề tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để b/c);
- Vụ trưởng (để b/c);
- Lưu: HTQT, ĐXH.

KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Ngô Tuấn Dũng

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC ĐO ĐẠC, BẢN ĐỒ
VÀ THÔNG TIN ĐỊA LÝ VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 851 /ĐDBĐVN-CSQL

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi Cục Quản lý Tài nguyên nước

Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam nhận được Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục quản lý Tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Qua nghiên cứu Dự thảo Hồ sơ, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam cơ bản thống nhất nội dung dự thảo nêu trên và không có ý kiến khác.

Trên đây là ý kiến của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam góp ý đối với Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để Cục Quản lý tài nguyên nước tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CSQL.

Hai

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Dương Văn Hải

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TỔNG CỤC ĐỊA CHẤT VÀ KHOÁNG SẢN
VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2659 /ĐCKS-CSPC

Hà Nội, ngày 24 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý đối với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam đã nhận được Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13/9/2021 của Quý Cục và các tài liệu kèm theo về việc đề nghị Tổng cục nghiên cứu, cho ý kiến đối với Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam cơ bản thống nhất với bố cục và nội dung của các dự thảo: (1) Tờ trình Chính phủ về đề nghị xây dựng Dự án Luật tài nguyên nước (sửa đổi); (2) Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước; (3) Đề cương Luật Tài nguyên nước; (4) Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) trong Hồ sơ đề nghị nêu trên. Tuy nhiên để hoàn thiện hơn trước khi báo cáo Bộ trình Chính phủ xem xét, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, chỉnh lý một số nội dung soạn thảo trong các Dự thảo. Cụ thể: đề nghị thống nhất về cách trình “ngày..tháng..năm...” ban hành các văn bản trong các Dự thảo. Ví dụ như tại dự thảo Tờ trình Chính phủ chỗ trình bày là “Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị” chỗ lại trình bày là “Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ”. Tại Mục I của dự thảo Tờ trình Chính phủ đề nghị chỉnh lý cụm từ “Hiến pháp 2014” thành “Hiến pháp năm 2013” cho đúng với năm Hiến pháp được Quốc hội thông qua. Đối với dự thảo Đề cương Luật Tài nguyên nước, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung thêm nội dung quy định về “đối tượng áp dụng”.

Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam kính gửi Quý Cục để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CSPC, TB.03.



**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lưu Hồng Thanh

Số: 717 /KHTC-KHTH

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi).

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước.

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi), Vụ Kế hoạch tài chính có ý kiến như sau:

1. Nhất trí với sự cần thiết, quan điểm, mục tiêu xây dựng văn bản đã nêu tại Dự thảo Tờ trình.

2. Đối với nội dung 5 nhóm chính sách được đề xuất đưa vào Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Đối với nội dung chính sách về thúc đẩy xã hội hóa trong lĩnh vực tài nguyên nước, cần dự kiến quy mô đầu tư, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, Cơ quan có thẩm quyền quyết định và ký kết hợp đồng đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP)... dựa trên các quy định hiện hành để làm cơ sở đánh giá tính khả thi của chính sách.

- Đối với nội dung chính sách về bổ sung quy định liên quan đến cơ chế tài chính nhằm làm rõ giá trị kinh tế, giá trị hàng hóa và nâng cao giá trị đóng góp của tài nguyên nước trong phát triển kinh tế - xã hội. Chính sách này sẽ tác động đến doanh nghiệp, người dân, cụ thể là tác động đến giá điện, giá nước sinh hoạt, nước cho sản xuất. Do đó, cần có nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế đối với chính sách này, và cần so sánh giá của quốc tế so với Việt Nam hiện tại. Đồng thời có có đánh giá riêng về khả năng chi trả của vùng đang hưởng các chính sách hỗ trợ của nhà nước để có biện pháp riêng đối với các khu vực, vùng này.

Các nội dung chính sách nêu trên là phù hợp nhằm giảm chi ngân sách nhà nước và tăng nguồn thu ngân sách từ tài nguyên đặc biệt quan trọng này theo quy định của Luật quản lý tài sản công, và các quy định của Luật giá, mà vẫn đảm bảo được công tác bảo vệ tài nguyên nước. Vì vậy đề nghị cơ quan chủ trì cần có các nghiên cứu khoa học, đánh giá thực tiễn để làm cơ sở giải trình với các cơ quan có thẩm quyền trước khi dự thảo, thông qua Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Trên đây là ý kiến của Vụ Kế hoạch – Tài chính, kính gửi Quý Cục để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Lê Công Thành (để báo cáo);
- Lưu VT, Vụ KHTC. BN.



**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Lê Văn Hữu

Số: 2135/TCQLĐĐ-CSPC

Hà Nội, ngày 27 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Tổng cục Quản lý đất đai có ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí xây dựng dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để thể chế hóa quan điểm, chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước; khắc phục những vướng mắc của Luật Tài nguyên nước hiện hành, hoàn thiện các quy định pháp luật về tài nguyên nước. Hồ sơ đề nghị xây dựng Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) cơ bản đầy đủ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đối với giải pháp thực hiện chính sách đã được lựa chọn và lý do lựa chọn của nhóm chính sách 2 (về bảo vệ tài nguyên nước) tại dự thảo Tờ trình, đề nghị làm rõ việc “*cần thiết phải bổ sung quy định đối với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, ... ở các khu vực là miền bờ cấp của nước dưới để giảm thiểu khả năng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến các tầng chứa nước dưới đất*”, vì hiện nay, Luật Đất đai đang được sửa đổi trong đó có các quy định về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

3. Nội dung dự thảo Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) đề nghị bổ sung nội dung quy định về quản lý tài nguyên nước quốc gia trên nền tảng công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài nguyên nước.

Tổng cục Quản lý đất đai gửi Cục Quản lý tài nguyên nước để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TCT Lê Thanh Khuyến (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP(TH), CSPC(O3).



**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Đoàn Thị Thanh Mỹ

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

Số: 920 /BĐKH-VP

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Cục Biến đổi khí hậu đã nghiên cứu và nhất trí với nội dung dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật nêu trên.

Trân trọng kính gửi Quý đơn vị tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, VP, Ng.



CỤC TRƯỞNG



Tăng Thế Cường

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Số: 279 /VPUBSMC
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị
xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Quý Cục về góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam về cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình Chính phủ; Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; và Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Tuy nhiên, để tiếp tục hoàn thiện các văn bản nêu trên, Văn phòng Thường trực xin có một số ý kiến nhận xét như sau:

1. Tờ trình Chính phủ

Phần 6. Bổ sung, sửa đổi một số quy định khác, dự thảo Tờ trình đã nêu các nội dung bất cập, thiếu tính khả thi, chưa phù hợp với thực tiễn ngoài 5 nhóm chính sách chính. Tuy nhiên, để tăng tính thuyết phục cần xem xét đưa ra các dẫn chứng để biện minh cho các quy định cần phải sửa đổi.

2. Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012

- Phần 1.5. Kết quả đạt được: Đề nghị xem xét bổ sung thêm thông tin về thành lập và vận hành tổ chức lưu vực sông Cửu Long và lưu vực sông Sê San – Srêpôk trên cơ sở kiện toàn Ủy ban sông Mê Công Việt Nam (Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Ủy ban sông Mê Công Việt Nam). Đây là tổ chức lưu vực sông đầu tiên của Việt Nam thực hiện theo Luật Tài nguyên nước năm 2012 và hiện đã có văn bản góp ý cho “Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Sê San đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050” và “Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Srêpôk đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050”.

- Phần 1.5.7. Quan hệ quốc tế: Xem xét chia nội dung của phần này thành các mục: Hợp tác đa phương (MRC, MLC, ACMECS, MUSP...) và hợp tác song phương (với Trung Quốc, Lào, Campuchia...), sau đó trong mỗi phần sẽ nêu các kết quả cụ thể đã đạt được.

- Về “Hiệp định về Quy chế sử dụng nước dọc biên giới giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia, đề nghị xem xét bổ sung vào đoạn cuối của phần 1.5.7, như sau: “Nội dung của Dự thảo Hiệp định về cơ bản đã được hai Bên thống nhất, chỉ còn một số nội dung mới về câu chữ và quy định của điều ước quốc tế cần phải được làm rõ và thống nhất trước khi hai bên có thể tiến hành ký kết. Tuy nhiên,

từ năm 2020 đến nay, do tình hình dịch bệnh Covid-19 bùng phát ở cả Campuchia và Việt Nam nên việc tổ chức lại đàm phán giữa hai bên chưa thể thực hiện được”.

- Phần II.2.2.2.e Trích dẫn về đánh giá hoạt động của tổ chức lưu vực sông cần nêu nguồn tham khảo của tài liệu để tăng tính thuyết phục (trang 31).

- Ngoài ra, đề nghị cần rà soát lại các lỗi chính tả trong các báo cáo.

Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam xin ý kiến nêu trên để Quý Cục tổng hợp báo cáo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chánh Văn phòng (để b/c);
- Lưu: VT, CV.LTH.



**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Trương Hồng Tiến

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ
DỮ LIỆU TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 515 /CNTT-PCQLCNTT

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), sau khi nghiên cứu nội dung Dự thảo Hồ sơ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường nhất trí với đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) và nội dung Dự thảo Hồ sơ.

Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường kính gửi Quý Cục tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, PCQLCNTT.



CỤC TRƯỞNG



Lê Phú Hà

Số: 2841 /TCMT-QLCL

Hà Nội, ngày 30 tháng 9 năm 2021

V/v góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của quý Cục về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Tổng cục Môi trường đã nghiên cứu các tài liệu kèm theo và cơ bản nhất trí với các nội dung mà quý Cục đã chuẩn bị, đồng thời có một số góp ý như sau:

1. Đề nghị bổ sung (trong tờ trình và báo cáo tổng kết) các thông tin cụ thể hơn về vấn đề thiếu nước, chất lượng nước chưa đảm bảo cho nhiều lĩnh vực sử dụng nước (nông nghiệp, sinh hoạt) để dẫn chứng cho sự cần thiết phải xây dựng quy định về đảm bảo an ninh tài nguyên nước.

2. Trong quá trình xây dựng dự thảo Luật, quý Cục cần xem xét, đảm bảo xây dựng các nội dung quy định hài hòa, không chồng chéo với Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, đặc biệt là về vấn đề bảo vệ môi trường nước, quản lý chất lượng nước.

3. Theo quy định tại Điều 6 Văn bản hợp nhất Nghị định số 200/VBHN-BTP ngày 22 tháng 01 năm 2021 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị xem xét, bổ sung đánh giá tác động của thủ tục hành chính (nếu có) tại Báo cáo Đánh giá tác động chính sách Dự án Luật Tài nguyên nước (sửa đổi).

Kính gửi quý Cục tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thứ trưởng Võ Tuấn Nhân (để b/c);
- TCT Nguyễn Văn Tài (để b/c);
- Lưu: VT, QLCL, H(6).





**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
HỒ TÔNG CỤC TRƯỞNG**



Hoàng Văn Thức

Số: 326/VTNN-KHCN
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
tài nguyên nước (sửa đổi).

Hà Nội, ngày 29 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi), Viện Khoa học tài nguyên nước đã tiến hành nghiên cứu, rà soát và có một số ý kiến như sau:

1. Viện Khoa học tài nguyên nước thống nhất với Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật tài nguyên nước (sửa đổi). Các văn bản và các nội dung đi kèm được đưa ra khá đầy đủ, phù hợp và đã nêu lên được sự cần thiết trong tiến hành sửa đổi Luật tài nguyên nước 2012. Các thành tựu và hạn chế trong quá trình thực hiện Luật tài nguyên nước (Luật TNN) 2012 đã được chỉ rõ. Bên cạnh đó, sự chông chéo giữa các quy định trong Luật với các văn bản liên quan đến tài nguyên nước hiện hành và giữa các văn bản liên quan đến tài nguyên nước với nhau cũng đã được so sánh và phân tích. Theo đó, dự thảo khung sửa đổi Luật tài nguyên nước thể hiện tính đáng tin cậy cao.

2. Đề tham gia xây dựng góp ý giúp Dự thảo được hoàn thiện hơn, Viện Khoa học tài nguyên nước xin có một số góp ý chi tiết như sau:

- Nên cân nhắc lại cách phân nhóm các chính sách thành 05 nhóm như hiện nay. Các quy định chỉnh sửa, bổ sung được chia thành các nhóm như vậy không hoàn toàn tương ứng với các Chương/Phần cần sửa đổi bổ sung trong Luật TNN sửa đổi. Trong khi đó, nội dung của mỗi Chương lại liên quan đến một vấn đề nhất định trong quản lý và sử dụng tài nguyên nước. Việc chia các quy định sửa đổi bổ sung theo 05 nhóm như vậy sẽ gây khó khăn cho quá trình sửa đổi và đánh giá tính phù hợp cũng như xây dựng tiêu chí đánh giá sau này. Các quy định sửa đổi, bổ sung cần được xây dựng dựa trên định hướng tổng thể theo từng vấn đề cụ thể (Chương/phần). Theo đó, các định hướng và mục tiêu cụ thể này sẽ được sử dụng làm cơ sở để xác định các tiêu chí đánh giá thực hiện Luật TNN mới;

- 05 nhóm chính sách hiện nay có thể điều chỉnh lại đưa một phần nội dung thành nội dung phân tích và xác định quan điểm (có thể giữ lại nhóm về an ninh nguồn nước) về xây dựng và sửa đổi Luật TNN, và một phần nội dung sử dụng trong xác định định hướng xây dựng, sửa đổi cụ thể cho từng Chương/mục;

- Các quan điểm khi được đưa ra cần được giải thích rõ và thể hiện trong Luật TNN sửa đổi, ví dụ như quan điểm “Hướng tới quản trị tài nguyên nước quốc gia trên nền tảng công nghệ số ...”;

- Đối với Báo cáo đánh giá tác động chính sách Dự án Luật tài nguyên nước:

+ Nên xác định các tiêu chí trước khi đánh giá;

+ Bối cảnh xây dựng chính sách nên tập trung vào việc tại sao cần xây dựng Luật tài nguyên nước sửa đổi ví dụ như do các yêu cầu về ứng phó với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững, các quy định của Luật tài nguyên nước 2012 chưa phù hợp ... (có thể lấy nội dung của mục Bối cảnh trong phần II của Báo cáo tổng kết);

+ Việc đánh giá tác động của các phương án là rất hữu ích tuy nhiên không cần thiết đánh giá phương án giữ nguyên các điều luật mà chỉ cần tập trung đánh giá nếu điều chỉnh thì sẽ tác động thế nào và điều chỉnh cụ thể những gì vì như thế mới có thể có cơ sở xác định tiêu chí đánh giá;

+ Ngoài ra, cần xem lại các lỗi đánh máy, format và cách trình bày ở báo cáo. Cần rà soát lại các lỗi đánh máy và thiếu từ trong Dự thảo đề cương chi tiết của Luật tài nguyên nước. (Ví dụ: Điều 14. Quản lý hoạt động điều tra bản (bổ sung)”; thống nhất tên “Luật tài nguyên nước” hay “Luật Tài nguyên nước”.

Viện Khoa học tài nguyên nước trân trọng gửi ý kiến đến quý Cục để tổng hợp.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHHTQT, LTPT.03.



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THANH TRA

Số: 595 /TTr-P2
V/v góp ý Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài
nguyên nước (sửa đổi)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Thanh tra Bộ có ý kiến như sau:

- Về thành phần Hồ sơ: Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước đã đảm bảo đúng quy định tại khoản 1 Điều 37 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày: các văn bản tại Hồ sơ đã đảm bảo đúng thể thức và kỹ thuật trình bày theo quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Về Tờ trình và dự thảo đề cương luật: đề nghị thống nhất nội dung phạm vi điều chỉnh của dự thảo Tờ trình và đề cương dự thảo Luật.

Thanh tra Bộ gửi Cục Quản lý tài nguyên nước để nghiên cứu hoàn thiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TTr, P2, P(3)



CHÁNH THANH TRA



Lê Vũ Tuấn Anh

Số: 1254 /TCKTTV-QLDB

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13/9/2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý dự thảo hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), sau khi nghiên cứu dự thảo, Tổng cục Khí tượng Thủy văn cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo hồ sơ, đồng thời có thêm một số ý kiến như sau:

1. Về Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012

- Tại mục 1.5, tiểu mục 1.5.1 có nêu các hoạt động khác chưa thực hiện như: kiểm kê tài nguyên nước, xây dựng báo cáo tài nguyên nước, xây dựng hệ thống mạng giám sát tài nguyên nước,... đề nghị xem xét bổ sung các nguyên nhân chưa thực hiện các nội dung trên.

- Tại mục 1.5.5. Phòng chống, khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra, đề nghị xem xét bổ sung các kết quả đạt được và tồn tại đối với phòng, chống xâm nhập mặn; phòng, chống sạt, lún đất; phòng, chống sạt, lở bờ, bãi sông.

- Tại mục 2.2.1. Tồn tại bất cập của Luật Tài nguyên nước, đề nghị xem xét làm rõ các nội dung còn chồng chéo giữa Luật Tài nguyên nước với các luật khác như: Luật Bảo vệ môi trường, Luật Thủy lợi, Luật Đê điều, Luật Thủy sản...

2. Về Đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

- Tại mục 2 Chương II Chiến lược, quy hoạch tài nguyên nước, đề nghị xem xét bổ sung các quy định về quy hoạch tài nguyên nước của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tại Điều 74. An ninh nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước, đề nghị xem xét sửa thành “An ninh nước trong trường hợp hạn hán, thiếu nước, ô nhiễm nguồn nước và xâm nhập mặn” cho phù hợp với mục tiêu của nhóm chính sách về bảo đảm an ninh tài nguyên nước đã nêu tại mục 1 Phần III của Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012.

Trên đây là ý kiến góp ý của Tổng cục Khí tượng Thủy văn, trân trọng gửi Quý Cục để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLDB, Đ(05).

nt *le*

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Hoàng Đức Cường

Số: 717/PC-HC

V/v tham gia ý kiến Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Tài nguyên nước

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2284/TNN-CSPC ngày 13/9/2021 của quý Cục về việc tham gia ý kiến Hồ sơ xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), sau khi nghiên cứu hồ sơ, Vụ Pháp chế có một số ý kiến như sau:

1. Cơ bản nhất trí với Hồ sơ đề nghị xây dựng Tài nguyên nước (sửa đổi).

2. Đối với dự thảo Tờ trình:

- Đề nghị nghiên cứu, xem xét ngoài căn cứ xây dựng đề nghị Luật trên cơ sở Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bổ sung thêm Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Tại sự cần thiết ban hành văn bản có nêu: Tại kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIV thông qua Nghị quyết số 122/2020/QH14 nêu rõ: “có giải pháp cụ thể, khả thi, trước mắt và lâu dài bảo đảm an ninh nguồn nước trong bối cảnh diễn biến phức tạp của thiên tai, biến đổi khí hậu”, đề nghị chứng minh theo hướng có liên quan đến Luật Tài nguyên nước và dự kiến được quy định cụ thể trong Luật.

- Tại Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 30/8/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ nhiệm kỳ 2021-2026 thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025, đề nghị nêu rõ Chính phủ giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi) để nêu bật được căn cứ và sự cần thiết ban hành.

2. Đối với dự thảo Báo cáo tổng kết:

- Đề nghị rà soát lại toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành cho đầy đủ, theo đó liệt kê chính xác các văn bản chính xác là văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 cũng như Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2008 theo từng thời điểm, đặc biệt là các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Về phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, cộng đồng và người dân đối với chính sách pháp luật về tài nguyên nước, đề nghị nghiên cứu, bổ sung ngoài việc đăng tải trên Trang Web của Cục Quản lý tài nguyên nước, còn các Trang thông tin điện tử khác, đặc biệt là của Bộ Tài nguyên và Môi trường và các hình thức phổ biến, tuyên truyền khác,...

3. Đối với dự thảo Báo cáo đánh giá tác động chính sách:

- Đối với nhóm chính sách số 1 về an ninh nguồn nước, đề nghị nghiên cứu, xem xét khẳng định phạm vi điều chỉnh và đối tượng của Luật Tài nguyên nước có nhóm chính sách về an ninh nguồn nước, về bản chất đã được quy định trong Luật Tài nguyên nước năm 2012 và thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc quản lý, tham mưu ban hành chính sách. Theo đó, đưa ra luận chứng rõ ràng nhằm minh bạch chức năng của Bộ, tránh việc quy định chồng chéo giữa các Bộ và đưa ra tác động đến Bộ khác như thế nào để đưa ra phương án xử lý.

- Đối với nhóm chính sách Bảo vệ tài nguyên nước, cụ thể là chính sách bổ sung nhân tạo nước dưới đất đã được đưa ra tại Luật Tài nguyên nước 2012, tuy nhiên đến nay vẫn chưa được quy định cụ thể tại các văn bản dưới Luật. Do đó, đề nghị nghiên cứu, xem xét đưa ra lộ trình cụ thể nhằm đáp ứng được tính khả thi của Luật theo quy định tại khoản 4 Điều 5 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Đối với nhóm chính sách liên quan đến bảo vệ lòng, bờ bãi sông, nhóm chính sách này đã đề cập đến vấn đề công tác lập và cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước, do đó, đề nghị nghiên cứu nhóm chính sách này theo hướng phân định rõ trách nhiệm quản lý cụ thể của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bổ sung tác động tiêu cực cho doanh nghiệp khi thực hiện đồng thời việc cấm mốc theo hai hệ thống pháp luật khác nhau. Theo đó, đề nghị cụ thể Luật hóa một số quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP quy định về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước để đảm bảo chính sách đủ mạnh nhằm hạn chế các quy định chồng chéo.

Trên đây là ý kiến của Vụ Pháp chế gửi quý Cục tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ trưởng Phan Tuấn Hùng (để báo cáo);
- Lưu: PC. 03.

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Hùng

Số: 597 /VCLCS-KSTNN
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc đề nghị góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường có ý kiến như sau:

1. Về cơ bản, đồng ý với dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Hồ sơ đủ thành phần theo quy định.

2. Một số góp ý cụ thể:

(1) Đối với Tờ trình đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi):

- Phần I, mục 1 “quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về quản lý, bảo vệ tài nguyên nước” (trang 2), đề nghị bổ sung Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị ngày 23 tháng 8 năm 2019 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW (sắp xếp và đưa lên trước Nghị quyết số 06/NQ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ);

- Phần II, mục 2 “Quan điểm xây dựng văn bản”, đề nghị xem xét, bổ sung quan điểm xây dựng các quy định về quy hoạch điều tra cơ bản tài nguyên nước và quy hoạch khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

- Phần IV, đề nghị xem xét bổ sung nhóm chính sách về khai thác, sử dụng tài nguyên nước.

(2) Đối với Báo cáo tổng kết Luật Tài nguyên nước 2012:

- Mục 1.5.1 về điều tra cơ bản tài nguyên nước, đề nghị bổ sung đánh giá thực trạng nguồn nhân lực, mạng lưới, năng lực của cơ quan thực hiện nhiệm vụ điều tra cơ bản tài nguyên nước; về đầu tư ngân sách nhà nước cho hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước.

- Mục 1.5.3 về bảo vệ tài nguyên nước:

Trang 13, mục “về bảo vệ chất lượng nước; phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt; ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm và phục hồi nguồn nước bị ô

nhiễm”, đề nghị bổ sung nhóm giải pháp đã thực hiện như triển khai hiệu quả 03 đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông (LVS) sông Cầu, sông Nhuệ - sông Đáy, hệ thống sông Đòng Nai; hệ thống quan trắc và phân tích môi trường nước LVS Cầu được thiết lập từ Trung ương đến địa phương; Công tác điều tra, thống kê nguồn thải trên các lưu vực sông Cầu, Nhuệ - Đáy, Đòng Nai đang được triển khai trên hầu hết các tỉnh...

Trang 14, mục “về bảo vệ chất lượng nước; phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt; ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm và phục hồi nguồn nước bị ô nhiễm”, đề nghị cập nhật thông tin về nước thải công nghiệp do các khu công nghiệp KCN, CCN. Theo báo cáo số 83/BC-CP về công tác bảo vệ môi trường năm 2020, tính đến tháng 3/2021, trên cả nước có 263/290 KCN đang hoạt động có công trình xử lý nước thải tập trung đạt tỷ lệ 90,69%. Có 07/263 KCN (chiếm tỷ lệ 2,5%) đang triển khai xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung; 20/263 KCN chưa triển khai xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, trong đó có 07 KCN (chiếm tỷ lệ 2,5%) do đã thành lập lâu hoặc chuyển đổi từ mô hình CCN, có tỷ lệ cho thuê đất cao từ 80% -100% nên việc xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung không hiệu quả, không thu hút được các nhà đầu tư. Có 239/263 KCN có hệ thống quan trắc nước thải tự động (chiếm tỷ lệ 90,9%); 234/263 KCN đã được xác nhận hoàn thành hoặc đang vận hành thử nghiệm các công trình bảo vệ môi trường (chiếm tỷ lệ 88,97%).

- Mục 1.5.4 về khai thác, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, đề nghị bổ sung đánh giá về chủ thể khai thác, sử dụng nước, đặc biệt là đánh giá về thực trạng các tổ chức được cấp quyền khai thác tài nguyên nước.

- Mục 2.2.1 về tồn tại, bất cập của Luật Tài nguyên nước 2012, đề nghị xem xét, bổ sung vấn đề ô nhiễm nguồn nước xuyên biên giới trong an ninh tài nguyên nước.

(3) Đối với dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước: đề nghị sửa tên “Dự thảo đề cương chi tiết Luật Tài nguyên nước” thành “Dự kiến đề cương chi tiết Dự thảo Luật Tài nguyên nước” để phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 53 Điều 1 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi 2020.

(4) Đối với báo cáo đánh giá tác động chính sách (RIA): báo cáo RIA có dung lượng 75 trang, xác định 05 nhóm chính sách và có chất lượng, đáp ứng yêu cầu đối với giai đoạn xây lập hồ sơ đề nghị sửa Luật. Lưu ý khi xây dựng RIA cho dự thảo Luật sau này, báo cáo RIA cần được hoàn thiện, đặc biệt là các tác động đến kinh tế (cần lượng hóa tối đa), tác động đến doanh nghiệp, thủ tục hành chính.

Trên đây là một số góp ý của Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường. Kính gửi Cục Quản lý tài nguyên nước để xem xét, tổng hợp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KSTNN (03).

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

A red circular stamp with the text "VIỆN CHIẾN LƯỢC CHÍNH SÁCH TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG" around the perimeter. A blue ink signature is written over the stamp.

Mai Thế Toàn

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:1062 /VKTTVBĐKH-KH
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài
nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý Tài nguyên nước

Phúc đáp công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý Tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu hoàn toàn đồng ý với dự thảo nêu trên.

Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu kính gửi Quý Cục để tổng hợp.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- Lưu VT, B(1).

KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Huyền Thị Lan Hương

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA
TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 688 /TNNQG-ĐT

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật
Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước.

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia có ý kiến như sau:

1. Tại Điều 2: Bổ sung khái niệm hoạt động bảo vệ tài nguyên nước dưới đất, tài nguyên nước mặt. Thay thế cụm từ “vùng bổ cập nước dưới đất” bằng cụm từ “hoạt động bổ cập nước dưới đất”. Bổ sung khái niệm kiểm kê tài nguyên nước.

2. Tại Điều 6: Bổ sung chi tiết yêu cầu, nội dung, trình tự lấy ý kiến cộng đồng dân cư trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước cho phù hợp định hướng tách biệt các hoạt động khai thác và sử dụng trong Dự thảo Luật.

3. Tại Điều 13 và Điều 27: Đề nghị bổ sung vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan để đảm bảo huy động nguồn lực của xã hội.

4. Tại Điều 29: Đề nghị sửa cụm từ “rừng ngập mặn ven biển” thành cụm từ “các vùng đất ngập nước” để đảm bảo bao hàm hết các loại hình cần bảo vệ và duy trì vai trò sinh thái của tài nguyên nước.

5. Tại Điều 37: Đề nghị làm rõ hoặc bổ sung quy định về bảo đảm an toàn nền đất, công trình trên mặt đất trong khai thác, sử dụng nước dưới đất.

6. Tại Điều 45: Đề nghị bổ sung nội dung đảm bảo đời sống, sinh kế và nghĩa vụ của các cộng đồng dân cư phụ thuộc vào nguồn nước tự nhiên trong các phương án khai thác, sử dụng nguồn nước.

7. Tại Điều 48: Đề nghị bổ sung vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp liên quan để đảm bảo huy động nguồn lực của xã hội. Đề nghị bổ sung làm rõ quy định cấp phép cho các hoạt động bơm hút nước với mục đích tháo khô, cải tạo đất.

8. Tại Điều 79: Đề nghị bổ sung quy định rõ các bên tham gia định giá tài nguyên nước; thẩm quyền, vai trò của Nhà nước.

9. Bổ sung mục kiểm kê tài nguyên nước và các điều quy định trách nhiệm của Nhà nước trong kiểm kê tài nguyên nước, hoạt động kiểm kê tài nguyên

nước, tổ chức thực hiện kiểm kê tài nguyên nước.

Trên đây là một số ý kiến của Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), kính gửi Cục Quản lý tài nguyên nước xem xét và tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.Q.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Tống Ngọc Thanh

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
CỤC VIỆN THẨM QUỐC GIA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 499 /VTQG-QLHĐVT
V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13 tháng 9 năm 2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi), Cục Viện thẩm quốc gia đã nghiên cứu Dự thảo Hồ sơ và đồng ý với quan điểm cần thiết phải sớm được cập nhật, bổ sung, sửa đổi Luật tài nguyên nước cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay và hoàn toàn nhất trí với các nội dung tại Dự thảo nêu trên.

Cục Viện thẩm quốc gia gửi Cục Quản lý tài nguyên nước để tổng hợp, trình Lãnh đạo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLHĐVT.

CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Quốc Khánh

Số: 655 /KHCN

Hà Nội, ngày 11 tháng 10 năm 2021

V/v góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng
Luật Tài nguyên nước (sửa đổi)

Kính gửi: Cục Quản lý tài nguyên nước

Phúc đáp Công văn số 2281/TNN-CSPC ngày 13/9/2021 của Cục Quản lý tài nguyên nước về việc góp ý Dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Sau khi nghiên cứu các hồ sơ kèm theo, Vụ Khoa học và Công nghệ có ý kiến góp ý như sau:

Cơ bản nhất trí với dự thảo Tờ trình Chính phủ; Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012; Báo cáo đánh giá tác động chính sách; và Đề cương Luật Tài nguyên nước (sửa đổi). Tuy nhiên, đề nghị xem xét làm rõ một số điểm tại Báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên nước năm 2012:

- Đề nghị rà soát, liệt kê chính xác các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đặc biệt là các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

- Đề nghị xem xét bổ sung phân tích, đánh giá các nguyên nhân chưa thực hiện các nội dung liên quan đến: kiểm kê tài nguyên nước, xây dựng báo cáo tài nguyên nước, xây dựng hệ thống mạng giám sát tài nguyên nước,...;

- Đề nghị xem xét bổ sung, phân tích làm rõ các nội dung còn chồng chéo giữa Luật Tài nguyên nước với các luật khác như: Luật Khí tượng Thủy văn, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Thủy lợi, Luật Đê điều, Luật Thủy sản ...;

Đề nghị xem xét, rà soát, chỉnh sửa các lỗi biên tập, chính tả trong các báo cáo.

Vụ Khoa học và Công nghệ kính gửi Quý Đơn vị để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ trưởng Trần Bình Trọng (để báo cáo);
- Lưu KHCN. NVH.

th

**KT. VỤ TRƯỞNG
PHÓ VỤ TRƯỞNG**

Nguyễn Thạc Cường